

# ĐA HIỆU

CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA HỘI CỤU SVSQ  
TRƯỜNG VÕ BỊ QUỐC GIA VIỆT NAM



TVBQGVN

*Ha Trinh Tiet K29*



Bác sĩ Nha Khoa

# NGUYỄN BÁ KHUÊ

14188 Brookhurst St., Garden Grove, CA 92643

**ĐT: (714) 530-7033/530-7052**

*(Trong khu Shopping Center Blue Pavilion mới xây cất)*

- Hậu Đại Học U.C.L.A. tại Hoa Kỳ
- Cựu Chánh Chủ Khảo Nha Khoa/Trưởng Quân Y (1973-1975)
- Nguyên Nha Sĩ Trưởng Trường Võ Bị Quốc Gia Việt Nam Đà Lạt (1962-1972)
- Hội viên Thực Thụ Hội Đồng Chỉ Đạo & Điều Hành Nha Sĩ Quốc Tế tại California U.S.A.
- Hơn 25 năm hành nghề trong ngành Nha Khoa

*Phòng mạch trang bị dụng cụ máy móc điện tử tối tân.  
 Đặc biệt: máy quang tuyến chỉ cần 20 giây chụp hình được toàn hàm. Bệnh nhân rất thoải mái tránh được 80% ảnh hưởng phóng xạ đở tổn hại cho sức khỏe.*

- KHÁM RĂNG TỔNG QUÁT ĐỊNH KỶ
- CHỮA, NHỚ, TRÁM RĂNG NGƯỜI LỚN, TRẺ EM
- LÀM RĂNG GIẢ ĐỦ LOẠI
- GIẢI PHẪU & CHỮA TRỊ CÁC BỆNH VỀ NIẾU LỢI
- NIỀNG RĂNG VÀ CHỈNH HÀM
- ĐẶC BIỆT NHA KHOA THẨM MỸ



XIN VUI LÒNG GỌI ĐIỆN THOẠI HẸN TRƯỚC  
 CÓ SÂN ĐÀU XE RỘNG RÃI

**NHẬN MEDICAL VÀ BẢO HIỂM**

*GIỜ LÀM VIỆC: Thứ hai đến thứ bảy: 10am - 7pm, Chủ nhật làm việc theo hẹn*

**TVBQGVN**

*Ha Trinh Tiet K29*

# TẬP SAN ĐA HIỆU

Chủ nhiệm: Cựu SVSQ Bùi Đình Đạm

Chủ bút: Cựu SVSQ Hà Tấn Diên

Tổng quản trị: Cựu SVSQ Nguyễn Thanh Đức

Trong Số Này:

- Lá Thư Hội Trưởng ..... Bùi Đình Đạm
- Tình Hình Thế Giới Và VN
- Phóng Sự Đại Hội Sơ Bộ Kỳ I/CQN/QLVNCH ..... Sỹ Kha
- Dục Viễn Hồi (Thơ) ..... Hà Huyền Chi
- Cần Những Kết Hợp Nhỏ Đưa Đến  
    Những Kết Hợp Lớn ..... Dư Phước Long
- Hẹn Một Ngày Về (Thơ) ..... Nhất Tuấn
- Vinh Danh ..... Nguyễn Tấn Hòe
- Thơ Nguyễn Văn Ngọc
- Phóng Sự Gây Quỹ Đa Hiệu ..... Xuân Trường
- Quạt Khởi (Thơ) ..... Thuận Hòa
- Biên Bản Quốc Hội Hoa Kỳ ngày 1/5/87
- Tráng Sĩ (Thơ) ..... Phạm Kim Khôi
- Ước Vọng Nào Từ Một Quân Đội  
    Đã Thực Sự Rã Ngũ ..... Nguyễn Hữu Chí
- Thơ Đào Hữu Dương
- Chào Má ..... Tây Nguyên
- Canh Chừng Ngôn Ngữ Cộng Sản ..... Đào Hữu Dương
- Kỷ Niệm Ngày Quân Lực 19/6 (Thơ) ..... Phan Thiết

- Thư Gửi Các Chi Hội/Gia Đình/Khóa ..... Bùi Đình Đạm
- Mẫu Thư Gửi Nghị Sĩ Và Dân Biểu
- Lá Thư Chi Hội Úc Châu
- Địa Chỉ Đại Gia Đình Võ Bị
- Một Đám Cưới Và Cuộc Họp Khóa Bỏ Túi ..... Linh Cà
- Giã Từ Đà Lạt ..... Huỳnh Bá Long
- Điểm Tên Hào Kiệt (Thơ) ..... Phan Thiết
- Thừa Nhận Những Lỗi Lầm Về Kinh Tế .... Phạm Đình Thừa
- Một Thoáng Như Mơ ..... Đào Hữu Dương
- Anh Sẽ Về Thăm Em (Thơ) ..... Phạm Trần Vũ
- Mưa Trên Cuối Phố Kilgore ..... Huy Cảnh
- Gửi Một Chút Tình ..... Nguyễn Văn Minh
- Thư Mời Họp Mặt Khóa 19
- Giúp Người Biển Đông
- Chi Hội Minnesota
- Chi Hội Paris
- Tin Địa Phương
- Quyền Lợi Người Tiêu Thụ  
Cần Biết ..... Nguyễn Nghiệp & Thu Vân
- Thư Tín Đa Hiệu ..... Cù 32
- Danh Sách Ủng Hộ

Thư từ, bài vở, tiền bạc:  
**ĐA HIỆU MAGAZINE**  
 P.O. Box 610013  
 San Jose, CA 95161-0013

## THƯ HỘI TRƯỞNG

**D**a Hiệu số 12 đến với đại gia đình Võ Bị chúng ta với một số tin tức rất đáng lưu tâm:

1. Hai Chi Hội mới được thành lập trong tháng 8/1987: Chi Hội Minnesota, Huê Kỳ và Chi Hội Paris, Pháp Quốc; chi tiết được đăng trong Đa Hiệu kỳ này. Ban Chấp Hành Trung Ương đã có thư mừng cả hai Chi Hội tân lập và cầu chúc các Anh Em Cựu SVSQ Minnesota và Paris gặt hái được nhiều thành quả tốt đẹp theo truyền thống của Trường Mẹ.

2. Một phái đoàn trên 10 Cựu SVSQ đã tham dự Đại Hội Cựu Quân Nhân QLVNCH tổ chức ngày 5-9-1987 tại San Jose, California, Huê Kỳ. Đây là lần thứ nhất có một đại hội được tổ chức quy mô với sự tham dự của gần 50 Cựu Tướng Lãnh và trên 100 đại diện của 30 Hội Đoàn Cựu Quân Nhân hải ngoại. Đại Hội đã khuyến khích các Hội Đoàn Cựu Quân Nhân tích cực xây dựng Cộng Đồng, và tham gia vào việc giải phóng quê hương khỏi bàn tay cai trị độc tài và tàn bạo của cộng sản. Đại Hội kêu gọi Cựu Quân Nhân các cấp kết hợp lại thành một khối vững chắc để thi hành sứ mạng trên.

Đa Hiệu có bài tường thuật kèm theo hình ảnh đăng trong kỳ này.

3. Trong mấy tháng vừa qua, gần 20 Cựu SVSQ đã đến được bờ Tự Do còn chờ đợi tại các trại tạm cư Thái Lan, Galang/Indonesia, và Phi Luật Tân. BCH/TU đã có thư riêng thăm hỏi các Anh Em nói trên và cũng đã thông báo danh tánh và địa chỉ đến các Chi Hội/Gia Đình/Khóa do thư đề ngày 29-8-1987.

4. Cũng do thư đề ngày 29-8-1987, BCH/TU đã yêu cầu các Chi Hội/Gia Đình/Khóa cho biết ý kiến về chương trình và thời gian của Đại Hội Cựu SVSQTVBQG kỳ 2 sẽ được tổ chức vào giữa năm 1988. Lưu ý các Chi Hội/Gia Đình/Khóa về thời hạn chót trả lời phiếu ý kiến là 31-12-1987 thay vì 30-11-1987.

5. Để cho cuộc thảo luận về Điều 4/Nội Quy mang lại kết quả mong muốn, các bản nghiên cứu cần được gửi về trung ương trước ngày 31-12-1987. Sau đó bản đúc kết chung sẽ được chuyển đến các Chi Hội/Gia Đình/Khóa trước ngày 31-3-1988 để mỗi nơi đều có một cái nhìn tổng quát và giúp cho việc thảo luận trong kỳ Đại Hội thêm phần dễ dàng.

Thân chúc toàn thể Cựu SVSQTVBQG và gia đình an khang may mắn trong cuộc sống ly hương. Hẹn gặp lại trong thư sau.

Bùi Đình Đạm, K1

Hội Trưởng Hội Cựu SVSQTVBQG/Việt Nam.

---

**TỰ THẮNG ĐỂ CHỈ HUY LÀ ĐIỀU KIỆN  
TIÊN QUYẾT ĐỂ THÀNH CÔNG**

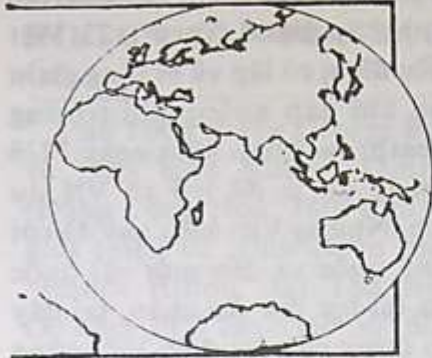
---

**DANH DỰ LÀ KIM CHỈ NAM ĐỂ HƯỚNG  
DẪN MỌI SUY TƯ ỚNG VÀ HÀNH ĐỘNG  
CỦA NGƯỜI SINH VIÊN SĨ QUAN**

---

**KHÔNG CÓ GÌ LÀ KHÔNG THỂ LÀM  
ĐƯỢC ĐỐI VỚI NGƯỜI SVSQ**

---



## TÌNH HÌNH THẾ GIỚI và VIỆT NAM

### VIỆT CỘNG BÁCH HẠI DÒNG ĐỒNG CÔNG TẠI THỦ ĐỨC.

Giám đốc chi dòng Đồng Công Hoa Kỳ, Linh mục Nguyễn Đức Thiệp vừa gửi 1 văn thư tới các cơ quan truyền thông VN tại hải ngoại kèm theo 1 số tài liệu tố giác bọn Việt Cộng đã triệt hạ Dòng Đồng Công tại Việt Nam ngày 15/5/87 có 40 Công-an VC bắt ngờ đột nhập nhà Dòng đòi

kiểm tra hộ khẩu, lập biên bản và làm giấy tờ kiểm điểm từng học viên cho đến trưa thì chúng yêu cầu mọi người giải tán - Được biết Dòng Đồng Công vẫn thường tổ chức khóa học về tôn giáo từ nhiều năm nay. Khóa học hiện tại có 62 học viên - Nhà dòng bị VC bắt buộc giải tán khóa học. Đồng thời cha bề trên Trần Đình Thủ bị công an VC câu lưu làm tờ tự thú và hạch hỏi đủ điều. Sau đó chúng áp tải cha bề trên trở lại

nhà dòng và tịch thu tất cả giấy tờ, đồ đạc cũng như dùng xe vận tải vơ vét tất cả gạo, và dụng cụ trang bị trong nhà dòng. Đến chiều đồng bào lân cận trong vùng hay được đã tự động trang bị dao, búa, xà beng, gậy gộc... kéo nhau đến để quyết chiến với bọn Việt-cộng. Một số tên công an đã bị đồng bào tấn công, ném đá chạy tứ tán. Đồng bào tại Hồ Nai Biên Hòa sau đó hay tin đã kéo đến tăng cường đông đảo. Hàng ngàn người đã chiếm giữ khu nhà dòng và Kitô vương, bọn Công an VC đã phải bỏ chạy. Cuộc nổi dậy bảo vệ nhà dòng của đồng bào đã kéo dài từ ngày 15 đến ngày 19/5/87. Tới ngày 20/5/87 bọn Công an huy động lực lượng đông đảo để đàn áp đồng bào. Dòng Đồng Công đã hoàn toàn tan vỡ. Toàn vùng đã bị Công an VC phong tỏa canh gác nghiêm ngặt. Tờ Sài Gòn Giải Phóng của VC số ra ngày 30/5 cũng đã thú nhận cuộc nổi dậy chống bạo quyền tại dòng Đồng Công Thủ Đức.

---

**23 VIỆT KIỀU CƯ NGỰ TẠI ANH ĐÃ BỊ TỔNG GIAM VÌ “DU LỊCH VỀ VN”**

---

Theo nguồn tin từ sở Cảnh Sát Anh “Scotland Yard”, 23 Việt kiều đã bị cô lập và bị tổng giam sau khi đáp xuống phi trường Heathrow Luân Đôn ngày 12/6 với lý do là đã trở về VN du lịch. Những Việt kiều này đã rời Anh quốc và đến một vài quốc gia tại lục địa Âu châu, tại đây họ được các đại diện Việt-cộng cấp chiếu khán, một hình thức giấy giới thiệu để được trở về VN “du lịch”. Thay vì đóng dấu chiếu khán trên sổ thông hành thì các đại diện VC đã thực hiện trên một tờ giấy rời ngỗ hầu qua mắt sở cảnh sát Anh. Những Việt kiều này đã được các đại diện VC giúp đỡ gian lận cũng như dành mọi dễ dãi cho ở VN một thời gian dài, điều đó trái ngược với điều họ xin hưởng quyền “tỵ nạn chính trị” trước đây. Giới chức hữu quyền Anh cho hay thêm là 23 người Việt tỵ nạn này sẽ bị thu hồi quy chế tỵ nạn chính trị, vì bị tình nghi là những thành phần làm gián điệp, tinh báo.... cho Cộng Sản và sẽ bị trục xuất về quê hương của họ.

---

**PHÓ TỔNG THỐNG BUSH VÀ DÂN BIỂU DORNAN**

---



## CHIẾU PHIM HÀ NỘI HILTON TẠI TÒA BẠCH ỐC.

Phó Tổng thống George Bush và Dân biểu Robert Dornan (Đảng Cộng Hòa, 38th Cali) đã giới thiệu và trình chiếu phim "Hanoi Hilton" tại Tòa Bạch Ốc hôm 29/7 lúc 6 giờ 30 tối.

Các quan khách tham dự gồm Bộ Trưởng Quốc Phòng, Giám đốc CIA, Đại sứ Hoa Kỳ tại LHQ, nhiều dân biểu nghị sĩ và sĩ quan tù binh Hoa Kỳ tại VN. Ngoài ra một số đại diện cho các Hội Đoàn, Đảng phái... quanh vùng Hoa Thịnh Đốn cũng được mời tham dự.

Cuốn phim Hà Nội Hilton kể lại thảm trạng thực sự đã xảy ra cho các tù binh Hoa Kỳ tại nhà giam hỏa lò miền Bắc VN, theo lời chứng của các cựu tù binh HK. Cuốn phim lên án sự tàn nhẫn, vô nhân đạo của CSVN đối với các tù binh HK và đã bị các nhóm truyền thông thiên tả tại HK phản đối trước đây.

Trước đó dân biểu Dornan cũng đã chiếu cuốn phim này cho TT Reagan và phu nhân xem tại Camp David hôm 21/7

vừa qua. TT nói: "Đây là cuốn phim mà tất cả người HK cần xem". Cuốn phim hoàn toàn trái ngược hẳn với bộ phim "Platoon" và "Full Metal Jacket" là những cuốn phim đã sỉ nhục sự chiến đấu cho tự do của quân đội HK tại VN. Trong thời gian tới dân biểu Dornan sẽ cho trình chiếu cuốn phim này rộng rãi hơn để mọi người cùng xem.

## NHẬT ĐỒNG Ý KHÔNG BÁN ĐỒ KỸ THUẬT CHO CÁC QUỐC GIA THÙ ĐỊCH VỚI HOA KỲ.

Bộ thương mại Nhật nói rằng Nhật sẽ lập thủ tục truy tố công ty Toshiba Machine Co. về việc công ty này đã lén lút bán đồ quân sự giảm tiếng động tàu ngầm cho Liên Xô và Nhật hứa sẽ tích cực đóng góp vào cơ quan quốc gia kiểm soát xuất cảng cũng như thiết lập các toán tuần tra tại quốc nội giống như của Mỹ. Bộ thương mại Nhật đã quyết định như trên sau 2 giờ hội họp giữa Bộ trưởng Thương mại Mỹ, ông Nexlcolm Baldrige và Bộ trưởng Ngoại thương ông Hajine Tamusa. Nhật cũng đã thỏa mãn mọi yêu

sách của chính phủ Hoa Kỳ trong việc ngưng bán các đồ kỹ thuật phòng thủ quân sự cho các quốc gia thù địch với Hoa Kỳ.

### **NGƯỜI MỸ GỐC CUBA VỀ THĂM QUÊ HƯƠNG ĐÃ BỊ BẮT VÀ TỰ TỬ TRONG NHÀ TÙ.**

Bộ Ngoại giao Hoa Kỳ loan báo hôm 12/6/87, ông Nicolas Raul Valladares 56 tuổi cư ngụ tại L.A. về thăm Cuba đã bị bắt giữ vì tội tình nghi hoạt động gián điệp và đã tự tử chết trong nhà tù. Bà Phyllis Oakley, phát ngôn viên Bộ Ngoại giao Mỹ đã gọi đây là một "vi phạm về quốc tế công pháp".

Ngoài ra bà Gladys Iliva Garcia Hernandez, một người Cuba mang quốc tịch Hoa Kỳ, đã "du lịch" về thăm quê hương ngày 17/4/87 đã bị công an Cuba tổng giam vì tình nghi hoạt động gián điệp.

### **HOA KỲ VÀ NHẬT BẢN HỢP TÁC TRONG KẾ HOẠCH CHỐNG TÀU NGẦM LIÊN SÔ.**

Bộ trưởng Hải Quân Hoà

Kỳ, ông James Webb đã thảo luận với Tổng Giám Đốc cơ quan Quốc phòng Nhật, ông Yuko Kurihaja và thứ trưởng ngoại giao Ruohei Murata về vấn đề hợp tác giữa HK và NB để gia tăng khả năng tìm kiếm tàu ngầm Liên Sô. Khả năng này đã bị suy giảm sau vụ buôn bán bất hợp pháp giữa Toshiba, 1 công ty Nhật và Liên Sô. Một viên chức HK đã nói, việc khám phá tàu ngầm Liên Sô càng thêm khó khăn vì Liên Sô đã sử dụng những dụng cụ điện tử tinh vi mua từ công ty Nhật bản nhằm giảm thiểu tiếng động do chân vịt của tàu ngầm gây ra.

### **CUỘC CHIẾN VẪN CÒN TIẾP DIỄN.**

Tờ Nữ Ước thời báo số ra ngày thứ 2 và 3 tháng 8/87 đã viết nhiều loạt bài về ý chí chống Cộng của người tỵ nạn VN ở San Jose nói riêng và ở khắp nơi trên thế giới nói chung trong nỗ lực giải phóng VN khỏi nanh vuốt của bọn Cộng Sản Hà Nội. Tờ báo đã đưa lên những vụ biểu tình phản đối nhóm thân cộng ở đường Race, San Jose, cũng như toàn thể đồng bào Việt tỵ nạn đã đứng

lên tẩy chay tên dân biểu thân Cộng Tom Hayden, làm cho tên này phải hủy bỏ buổi nói chuyện nhân dịp lễ mãn khóa của một số sinh viên tại trường đại học San Jose. Nhiều nhân vật tên tuổi cũng như một số tướng tá cũ đã được phỏng vấn và đưa lên mặt báo. Trong đó có cựu SVSQ Lại Đức Hùng K.24 với chức Tổng Thư Ký Liên Hội Người Việt Quốc Gia Bắc California. Tất cả những người được phỏng vấn đều tỏ ý cho người Mỹ thấy là trong quá khứ cũng như hiện tại, người tỵ nạn VN đã cố gắng đoàn kết với nhau để đập tan mọi âm mưu chia rẽ phá hoại của CS ở Hải ngoại cũng như nuôi ý chí chống Cộng giải phóng quê hương.

#### **CHƯƠNG TRÌNH "RA ĐI CÓ TRẬT TỰ" SẮP ĐƯỢC KHAI THÔNG TRỞ LẠI.**

Ngày 15/7/87, phát ngôn viên chính phủ Hoa Kỳ đã chính thức công bố rằng chương trình Ra Đi Có Trật Tự (O.D.P.) sắp sửa được khai thông trở lại sau một loạt đàm phán và đổ lỗi cho nhau trong việc làm trì trệ, tắc nghẽn chương trình này suốt

18 tháng qua.

Việt Cộng đã đổ tội cho Mỹ có thái độ "chậm trễ không cần thiết" trong việc giải quyết hồ sơ nhập cảnh của 10 ngàn người đã được phép rời khỏi VN.

Hoa Kỳ đã than phiền rằng hồ sơ của 10 ngàn người không hội đủ điều kiện tỵ nạn chính trị như hai bên đã quy định trước đây. Hoa Kỳ nhấn mạnh rằng, chính sách của Mỹ trong vấn đề O.D.P. là ưu tiên cho tù nhân chính trị và các trẻ em lai Mỹ.

Diễn biến nêu trên là do sự áp lực từ nhiều phía trên thế giới nhất là các quốc gia ở vùng Đông Nam Á đã phải chứa một số người tỵ nạn lớn lao gây khó khăn cho chính phủ của họ, cộng thêm thảm cảnh hải tặc, chết chóc trên biển cả cho những người vượt biển bằng thuyền. Từ nay có thể chính phủ Mỹ sẽ cử phái đoàn trực tiếp sang VN để phỏng vấn những người đủ điều kiện ra đi có trật tự. Trước đây phái đoàn Mỹ đến VN chỉ với tư cách thành viên của phủ Cao Ủy Tỵ Nạn Liên Hiệp Quốc mà thôi theo lời của ông Lê Xuân Khoa Giám Đốc Trung Tâm Tác Vụ

Đông Dương ở thủ đô Washington.

---

### **HOA KỲ VÀ NHẬT BẢN HỢP TÁC PHÁT TRIỂN CHIẾN ĐẤU CƠ CHO KHÔNG LỤC NHẬT.**

---

Một giới chức thuộc Bộ quốc phòng Nhật bản cho hay Hoa kỳ và Nhật bản đang cộng tác để sản xuất chiến đấu cơ phản lực mang ký hiệu FSX và sẽ được đặt căn cứ ở 4 hải đảo của Nhật hiện do Liên Xô chiếm giữ. Phản lực cơ FSX sẽ lần lượt thay thế các phản lực cơ hiện tại F1 trong vòng 10 năm. Tuy nhiên Nhật bản cũng chưa có quyết định chính thức về việc sản xuất phản lực cơ FSX nêu trên qua cuộc thảo luận giữa hai nhà lãnh đạo quốc phòng của hai nước.

---

### **VC CẤM DÂN TỔ CHỨC LỄ VU LAN - MỘT NI CÔ TỰ THIỆU ĐỂ PHẢN ĐỐI.**

---

Bọn cầm quyền VC đã ra lệnh cấm ngặt việc tổ chức lễ Vu Lan tại chùa chiền cũng như tại tư nhân, lý do là ngày lễ này trùng với ngày kỷ niệm tên Trần Phú, Tổng Bí Thư đầu tiên của đảng

CSVN. Chẳng những đại lễ Vu Lan mà lễ Phật thành đạo cũng bị cấm như thế. Về các tôn giáo khác như Thiên Chúa Giáo, Tin Lành, Hòa Hảo, Cao Đài, Bà Hai, Thông Thiên Học, Hồi Giáo... cũng bị khống chế và cấm đoán ngặt nghèo.

Theo bản tin của Phật giáo VN hải ngoại ấn hành tại Paris tháng 6/87 đã loan tin: Ni cô Thích nữ Như Tâm 19 tuổi thuộc chùa Sư Nữ Huế đã tự thiêu vào sáng ngày 30 tháng 5 năm 87 tại Khuôn viên chùa Ba La Mật tại Vỹ Dạ. Ni cô Như Tâm đã để lại 3 lá thư phản đối cộng sản Hà Nội đã chà đạp, đàn áp tôn giáo, cũng như bắt các sư sãi tra tấn dã man, điển hình là sư bà Thích nữ Quảng Luyện là sư mẫu của ni cô... Bản tin Phật giáo cho biết đây không phải là lần tự thiêu thứ nhất, năm 75 đã có 12 tăng ni tự thiêu tại Rạch Sỏi, năm 76 có tu sĩ Nguyễn Nhân của Phật Giáo Hòa Hảo cũng tự thiêu ở Ô Môn Cần Thơ..., các vụ tự thiêu này không ngoài mục đích chống chính sách tiêu diệt Phật giáo cũng như các tôn giáo khác của chính quyền Cộng Sản.

---

## CÔNG AN, CÁN BỘ CÔNG SẢN LÀM THÊM NGHỀ “MÓC NGOẶC” ĐỂ ĐỦ SỐNG.

---

“Móc ngoặc” theo nghĩa của bọn CS là móc nối, “mánh mung”, tham nhũng với các tầng lớp khác để kiếm tiền. Theo tin tức từ trong nước và những người tỵ nạn mới qua Mỹ, ngày nay nghề “móc ngoặc” càng ngày càng phồn thịnh ở VN. Bọn cán bộ, công an cao cấp CS đã phải sống vào nghề này mới đủ miếng ăn. Chúng đã móc nối với các tên làm “Hải quan”, “Cửa Hàng Thực Phẩm”, hay thân nhân những người ở nước ngoài để làm trung gian kiếm chút tiền ngay cả việc móc nối với các chuyên gia Liên Xô để buôn bán đổi chác đô la.... Dân Sài Gòn gọi cảnh này là “chợ trời di động” hay “đấu giá chạy đua”, và họ kết luận Sài Gòn ngày xưa là “Hòn Ngọc Viễn Đông”, ngày nay trở thành “cục than của Đông Nam Á” hay là thành phố “không đèn” vì trong một tuần điện đã cúp hết ba đêm...

---

## TỔNG KẾT CÔNG TÁC CỨU

ĐA HIỆU 12

---

## VỚT NGƯỜI BIỂN ĐÔNG NĂM 1987.

---

Công tác vớt người Biển Đông năm 1987 do 3 tổ chức nhân đạo phối hợp: “Hội y sĩ thế giới, Ủy ban Cap Anamur và Ủy ban báo nguy giúp người vượt biển”. Con tàu Rose Schiaffino mang cờ Pháp đã rời hải cảng Singapore hôm 9/4/87 và trực chỉ biển đông để tìm vớt người vượt biển và công tác đã thực sự ngưng hoạt động hôm 6 tháng 6 năm 1987.

Kết quả được ghi nhận có 905 thuyền nhân đã được cứu vớt. Tất cả những người này đã được đưa về trại tỵ nạn Palawan Phi Luật Tân để làm thủ tục đi định cư tại đệ tam quốc gia.

---

## NHÀ MÁY ĐIỆN THỦ ĐỨC BỊ PHÁ LẤN THỨ HAI.

---

Theo bản tin của tờ “Sài Gòn Giải Phóng” số ra ngày 2/8/87 cho biết: Nhà máy nhiệt điện Thủ Đức đã bị phá hoại lần thứ hai vào cuối tuần trước đó. Tin tức sơ khởi cho biết có đến 87% cơ sở còn lại của nhà máy điện đã bị phá hủy và toàn bộ nhiên liệu đã bị phát nổ. Có 12 nhân

13

viên bị tử thương và 19 người khác bị thương trong vụ nổ này. Dư luận quần chúng tại Thủ Đức và Biên Hòa cho biết về một lực lượng kháng chiến đã làm nổ tung nhà máy điện này.

Theo bản tin của tờ Mainichi tại Nhật bản thì vụ nổ này gây ra do một đơn vị kháng chiến quốc nội có tên là Phục Việt Đoàn, tổ chức này cũng đã rải nhiều truyền đơn lên án Cộng Sản tại Sài Gòn.

Đây là lần thứ hai trong vòng 7 tháng qua, nhà máy điện và 4 cơ sở khác của CS đã bị quân kháng chiến tấn công đồng loạt ngay tại Sài Gòn cũng như tại các nơi khác.

---

### **MỸ PHẢI CHI 8 TỶ TRONG VỤ TOSHIBA BÁN KỸ THUẬT CHO NGA.**

---

Một cuộc nghiên cứu của Bộ Quốc Phòng Mỹ đã ước tính rằng nếu Mỹ muốn đạt tiêu chuẩn bằng kỹ thuật trong kỹ thuật tàu ngầm với Liên Xô thì Mỹ phải chi ít nhất là 8 tỷ đô la trong vòng 10 năm.

Bản nghiên cứu này đã được thiết lập ngay sau khi công ty

Toshiba của Nhật đã bán những máy móc và dụng cụ tối tân cho người Nga bị phạnh phui. Liên xô đã mua từ công ty Toshiba các dụng cụ điện tử giảm âm thanh tàu ngầm cực nhỏ để thoát được hệ thống kiểm tra âm thanh của Hải quân Mỹ.

Liên Xô đã mua hàng từ Toshiba vào hai năm 1983, 1984 nhưng công ty này lại thú nhận đã bán cho người Nga từ năm 1974.

---

### **TÂY ĐỨC DUY TRÌ CÁC HỎA TIỄN TRÊN CÁC DÀN PHÓNG.**

---

Chính phủ Tây Đức cho hay họ cương quyết duy trì hệ thống hỏa tiễn Pershing A1 dù có bất cứ thỏa hiệp hỏa tiễn nào giữa các siêu cường cũng như bất chấp lời đe dọa của Nga với đòi Tây Đức phải tháo gỡ những hỏa tiễn này. Phát ngôn viên Bộ trưởng quốc phòng nói Tây Đức sẽ tiếp tục lưu giữ các hỏa tiễn Pershing A1 trên dàn phóng cho đến khi nào các lực lượng qui ước của Xô Viết không còn là mối đe dọa cho Tây Âu. Được biết các lực lượng Xô Viết đã tập trung ở miền Trung Âu Châu.

---

## MỸ ĐÃ CẢNH CÁO NGƯỜI VIỆT TỶ NẠN KHÔNG NÊN DU LỊCH VỀ VIỆT NAM.

---

Theo thông tấn xã UPI loan tin từ Băng Cốc, Thái Lan ngày 23-9 thì chính phủ Hoa Kỳ đã cảnh cáo các công dân Mỹ, nhất là những người Mỹ gốc Việt Nam đừng nên du lịch về nước vì giữa Hoa Kỳ và Việt Cộng không có liên hệ ngoại giao chính thức và không có một nước thứ ba nào đại diện cho quyền lợi của Hoa Kỳ. Những người Việt mang quốc tịch Mỹ có thể bị ràng buộc bởi các luật của Việt Cộng như các thanh niên trong tuổi đi lính có thể bị bắt gia nhập quân đội Việt Cộng mà Hoa Kỳ không thể can thiệp được.

---

## CHƯƠNG TRÌNH ĐOÀN TỤ GIA ĐÌNH O.D.P. LẠI ĐƯỢC TIẾP TỤC.

---

Từ đầu năm 1986, Việt Cộng đã tự ý đình chỉ chương trình O.D.P. và sau nhiều áp lực cũng như chỉ trích từ mọi phía, gần đây nhất là chuyến đi của cựu tướng Vessey (Đặc sứ của Tổng Thống Reagan), VC đã đồng ý

để cho chương trình O.D.P. được tiếp tục. Tuần vừa qua, các nhân viên Hoa Kỳ thuộc Sở Di Trú và Bộ Ngoại Giao đã tiếp tục phỏng vấn những người VN nằm trong các tiêu chuẩn có thân nhân ruột thịt tại HK như vợ chồng, con cái, cha mẹ, anh em còn độc thân, các nhân viên làm việc cho HK trước đây. Trong đợt này đã có hơn 1000 người VN đã được HK phỏng vấn, trong số đó chỉ có 9 người bị từ chối và 100 trường hợp cần phải cứu xét và điều tra lại. Chính phủ Mỹ mới đây đã thông báo với VC là sẵn sàng nhận lãnh những tù nhân chính trị thuộc QLVNCH cũng như một số viên chức của chính phủ VN trước đây vẫn còn bị giam giữ, nhưng VC đã từ chối và chỉ cứu xét diện đoàn tụ gia đình mà thôi.

---

## VIỆT CỘNG XUẤT CẢNG SỨC LAO ĐỘNG ĐỂ TRẢ NỢ LIÊN SÔ.

---

Đã từ lâu VC xuất cảng thanh niên VN sang các nước Liên sô và Đông Âu để trả nợ cho khối viện trợ kinh tế Comecon do Liên Sô chủ trương. Đây là một

hành vi chà đạp nhân quyền đáng ghê tởm đã bị các quốc gia trên thế giới lên án. Thế nhưng, theo tin từ trong nước, do tình trạng đói khổ, bế tắc trong cuộc sống, người dân VN đã phải đứng xếp hàng hay đã phải dứt lốt các viên chức VC để xin đi lao động trả nợ cho người ngoại quốc, vì họ nghĩ rằng làm việc ở bất cứ nước nào cũng được no bụng hơn là ở dưới địa ngục của bọn CSVN. Được biết hiện nay có khoảng 30 ngàn người đang làm lao công tại Liên Xô, tại Tiệp Khắc có khoảng 26 ngàn, Đông Đức có khoảng 7 ngàn người, những con số này chỉ có tính cách tượng trưng. Thật sự theo sự nhận xét của các chuyên gia quốc tế thì có thể gấp đôi.

#### **TỔNG THỐNG REAGAN TỐ NGA SÔ TẠI LIÊN HIỆP QUỐC.**

Tổng thống Reagan đã đọc diễn văn trước hội đồng LHQ hôm 21 tháng 9 năm 1987 với bài diễn văn dài 25 phút, TT Reagan đã đề cập đến tình hình thế giới, vấn đề tài giảm vũ khí chiến lược và các vùng đang có

chiến tranh ở Trung Đông, A Phú Hãn. TT Reagan đã nêu đích danh sự thâm độc của Nga Sô vào việc gây rối ren trên khắp thế giới. Như việc chiếm đóng A Phú Hãn hơn 7 năm trời, như việc khuấy động vùng Vịnh Ba Tư thêm căng thẳng để rồi đổ tội cho HK... Được biết đây là kỳ họp thứ 42 của LHQ tại Nữ Ước kể từ ngày tổ chức này được thành lập năm 1945.

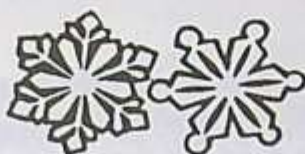
#### **KHOI ASEAN PHẢN ĐỐI HOA KỲ "CỨU TRỢ NHÂN ĐẠO" CHO VIỆT CÔNG.**

Hiệp hội các nước Asean đã lên tiếng phản đối quyết định của Hoa Kỳ nhằm cứu trợ nhân đạo cho cộng sản Hà Nội. Ngoại trưởng Singapore tuyên bố là các nước thuộc khối Asean không đồng ý về việc HK chấp thuận cho các tổ chức tư nhân cứu trợ nhân đạo cho VC, ông nhấn mạnh mọi sự giúp đỡ cho VC vào lúc này đều đi ngược lại với những nỗ lực của Khối Asean nhằm cô lập VC về phương diện kinh tế cho đến khi nào chúng phải rút ngắn xâm lược ra khỏi Kampuchea, từ bỏ ý đồ làm bá chủ Đông



Dương và đe dọa an ninh toàn vùng Đông Nam Á. Với nguồn viện trợ của Liên Xô hàng năm trên 3 tỷ mỹ kim lại thêm những nguồn viện trợ nhân đạo, VC sẽ tiếp tục duy trì đoàn quân viễn chinh để tiếp tục mưu đồ xâm lăng nước khác theo chỉ thị của Cộng Sản Quốc Tế. Ngoại trưởng Singapore giải thích

tiếp, với các nguồn viện trợ tư nhân, trên nguyên tắc cứu đói cho dân chúng, nhưng không ai có thể kiểm soát được VC sẽ sử dụng nó như thế nào? Chắc chắn là chúng dùng để nuôi các đoàn quân xâm lăng và điều này đã đi ngược lại với những nỗ lực vận động hòa bình mà khối Asean đang cố gắng thực hiện.



## CHIA BUỒN

Nhận được tin buồn, thân mẫu bạn Ngô Hoàng Các:

**Bà NGÔ HỮU THỜI**

**Nhũ danh Huỳnh Thị Túy Hồng**

đã qua đời ngày 12 tháng 7 năm 1987 tại Toledo, Ohio, hưởng thọ 68 tuổi.

Gia đình các bạn học cũ tại Việt Nam xin chân thành chia buồn cùng bạn Các và tang quyến. Cầu nguyện linh hồn bác sớm tiêu diêu miền cực lạc.

Gia đình Phạm Đình Thừa

Trần Đình Thọ

Trịnh Thành

Trần Lâm Thạch

Đình Quang Bảo

---

## PHÓNG SỰ ĐẠI HỘI SƠ BỘ

---

### KỶ I/CQN/QLVNCH TẠI SAN JOSE

---

NGÀY 5 THÁNG 9 NĂM 1987

---

**S**an Jose, vùng thung lũng hoa vàng trong những tháng gần đây đã rộn ràng với nhiều sinh hoạt đặc biệt của cộng đồng người Việt tỵ nạn - Khởi đi từ tháng 6 với âm vang của ngày Quân Lực 19/6 tại khắp nơi trên thế giới cùng những vận động âm thầm, bền bỉ của một số cựu Tướng Lãnh để chuẩn bị cho một đại hội nào đó đã là một đề tài sôi nổi tốn nhiều giấy mực cho báo chí. Nhiều tin đồn đã được tung ra. Tốt có, xấu có. Nhưng tựu trung tất cả mọi người đều mong mỗi một sự kết hợp thật sự của giới Kaki. Đó là một điều cấp bách và thực tế để hoàn thành sứ mạng thiêng liêng giải phóng tổ quốc khỏi gông cùm của Cộng-sản. Trong chiều hướng và niềm tin tưởng đó, chúng tôi đã tham dự các buổi họp "tiền đại hội" và đại hội sơ bộ CQN/QLVNCH trong các tháng 6, 8 và 9 tại San Jose, một vùng đất mà như lời một niên trưởng đã nói là "linh địa" và lúc nào cũng đầy ấp tình người.

Chiều ngày Chủ Nhật 21 tháng 6, chúng tôi đã đến Hội Quán VN, San Jose, để tham dự một buổi họp mặt với một số tướng lãnh trong Hội Diên Hồng và các Hội đoàn CQN vùng Bắc California. Các tướng lãnh hiện diện trong buổi họp gồm có:

*	Cựu Trung Tướng	Trần Văn Minh
*	nt	Nguyễn Văn Mạnh
*	nt	Vinh Lộc
*	nt	Phạm Quốc Thuần

*	nt	Hoàng Xuân Lâm
*	nt	Lâm Quang Thi
*	Cựu Thiếu Tướng	Bùi Đình Đạm
*	nt	Nguyễn Khắc Bình
*	Cựu Chuẩn Tướng	Đỗ Kiến Nhiều
*	nt	Nguyễn Hữu Tấn
*	nt	Nguyễn Văn Lượng
*	nt	Huỳnh Bá Tính



Quý vị Tướng Lãnh và đại diện các Hội Đoàn Quân Nhân Bắc Cali trong buổi sinh hoạt ngày 21 tháng 6 năm 1987 tại San Jose.

Các hội đoàn tham dự gồm có:

- \* Hội Cựu Chiến Sĩ
- \* Hội Cựu SVSQ / TVBQGVN
- \* Hội Thiếu Sinh Quân
- \* Hội Không Quân
- \* Hội Hải Quân
- \* Gia đình Mũ Đỏ (Nhảy Dù)
- \* Hội Biệt Động Quân

- \* Hội Thủy Quân Lục Chiến
- \* Hội Thiết Giáp
- \* Hội Công Binh
- \* Đại diện Nữ Quân Nhân
- \* Đại diện Quân Cảnh
- \* Đại diện Tổng Cục Quân Huấn
- \* Đại diện Chiến Tranh Chính Trị.

Ngoài ra còn có trên 10 cựu sĩ quan cao cấp thuộc đủ các ngành và quân binh chủng trong QLVNCH đến tham dự. Đây là một buổi họp mặt tương đối đầy đủ và hiếm có nhất từ trước đến nay giữa các vị tướng lãnh cùng các hội đoàn quân nhân. Mở đầu buổi họp là nghi lễ chào Quốc Kỳ và mặc niệm, sau đó, cựu Thiếu Tướng Bùi Đình Đạm đã thay mặt Ban Tổ Chức tuyên bố lý do buổi họp và giới thiệu các thành phần đến tham dự. Kế tiếp là đại diện các Hội-đoàn đã lần lượt lên trình bày quá trình thành lập và hoạt động của Hội mình cũng như phát biểu các cảm nghĩ, các ưu tư về công cuộc xây dựng Cộng-đồng Người Việt Hải-ngoại và trách nhiệm quang phục quê hương. Đa số các hội đoàn đều mong muốn có một sự kết hợp thật sự của những người đã từng là chiến hữu sống chết có nhau, cũng như ao ước cùng nhau đoàn kết và trở về giải phóng quê hương. Đại diện các Hội đoàn cũng đã thiết tha kêu gọi quý vị tướng lãnh vẫn còn có lòng đối với đất nước hãy mạnh dạn đứng lên đem hết các kinh nghiệm xương máu của bản thân ra để dẫn dắt và góp ý với các đàn em thực thi niềm mơ ước đó.

Tiếp theo chương trình cựu Trung Tướng Trần Văn Minh, với tư cách là một trong 5 vị đồng chủ tịch của Hội Diên Hồng đã trình bày sơ qua về cách tổ chức và hoạt động của Hội Diên Hồng với tất cả các Hội đoàn CQN. Cựu Trung Tướng Minh nhấn mạnh: "Hội Diên Hồng đặt nền tảng trên tập thể chỉ huy, cá nhân phụ trách". Ông tỏ vẻ xúc động và thành thật cảm ơn các anh em vẫn còn nghĩ đến và tin tưởng ở các tướng lãnh. Để giải đáp một số đề nghị về vấn đề kết hợp, ông đã nêu ra một ít khó khăn về vấn đề địa dư, thời giờ và công việc làm ăn của từng cá nhân. Tuy nhiên

trong tương lai gần, quý vị tướng lĩnh sẽ cố gắng thỏa mãn lời yêu cầu và mong đợi của các anh em. Như Trung Tướng Phạm Quốc Thuần đã phát biểu: “Tương lai thuộc về giới trẻ, nhưng giới trẻ mà không có giới già là một điều thiếu sót, chúng tôi xin tình nguyện bù đắp vào những thiếu sót đó...” Mấy tiếng đồng hồ tâm tình đã trôi qua nhanh chóng. Niềm tin kết hợp lại được thắp sáng trong buổi gặp gỡ thân mật giữa các Hội Đoàn CQN vùng Bắc Cali với các tướng lĩnh Hội Diên Hồng. Mọi người đã phát biểu một cách rất thoải mái trong bầu không khí cởi mở đầy tình nghĩa huynh đệ chí bình. Buổi họp sau đó lại được chuyển qua nhà hàng New Maxim's. Các vị tướng lĩnh đã ngồi chung bàn với các anh em thuộc mọi quân binh chủng để hàn huyên tâm sự cho đến 9 giờ tối cùng ngày. Đây là một buổi họp mặt bỏ túi có tính cách thăm dò trong việc mưu cầu một sự kết hợp quân đội đã thành công tốt đẹp và ai nấy đều hân hoan chờ đợi một cái gì to lớn hơn sẽ xảy ra. Rồi như sự dự đoán của mọi người, vào lúc 3 giờ chiều ngày Chủ Nhật 23/8/1987, Cựu Thiếu Tướng Bùi Đình Dạm đã mời tất cả các



Hình lưu niệm buổi sinh hoạt

Hội đoàn CQN vùng Bắc Cali họp tại Hội quán VN để trình bày về việc tham dự đại hội CQN/QLVNCH vào ngày 5/9/1987 tới đây. Cựu Thiếu tướng Đạm đã thận trọng và tế nhị trả lời một số câu hỏi của đại diện các hội đoàn CQN như sau:

\* Đại hội CQN đã được sắp xếp, chuẩn bị đã từ lâu lắm rồi, đến bây giờ Ban Tổ Chức quyết định chọn San Jose làm địa điểm khai mạc vì ở đây đồng bào và các Hội đoàn CQN tương đối tổ chức chặt chẽ.

\* Đại hội kết hợp này sẽ không ảnh hưởng cũng như không xen vào nội bộ của các Hội đoàn, Đoàn thể đã được thành lập từ trước. Mục đích kết hợp là để tạo thành một tiếng nói chung thuận nhất cho quân đội.

\* Các cựu quân nhân muốn tham dự hãy ghi tên theo đoàn thể của mình.

\* Quý vị tướng lãnh sẽ họp riêng vào buổi sáng từ 10 giờ đến 4 giờ chiều, sau đó sẽ có buổi gặp gỡ giữa các tướng lãnh với tất cả đại diện các hội đoàn CQN.

\* Lúc này không phải là lúc để chúng ta nhìn về quá khứ với những hờn trách và chỉ trích nặng lời. Chuyện xấu, tốt, công, tội hãy để lịch sử phê phán. Tập thể quân đội không còn nằm trong tay của bất kỳ một cá nhân nào để họ dễ dàng khuynh đảo mà sự tồn vong của tập thể quân đội này là trách nhiệm của tất cả mọi người chúng ta. Hãy cố gắng vượt qua những khó khăn trước mắt, tất cả cho vấn đề kết hợp, cho tương lai của đất nước...

Rời khỏi phòng họp, trong lòng mọi người đều lóe sáng lên một chút niềm tin. Đã từ lâu lắm, báo chí đã nói nhiều về vấn đề kết hợp, cùng những lời hô hào, những khẩu hiệu vận động... nhưng rồi đâu lại vào đó. Có người bi quan cho rằng quân đội chẳng mong gì kết hợp được vì ngay như các ông Tướng cũng không thể ngồi lại được với nhau thì các đàn em làm sao có thể đoàn kết thành một khối được? Lần này một đại hội CQN đã thật sự hình thành với đại đa số các tướng lãnh và các hội đoàn CQN nhận lời

mời tham dự đã thấp sáng lên phần nào niềm hy vọng của mọi giới. Ai nấy đều vui vẻ chờ đợi – và rồi chuyện gì đến đã phải đến – Sáng ngày 5 tháng 9 năm 1987, vùng khách sạn Red Lion Airport Way, San Jose đã nhộn nhịp hẳn lên. Ký giả, phóng viên, báo chí truyền hình và ban tổ chức với cờ xí của đủ mọi quân binh chủng đã vui vẻ ra vào phòng hội của khách sạn một cách tấp nập. Đúng như chương trình đã dự trù, 10 giờ sáng đại hội tương lãnh đã bắt đầu khai mạc. Có tất cả 26 vị cựu tướng lãnh ở khắp nơi trên thế giới về tham dự và có khoảng 20 vị đã cử đại diện, đánh điện tín hoặc thư về chúc mừng và ủng hộ đại hội. Chúng tôi ghi nhận một số tướng lãnh hiện diện gồm có:

*	Đại Tướng	Cao Văn Viên
*	Trung Tướng	Linh Quang Viên
*	nt	Nguyễn Văn Mạnh
*	nt	Trần Văn Đôn



NT Hội Trưởng giới thiệu các thành phần tham dự Đại Hội

*	nt	Vinh Lộc
*	nt	Hoàng Xuân Lâm
*	nt	Lữ Lan
*	nt	Trần Văn Minh
*	nt	Nguyễn Xuân Thịnh
*	nt	Nguyễn Văn Toàn
*	nt	Lâm Quang Thi
*	Thiếu Tướng	Bùi Đình Đạm
*	Đề đốc	Lâm Ngươn Tánh
*	Phó đề đốc	Đình Mạnh Hùng
*	nt	Đặng Cao Thăng
*	nt	Vũ Đình Đào
*	Chuẩn tướng Không Quân	Đặng Đình Linh
*	nt	Từ Văn Bê
*	nt	Huỳnh Bá Tính
*	nt	Nguyễn Văn Lượng
*	Chuẩn Tướng	Nguyễn Hữu Tân
*	nt	Trần Văn Nhựt
*	Chuẩn tướng	Lê Quang Lương
*	nt	Nguyễn Văn Chức

Một số tướng lãnh đã không thể về tham dự đại hội như Trung tướng Ngô Quang Trưởng (miền Đông Hoa Kỳ), Trung tướng Nguyễn Văn Là (miền Trung Hoa Kỳ), Trung tướng Nguyễn Bảo Trị (miền Tây Nam Hoa Kỳ). Chuẩn tướng Trương Dzành Quay (Âu Châu). Như vậy Đại hội Tướng lãnh đã có ý kiến của khoảng 50 vị cựu tướng lãnh trên tổng số gần 80 vị hiện sống rải rác ở hải ngoại.

Sau khi chấm dứt phần khai mạc đại hội, tất cả các đại diện truyền thông, báo chí, truyền hình đều được mời rời khỏi phòng họp để các vị tướng lãnh họp kín từ 10 giờ sáng đến 4 giờ chiều. Ban tổ chức ngỏ lời mời các đại diện báo chí, truyền thông trở lại tham dự buổi gặp gỡ và hội thảo giữa các vị tướng lãnh và các đoàn thể CQN vào lúc 4 giờ. Theo chỗ chúng tôi dò hỏi thì trong



cuộc họp kín, Đại Tướng Cao Văn Viên, người có cấp bậc cao nhất đã ngỏ lời khai mạc đại hội cựu tướng lãnh. Ông đã vui mừng khi thấy đông đủ quý vị cựu tướng lãnh đã hiện diện tại đây để mưu tìm một sự kết hợp cho quân đội. Ông mong mỗi vị cựu tướng lãnh trong cố gắng của mình sẽ tích cực tham gia và thúc đẩy các hoạt động của các đoàn thể CQN có sẵn tại địa phương để xây dựng một cộng đồng Việt Nam tại hải ngoại ngày càng vững mạnh. Ông cũng mong mỗi cuộc thảo luận của các vị Cựu Tướng lãnh hôm nay sẽ thật sự cởi mở và đạt được những kết quả tốt đẹp nhất. Tiếp theo các vị cựu tướng lãnh đã lần lượt lên phát biểu và chia xẻ các kinh nghiệm hoạt động xoay quanh các đề tài sau:

- \* Tìm các phương thức tốt đẹp để vận động kết hợp tất cả các CQN/QLVNCH tại hải ngoại.
- \* Tranh thủ tự do và nhân quyền tại Việt Nam, đặc biệt quan tâm đến vấn đề tù nhân chính trị đang còn bị giam cầm, đày ải tại



Đại Tướng Cao Văn Viên ngỏ lời với Đại Hội

quê nhà.

\* Vai trò của các Hội đoàn CQN tại các địa phương thật quan trọng trong công cuộc xây dựng một cộng đồng VN ở hải ngoại vững mạnh.

Đại Hội Cựu Tướng Lãnh Kỳ I đã diễn ra trong không khí cởi mở và xây dựng thật sự. Tuy rằng có nhiều ý kiến dị biệt nhưng qua các cuộc thảo luận sôi nổi, kết quả lại càng tốt đẹp hơn. Đại hội Tướng Lãnh đã đồng thanh chấp thuận một bản quyết nghị ở cuối buổi họp. Và vào buổi chiều cùng ngày là cuộc hội thảo với đại diện các hội đoàn CQN. Đúng 4 giờ chiều, đại diện của tất cả các hội đoàn CQN đã lần lượt vào phòng họp. Sau đó là đến các vị cựu tướng lãnh. Phiên họp được chủ tọa bởi một chủ tọa đoàn gồm Đại tướng Cao Văn Viên và các đại diện Hải, Lục, Không Quân - Phát ngôn viên của Hội đồng Tướng lãnh là Cựu Trung tướng Không quân Trần Văn Minh. Đúc kết ý kiến và trả lời một số câu hỏi là cựu Trung tướng Linh Quang Viên. Phối hợp viên là cựu Thiếu tướng Bùi Đình Đạm - Phòng hội đã chật cứng không còn một chỗ ngồi, một số CQN đã phải đứng ra rải rác cạnh các vách tường hay đứng ở phía bên ngoài phòng họp, tuy nhiên ai nấy đều vui vẻ tiếp đón các vị cựu tướng lãnh với những tràng pháo tay dài không dứt. Cựu Thiếu tướng Bùi Đình Đạm sau đó đã lần lượt giới thiệu chương trình như sau:

- \* Chào quốc kỳ và mặc niệm.
- \* Giới thiệu tướng lãnh và các hội đoàn CQN tham dự đại hội.
- \* Phát ngôn viên của Đại Hội đồng Tướng lãnh kỳ I sẽ tường trình kết quả của phiên họp vào buổi sáng.
- \* Đại diện các Hội đoàn CQN phát biểu ý kiến.
- \* Dùng cơm thân mật vào lúc 7 giờ tối.
- \* Bế mạc vào lúc 9 giờ tối cùng ngày.

Chúng tôi ghi nhận có tất cả 107 quý vị đại diện của hơn ba mươi hội đoàn, đoàn thể CQN đã tham dự đại hội bao gồm:

- \* Hội Chiến Tranh Chính Trị
- \* Báo Quân Đội
- \* Hội Biệt Động Quân (Nam và Bắc California)
- \* Hội Cảnh Sát Quốc Gia
- \* CQN Baton Rouge
- \* Báo Lĩnh
- \* Hội CSVSQ/TVBQGVN (Nam và Bắc California)
- \* Đại diện Hội Đoàn CQN Houston/Texas
- \* Hội Hải Quân Bạch Đằng (Nam và Bắc Cali)
- \* Hội Cựu Chiến Sĩ
- \* Hội CQN New Orleans
- \* Hội CQN Oregon
- \* Hội CQN Florida
- \* Hội Thương Phế Binh QLVNCH
- \* Hội Pháo Binh
- \* Hội Không Quân
- \* Gia Đình Mũ Đỏ (Nam và Bắc California)
- \* Hội Nữ Quân Nhân QLVNCH
- \* Hội Thủy Quân Lục Chiến
- \* Tổng Hội Cựu Chiến Sĩ (Hội đồng chỉ đạo & Ban chấp hành).
- \* Tổng Hội Thái Cực Đạo
- \* Hội Thiếu Sinh Quân
- \* Hội Thiếp Giáp Binh
- \* Hội CQN Fresno
- \* Hội CQN Việt Nam Tự Do
- \* Hội Quân Y
- \* Hội CQN Montreal, Canada
- \* Hội CSVSQ/Thủ Đức
- \* Đại diện 81 Biệt kích nhảy dù
- \* Liên quân: Gồm 16 vị đại diện tất cả các ngành của QLVNCH như Tổng cục Quân huấn, Quân cảnh, Truyền tin...

Sau phần nghi lễ và giới thiệu các tướng lãnh cùng các hội đoàn tham dự là phần phát biểu của phát ngôn viên Đại hội đồng Tướng lãnh Kỳ I. Cựu Trung tướng Trần Văn Minh đã đại diện

các tướng lãnh để đọc bản quyết nghị như sau:

**QUYẾT NGHỊ CỦA ĐẠI HỘI CỰU TƯỚNG LÃNH  
QLVNCH TẠI SAN JOSE - CALIFORNIA**

NGÀY 5 THÁNG 9 NĂM 1987

— Xét rằng sau 12 năm chiếm đóng Miền Nam Việt Nam, cộng sản Việt Nam đã thất bại hoàn toàn trong việc đem lại no ấm và thanh bình cho đồng bào;

— Xét rằng cộng sản Việt Nam đang áp đặt một chính sách độc tài, tàn bạo lên Dân Tộc Việt Nam. Hơn nữa cộng sản Việt Nam vẫn tiếp tục trả thù các Chiến Sĩ Việt Nam Cộng Hòa bằng cách giam giữ và đối xử vô nhân đạo với họ;

— Xét rằng cộng sản Việt Nam đang hy sinh máu Thanh Niên Việt Nam, làm công cụ xâm lăng cho đế quốc Nga Sô tại Đông Nam Á Châu;

— Xét rằng tập thể Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa ở hải ngoại vẫn còn có trách nhiệm đối với quê hương dân tộc.

**Đồng Thanh Quyết Nghị**

THỨ NHẤT: Cựu Tướng Lãnh Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa trong phiên họp Đại Hội kỳ I, đồng tâm hội nhập vào đại gia đình Cựu Quân Nhân QLVNCH trong và ngoài nước, sẵn sàng cung ứng mọi khả năng và kinh nghiệm để vận động kết hợp Cựu Quân Nhân QLVNCH.

THỨ HAI: Tích cực và hỗ trợ công cuộc tranh đấu cho tự do và Nhân Quyền tại Việt Nam.

THỨ BA: Tái xác nhận sự quan tâm đặc biệt đối với tù nhân chính trị bị giam cầm trái phép tại quê nhà.

THỨ TƯ: Khuyến khích các hội đoàn cựu quân nhân tích cực

tham gia xây dựng một tập thể cựu quân nhân thuần nhất và một cộng đồng Việt Nam hải ngoại vững mạnh.

Làm tại San Jose, California ngày năm tháng chín năm Một ngàn chín trăm tám mươi bảy

Tiếp theo Cựu Trung Tướng Minh đã phát biểu một số cảm tưởng trước đại hội. Ông nói, trước khi đại hội khai mạc, có một số dư luận đã đồn đãi như sau:

- \* Đại hội kỳ này đã chủ trương gom quân đội về một mối để dễ dàng thống lãnh và thao túng theo ý đồ riêng của một vài cá nhân.
- \* Xóa bỏ danh xưng cũng như tổ chức của các cơ quan, đoàn thể sẵn có để lập ra một Hội duy nhất với chức tước và địa vị đã chia chác sẵn.
- \* Cố tình o bế các hội đoàn, đoàn thể để chuẩn bị cho một số tướng lãnh chính trị trở lại chính trường như Cựu Tổng Thống Thiệu, Cựu Đại Tướng Khiêm...



Trung Tướng Trần Văn Minh KO phát ngôn viên của Đại Hội Đồng Tướng Lãnh trình bày kết quả của Đại Hội.

\* Đại hội kết hợp chỉ là hình thức để ra thông cáo, để đọc diễn văn rồi ai về nhà nấy mà chẳng làm được gì hết.

Cụu Trung tướng Minh đã giải tỏa các dư luận đầy ác ý trên bảng những khẳng định như sau:

\* Quân đội bởi dân mà có, vì dân mà ra, vì dân mà chiến đấu, chứ không thể chiến đấu cho bất kỳ một cá nhân hay đoàn thể nào.

\* Các cụu Tướng lĩnh cũng đã già rồi, nhưng chưa đến nỗi lú lẫn, người nào trẻ thì cũng xấp xỉ tuổi 60, chẳng lẽ tới từng tuổi này rồi mà còn để cho người ta lợi dụng hay sao?

\* Dù các cụu Tướng Lãnh có muốn gom tất cả các Hội đoàn CQN về một mối để dễ dàng thao túng cũng không thể làm được. Cụ thể là các phương tiện và hoàn cảnh địa dư xa xôi...

\* Dù các Cụu tướng lĩnh đã lưu lạc tha hương nhưng vẫn còn có trách nhiệm đối với tổ quốc và dân tộc. Dầu không làm được việc gì to lớn nhưng cũng cố gắng góp phần vào việc đoàn kết với tất cả anh em. Tướng lĩnh quyết tâm hội nhập với tất cả CQN ở hải ngoại để đi tìm một phương thức toàn hảo nào đó cho các vấn đề kết hợp, xây dựng cộng đồng và quang phục quê hương.

\* Luôn luôn khuyến khích và đề cao các hoạt động tích cực của các đoàn thể và hội đoàn CQN của từng địa phương trên khắp thế giới để xây dựng một cộng đồng người Việt ở hải ngoại thật sự vững mạnh.

\* Vấn đề quang phục quê hương là một vấn đề trọng đại. Đầu tiên là tất cả các anh em CQN, các đoàn thể phải dẹp bỏ mọi ty hiềm cũ và mới để ngồi lại với nhau. Nếu quân đội thật sự kết hợp, không một đảng phái hay một thể lực nào có thể mạnh hơn được. Đó là một điểm mấu chốt để xây dựng cộng đồng người Việt hải ngoại và trở về giải phóng quê hương.

\* Sở dĩ San Jose được chọn làm địa điểm khai mạc đại hội vì mật độ anh em CQN ở đây tương đối đông đảo cũng như các hội

đoàn, đoàn thể CQN được tổ chức tương đối chặt chẽ.

\* Một số cá nhân cũng như một vài quốc gia không muốn cho chúng ta kết hợp được với nhau vì nhiều lý do riêng tư, do đó họ đã thổi phồng chiến dịch bôi nhọ, đàm tiếu, đá phá, nói xấu, vu khống... để làm cho mọi người thổi chí nản lòng đưa đến việc kết hợp chậm hay không thể kết hợp được.

\* Đại hội sơ bộ kỳ này mong muốn tất cả các hội đoàn CQN ngồi lại với nhau để cùng nhau bàn bạc, hội thảo đưa đến một kết hợp chung. Đây chỉ là cuộc họp sơ bộ đầu tiên mà thôi. Quý vị tướng lãnh sẽ lắng nghe ý kiến của tất cả CQN và những chi tiết cụ thể hơn sẽ được thảo luận trong Đại Hội Kỳ II được tổ chức trong tương lai.

Sau đó là phần phát biểu của cựu Đại Tướng Cao Văn Viên người anh cả trong quân đội. Mặc dầu trong tình trạng sức khỏe yếu kém ông cũng đã cố gắng đến với đại hội. Ông ngỏ lời chào mừng tất cả các Anh Em CQN và gia đình được an mạnh trong cuộc sống lưu lạc nơi xứ người. Ông nhấn mạnh: “Đoàn kết là sống, chia rẽ là chết”. Buổi họp hôm nay là một bài toán để giải quyết vấn đề kết hợp. Ông kêu gọi mọi người nên dẹp bỏ tự ái cá nhân để ngồi lại với nhau. Ông tha thiết nói – chúng tôi đã già, gần đất xa trời, trong quãng đời còn lại chúng tôi sẽ cố gắng đem hết hơi sức tàn để phụng sự đất nước, không phải kết hợp anh em CQN để dè dặt cỗi cổ anh em mà là đem những kinh nghiệm xương máu bản thân để góp ý với các Anh Em vì chúng tôi kỳ vọng rất nhiều ở các anh em trẻ tuổi sẽ tiếp tục con đường kháng chiến giải phóng Việt Nam – Ông cũng nhấn mạnh rằng tất cả các CQN có thể đề nghị hoặc bổ túc bất cứ điều gì đã được nêu ra trong buổi họp với mục đích là làm thế nào để rút ra những ưu điểm để đoàn kết thành một khối – Chúng ta phải chứng tỏ cho người ngoại quốc và các quốc gia trên thế giới thấy rằng quân đội chúng ta là một khối thuần nhất, chúng ta có thể kết hợp được, và họ sẽ yểm trợ chúng ta để quang phục quê hương – Cuối cùng cựu Đại tướng Viên mong mỗi đại hội sơ bộ CQN/QLVNCH hôm nay

sẽ là một khởi đầu mới cho sự kết hợp của quân đội và ông mong muốn đại hội hôm nay sẽ thành công tốt đẹp.

Tiếp theo là phần phát biểu cảm tưởng, nêu ý kiến và câu hỏi của tất cả đại diện các hội đoàn, đoàn thể CQN đã tham dự đại hội ngày hôm nay – phần này thật sự sôi nổi với nhiều tư tưởng, ý kiến thiết tha chân thành trong các vấn đề kết hợp, xây dựng cộng đồng và giải phóng quê hương. Những người CQN trong phòng hội đã thật sự cảm động khi đối diện trở lại với những cấp chỉ huy, lãnh đạo cũ của mình trong quân đội. Thời vàng son đã qua đi, và ngày nay những người CQN đã gặp lại các cấp chỉ huy cũ của mình trong một hoàn cảnh đặc biệt của cuộc sống tha hương để cùng nhau bàn bạc mưu tìm con đường cứu quốc và kiến quốc. Các vị tướng lãnh đã già, tóc đã hoa râm, hay bạc trắng, dáng đi không còn nhậm lẹ như những thuở nào, nhưng trong các đôi mắt sáng của họ vẫn còn đầy đủ phong độ của một thời dọc ngang trên chiến trường. Những người CQN đã nhìn họ với một vẻ xót xa nào đó. Tuổi họ bây giờ có lẽ là tuổi đã hưởng nhân vui chơi với con cháu, nhưng họ vẫn phải về tụ hội nơi đây để cùng nhau thảo luận với những người vẫn còn có tấm lòng thủy chung son sắt đối với non sông, đất nước. Thời điểm này không còn là lúc đi vạch lá tìm sâu cho người xem lung. Cũng không phải là lúc chỉ trích hay đả kích cá nhân này hay cá nhân nọ để tự mình trốn tránh trách nhiệm trước lịch sử và đất nước khổ đau. Thời điểm này chỉ cần những người đầy thiện chí hay có một chút thiện chí nào đó ngồi lại với nhau để cùng hướng về quê hương Việt Nam đang bị dày vò thống trị bởi bọn Cộng Sản tham tàn. Cuộc đời đã đổi, vận thế đã xoay. Cũng không phải ngồi lại với nhau để nhìn nhau than khóc hay tủi tê nhắc lại những thời huy hoàng cũ. Tất cả mọi người có lẽ đều đã nghĩ vậy. Những người đã một thời sát cánh nắm gai nếm mật để bảo vệ đất nước ngày nay lại tiếp tục xiết chặt tay nhau nhận chịu trách nhiệm trước sự tồn vong của quê hương đất nước. Dầu sao vẫn còn nhiều vị tướng và nhiều CQN uy tín để hô hào kết hợp quân đội, đồng thời truyền lại cho đàn em những kinh nghiệm xương máu quý báu đã đánh đổi bằng chính cuộc đời thăng trầm



của họ. Trong những ý nghĩ chân thành huynh đệ chi binh, lần lượt đại diện các Hội đoàn CQN đã phát biểu kinh nghiệm hoạt động của đoàn thể mình, cùng những tâm tư, tình cảm đã ôm ấp mười mấy năm vong quốc. Chúng tôi ghi nhận được những điểm chính như sau:

**\* Hội CTCT, BĐQ, CSQG, Hải Quân, Nữ Quân Nhân, Thái Cực Đạo, Thiết Giáp, Quân Y, Cựu Chiến Sĩ Baton Rouge, Cựu SVSQ/TVBQGVN, Thủy Quân Lục Chiến...**

— Các tướng lãnh đã dẹp bỏ mọi ty hiềm để ngồi lại với nhau, đó là một bước tiến đầu tiên và thật dài trong vấn đề kết hợp. Điều này đã đáp ứng được lòng tin và sự mong đợi của toàn thể chiến sĩ QLVNCH.

— Người CQN không bao giờ chết, các tướng lãnh đã tái xuất hiện và kết hợp với nhau tạo nên một nền tảng căn bản để đấu tranh toàn diện với kẻ thù.

— Quý vị tướng lãnh đã tự mình đến trước với anh em CQN hải ngoại, đó là một điểm son và niềm mong đợi của tất cả anh em là mọi người ngồi lại với nhau bằng một tấm lòng mới, một sự chân thành tha thiết trong tình huynh đệ chi binh để mưu tìm một phương thức toàn hảo để kết hợp quân đội thành một khối đồng nhất.

— Sẵn sàng góp công của và nhân lực trong mục đích cao cả là giải phóng quê hương khỏi nanh vuốt CS.

**\* Gia đình Mũ Đỏ, Thiếu Sinh Quân, Hội CQN Montreal Canada, Hội CSVSQ/Thủ Đức...**

— Sự hiện diện của các tướng lãnh rất cần thiết trong các buổi sinh hoạt của anh em CQN, đó là một hấp lực lớn để kết hợp quân đội.

— Hoan nghênh các tướng lãnh đã tìm đến và bàn thảo với anh em CQN trong vấn đề kết hợp.



Đại diện cựu Quân Nhân Gia Nã Đại phát biểu ý kiến.

— Nhiệm vụ đầu tiên và cấp bách của anh em CQN hải ngoại: đánh gục các tên CS nằm vùng cùng các cơ sở kinh tài của chúng theo từng địa phương. Vạch trần âm mưu thâm độc của Việt Cộng trong vấn đề tuyên truyền xuyên tạc, phỉ báng vu khống các cá nhân, đoàn thể chống cộng để làm băng rã tinh thần đoàn kết của anh em CQN đồng thời cô lập cộng đồng VN với người ngoại quốc để họ không giúp đỡ gì cho người tỵ nạn. Sau khi quét sạch rác rưởi ở các địa phương, đê bẹp CS và tay sai mới tiến đến việc quang phục quê hương.

— Sẵn sàng góp tay trong các công tác xây dựng một cộng đồng VN vững mạnh nơi hải ngoại và giải phóng quê hương.

**\* Không quân, Liên quân, CQN Việt Nam Tự Do, Báo Quân Đội, Pháo Binh...**

— Kết hợp là một công tác chung hàng đầu hiện nay để đối đầu với bọn CS và tay sai ở trong nước cũng như ngoài nước.

— Nhiều Hội đoàn CQN đã ra đời ở khắp nơi trên thế giới đó không phải là hình thức phân hóa mà là hình thức đoàn kết theo từng quân binh chủng để tiến đến một tổ chức thuần nhất trong quân đội. Điều này thực hiện được hay không tùy theo mức độ chân thành và các phương thức đưa ra để kết hợp với nhau.

— Các công tác cao cả giải phóng và quang phục quê hương là trách nhiệm của toàn thể mọi người.

**\* Hội Cựu Chiến Sĩ, CQN New Orleans...**

— Cần sự ủng hộ của CQN Hoa Kỳ, những người đã từng tham chiến và phục vụ tại VN.

— Mong mỗi toàn thể quý vị tướng lãnh đang ở hải ngoại sẽ đứng chung thành một khối duy nhất.

— Cần kết hợp quân đội thành một khối thuần nhất và tăng gia áp lực với chính phủ Hoa Kỳ trong các toan tính lập lại bang giao với Việt Cộng.

— Mong mỗi các tướng lãnh thảo luận về cái sườn của đại hội kỳ II sắp đến. Thành lập các ban nghiên cứu của mỗi miền, mỗi vùng rồi đi đến trung ương với những kế hoạch ngắn hạn, thí dụ mỗi 6 tháng và sẽ sửa chữa cho phù hợp với tình thế...

**\* Hội thương phế binh, Biệt cách 81 dù, Quân cảnh...**

— Mong muốn quân đội kết hợp một cách cụ thể để đánh tan dư luận “hợp xong ra tuyên cáo rồi ai về nhà nấy chớ làm được việc gì? Quý vị tướng lãnh và các hội đoàn đã chịu ngồi lại với nhau hôm nay thì vấn đề đoàn kết trong tương lai sẽ không khó, cần phải có những kế hoạch cụ thể để thực hiện ngay...

— Hạ sĩ quan và Binh sĩ là thành phần nòng cốt để giải quyết chiến trường, mong muốn đại hội và các đoàn thể CQN lưu ý trong vấn đề kết hợp và nhớ đến anh em.

— Mong muốn quý vị tướng lãnh tích cực hướng dẫn anh em

trong vấn đề kháng chiến phục quốc, có thể thay phiên chỉ huy chiến trường Đông Dương trong định kỳ 6 tháng?

**\* Tổng Hội Cựu Chiến Sĩ, CQN Fresno...**

— Vai trò quý vị tướng lãnh thật sự quan trọng trong các đồng chỉ đạo và Ban chấp hành của các Hội đoàn CQN.

— Cựu QN kết hợp được thành một khối thuần nhất sẽ cho HK phải nghĩ đến vấn đề yểm trợ QLVNCH. Đoàn kết là vấn đề căn bản để giải phóng quê hương.

— Qua các năm tháng tù đầy trong các trại tù của VC, một số tướng lãnh thường được nhắc nhở đến như đang cầm quân kị cộ trên núi hay đang hoạt động ở các biên giới để giải phóng đồng bào..., hy vọng rằng niềm mơ ước đó sẽ trở thành sự thật.

Buổi thảo luận và phát biểu ý kiến phải tạm ngưng vì giờ giới hạn. Cựu Trung tướng Linh Quang Viên đã thay mặt cho đoàn để đúc kết và giải đáp một số vấn đề như sau:

\* Lý do các tướng lãnh đã sinh hoạt riêng và trước vào sáng vì kể từ ngày mất nước đến nay đã 13 năm các tướng chưa có lần nào ngồi lại với nhau đông đủ như ngày hôm nay. Đây là một buổi họp lịch sử để giải tỏa mọi nghi kỵ, thắc mắc.

\* Kết hợp không phải để bao trùm hay đè đầu cỡi cổ các C hay các Hội đoàn sẵn có - Đó là một ý nghĩ thô thiển lạc hậu một số cá nhân đã cố ý tung tin đồn nhằm gây hoang mang, loạn. Tướng Lãnh không lập hội hay chia chác chức vụ trong tổ chức nào đó sẽ thành lập. Chỉ lập văn phòng liên lạc, tạm đặt tại San Jose và mỗi một khu vực hay miền có một ủy viên lạc để thu lượm ý kiến cũng như tìm tòi một phương thức hảo để kết hợp các anh em CQN hải ngoại.

\* Kết hợp phải xuất phát từ nhiều phía, nhiều giới và từ mặt nhân của CQN. Không phải kết hợp để nói lên vấn đề ái hữu chỉ là một việc phụ, điểm chính của kết hợp là đi đến mục đích



Trung Tướng Linh Quang Viên trong chủ tọa đoàn bế mạc Đại Hội.

hậu giải phóng quê hương.

\* Đa số ban chấp hành trong các hội đoàn, đoàn thể của cộng đồng người Việt đều là CQN, do đó dễ dàng xây dựng một cộng đồng người Việt hải ngoại vững mạnh để đối đầu với CS. Phải ổn định hậu phương và đoàn kết trước rồi mới tiến đến quang phục quê hương.

\* Một số đảng phái chính trị đã đưa người về nước, điều đó rất tốt, nhưng họ không thể hoạt động mạnh mẽ vì thiếu sự yểm trợ từ hậu phương, do đó gặp rất nhiều khó khăn trong sứ mạng cao cả là giải phóng quê hương.

\* Các ý kiến và tâm sự của đại diện các Hội đoàn CQN đã được ghi nhận, sẽ nghiên cứu và giải quyết trong đại hội kỳ 2. Đây chỉ là đại hội sơ bộ kỳ I để các tướng lãnh và các hội đoàn ngồi lại với

nhau tâm tình trong những tháng năm dài xa cách, đồng thời ghi nhận một số đề nghị của các anh em CQN để tiến đến một phương thức toàn hảo cho vấn đề kết hợp.

\* Đại hội sơ bộ đã tương đối thành công tốt đẹp, đó là một điều đáng mừng, nhưng sau sự vui mừng là điều lo lắng sâu xa. Phải vượt qua các khó khăn, chông gai trước mắt để tiến đến việc kết hợp toàn quân. Không phải là hợp hành, và nghị quyết, nói cho vui rồi mỗi người đi mỗi ngã mà phải quyết chí thực hiện cho bằng được. Việc gì khó khăn đến đâu cũng có thể làm được, nếu có lòng thành thật, ý chí kiên trì và quyết tâm thực hiện.

\* Riêng các vị tướng lãnh đã từng tham gia chính trị như Cựu Trung tướng Thiệu, Cựu thiếu tướng Kỳ, Cựu Đại tướng Khiêm... có thể sẽ được mời trong đại hội kỳ II sắp đến. Tất cả quý vị nào đã từng là tướng lãnh trong quân đội đều sẽ được mời tham dự Đại hội CQN/QLVNCH.

Tiếp theo phần trình bày của Cựu Trung tướng Linh Quang Viên, một vài hội đoàn đã đề nghị đại hội thảo ra một bản thông cáo chung cho danh chính ngôn thuận về hội nghị ngày hôm nay. Nhưng đã hơn 7 giờ tối, theo đúng chương trình nhà hàng đã cho dọn thức ăn tại phòng ăn, do đó buổi họp lại được dời qua phòng khác để các vị tướng lãnh và anh em CQN vừa ăn... vừa họp tiếp. Bản thông cáo đã được bàn thảo và phát biểu thật sôi động để phù hợp với ý muốn của đa số anh em CQN. Cuối cùng mọi việc cũng kết thúc một cách êm đẹp. Cựu Trung tướng Linh Quang Viên đã lên máy ghi âm để tuyên đọc bản thông cáo chung của Đại Hội Sơ Bộ CQN/QLVNCH như sau:

#### **THÔNG CÁO CỦA CÁC HỘI ĐOÀN CỰU QUÂN NHÂN THUỘC CÁC QUÂN BINH CHỪNG QLVNCH**

Của Đại Hội Sơ Bộ Cựu Quân Nhân/Quân Lực Việt Nam Cộng  
Hòa tại San Jose, Ca ngày 5 tháng 9 năm 1987.

Toàn thể 107 (một trăm lẻ bảy) đại diện các Hội Đoàn Cựu

Quân Nhân, thuộc các Quân, Binh, Chủng Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa, gồm các tướng lãnh, sĩ quan, hạ sĩ quan và binh sĩ đã hội họp tại San Jose ngày 5 tháng 9 năm 1987 nhận định rằng:

Nhiệm vụ tất yếu của người Cựu Quân Nhân trong hoàn cảnh hiện tại gồm hai sứ mạng:

- Xây dựng Cộng Đồng.
- Giải Phóng Quê Hương.

Đại Hội kêu gọi toàn thể Cựu Quân Nhân các cấp, tại hải ngoại, dồn mọi nỗ lực vào việc kết hợp để hoàn tất hai sứ mạng kể trên.

Làm tại San Jose ngày 5 tháng 9 năm 1987  
Đại diện các Hội Đoàn Cựu Quân Nhân

Bữa cơm thân mật lại được tiếp tục cho đến hơn 9 giờ đêm với những lời bàn thảo vui vẻ, sôi nổi. Mọi người đều nhận thấy rằng, hôm nay đại hội đã thành công, nhưng trước mắt còn khá nhiều trở ngại cần phải giải quyết, đúng như lời cựu Trung tướng Linh Quang Viên đã nói. Nếu tất cả mọi người không cố gắng vận động và kết hợp trong thời gian tới thì tương lai chắc không còn cơ hội nào tốt hơn nữa. Vạn sự khởi đầu nan - những khó khăn lúc đầu rồi đã qua đi - Điều này cho phép mọi người, mọi giới hy vọng một tương lai sáng sủa cho đất nước. Việc quang phục quê hương sẽ thật sự thuận lợi nếu có sự đóng góp của tập thể quân đội. Người quân nhân trong bất kỳ hoàn cảnh nào cũng là những chiến sĩ tiên phong khai sơn phá thạch. Họ là những người đã được tôi rèn trong lửa đạn. Họ là những người đã hy sinh và chịu hy sinh để bảo vệ tổ quốc và đồng bào trong quá khứ. Họ sẽ có đủ khả năng và tư cách để vì dân mà chiến đấu một lần nữa để phục hồi quốc gia. Chắc chắn rằng tập thể quân nhân này sẽ không cho phép bất kỳ ai đề đầu cỡi cổ hay điều khiển họ theo những ý đồ riêng tư. Tập thể này đã tan rã và bây giờ đã tụ họp với một ý thức mới và một niềm tin mới. Hầu hết quý vị tướng lãnh và đại diện các Hội đoàn CQN đã ngồi lại với nhau để mưu tìm phương cách cứu

quốc, dựng quốc. Mọi người đều đã đồng ý trên nguyên tắc. Tiền đề đã có, khí thế đã bùng lên mãnh liệt từ quân đến dân..., gió đã xoay chiều thuận lợi để đốt tan loài quỷ đỏ, vấn đề còn lại chỉ là những phương thức để hành động mà thôi. Đã từ lâu lắm, kể từ ngày mất nước, chúng tôi vẫn hy vọng có một ngày tươi đẹp như ngày hôm nay. Ngày mà toàn thể các tướng lãnh, cựu quân nhân thuộc đủ Quân Binh Chủng oai hùng của QLVNCH cùng nhau sát cánh dưới bóng cờ để đồng tiến lên nhận lãnh trách nhiệm trọng đại trước tổ quốc và dân tộc. Và chúng tôi vẫn hằng mơ có một ngày những chiến sĩ can trường của một quân đội danh tiếng lại vẫy vùng trong trận địa đánh ngã loài Cộng nô hung tàn trong tiếng hò reo của muôn vạn đồng bào. Chính nghĩa rồi sẽ thắng phi nghĩa. Cộng Sản và những biện chứng Mác-xít điên cuồng của chúng rồi sẽ bị đập tan tác không còn chỗ đứng trên toàn thế giới. Bánh xe lịch sử đã lăn. Bên tai chúng tôi thoáng nghe tiếng cờ bay trong gió và những hiệu lệnh oai hùng vang vang của một quân đội đã từng mang danh bách chiến: Quân Lực VNCH, ngay tại thủ đô Sài Gòn yêu dấu...

SỸ KHA

tháng 9 năm 1987

## PHÂN ƯU

Được tin buồn:

### Giuse KHIÊU HỮU ĐỨC

Thứ Nam của Cựu SVSQ Khiêu Hữu Diêu/ K9 đã từ trần ngày 15 tháng 7 năm 1987 tại Dallas, Texas hưởng dương 31 tuổi.

Toàn thể Cựu SVSQ/TVBQGVN và gia đình thuộc Chi hội Dallas-Fort Worth xin thành kính phân ưu cùng anh chị Diêu. Nguyện cầu linh hồn Giuse Đức sớm về nước Chúa.





*Đứng bên pháo tháp xe tăng rì  
Giữa một mênh mông núi xác người  
Thấy rợn đầu đây hồn tử sĩ  
Thấy lòng sông cạn máu ra khơi.*

*Xe xích cán ngang thân lịch sử  
Nghiến vỡ đền thiêng nát miếu đường  
Dẫm mảnh cờ sao ngăn cuộc lữ  
Triệu đời lưu lạc giữa quê hương*

*Thép cũng hư hao cùng tuế nguyệt  
Mà sao nhục nước chữa phai tàn  
Xử người bao kẻ đau lòng huyết  
Ai vẫn bên trời nuốt lệ khan.*

*Động cơ rũ liệt long tàng mảnh  
Nhu tượng không đầu chẳng họ tên  
Hồn lính réo cao chiều bất hạnh  
Khuấy động mù tâm vực lãng quên*

*Đứng bên pháo tháp bên đời thép  
Mái tóc phong trần ứa tả tơi  
Vết đau chinh chiến còn chưa khép  
Sông núi thân thương dục viễn hồi.*

**hà huyền chi**

---

# Cần Những Kết Hợp Nhỏ

---

## Đưa Đến Một Kết Hợp Lớn

---

□ Tiến Sĩ DU PHƯỚC LONG

LỜI TÒA SOẠN: \_\_\_\_\_

*Tiến Sĩ Du Phước Long là một thân hữu của Hội Cựu SVSQ Trường Võ Bị Quốc Gia Việt Nam, nguyên phục vụ ngành hành chánh thuộc bộ ngoại giao của VNCH. Ông đã viết rất nhiều trên các báo ở Việt Nam cũng như Hoa Kỳ và Canada với nhiều bút hiệu khác nhau. Hiện nay ông là Chủ tịch của Hội Truyền Thông Bắc California. Góp Phần Xây Dựng là ấn phẩm xuất bản đầu tiên.*

*Sách gồm có hai phần, tổng cộng 20 bài tham luận về các vấn đề liên quan đến mọi lãnh vực chính trị, kinh tế, xã hội, văn hóa... Ngoài ra còn một phụ bản gồm một số văn bản và tài liệu giá trị. Đa Hiệu xin trân trọng giới thiệu "Góp Phần Xây Dựng" đến toàn thể quý độc giả, thân hữu và các CSVSQ.*

---

*"Đời sống mới, người Việt Nam mới.  
"Thanh niên hy sinh, đấu tranh vì non nước."*

Trên đây là hai câu trong bài hát "Đời Sống Mới" đã được hát lên vang lừng khắp nước trong những năm 1945 và 1946. Nhưng ta hãy tự hỏi: Cho đến nay ta đã thành người Việt Nam mới chưa?

Trong năm 1945, có đời sống mới, một số người Việt Nam mới; và có thanh niên hy sinh vì non nước ("Đoàn người trai ra đi vì non nước..." Nhạc Tuổi Xanh của Phạm Duy). Nhưng sự thực phũ phàng là đời sống mới đó đã do cộng sản Việt Nam đem lại trong

một thời gian ngắn tại các đô thị; và người Việt Nam mới hồi đó là những cán bộ, những ủy viên chính trị, những lãnh tụ cộng sản. Còn những thanh niên mới? Họ không phải là những thanh niên mới theo cái nghĩa cộng sản. Nhưng họ đã chiến đấu cho độc lập và tự do.

Đó là quá khứ. Ta chỉ cần nhận cái nút quay phim thời sự của quá khứ để mỗi người chúng ta, những thanh niên của thời đó và là những bậc đàn anh của thời nay, ôn lại dĩ vãng để cùng học bài học lịch sử một lần nữa, và có thể là lần chót.

Bây giờ xin đề cập tới chuyện thời sự của ngày nay. Những tin tức về sinh hoạt của cộng đồng người Việt ở hải ngoại hiện nay cho hay hiện đang có một cuộc chuyển động ngầm cùng những quả bóng tung lên về một tổ chức quy mô trên toàn lãnh thổ nước Mỹ, và có thể là toàn thế giới, nhằm kết hợp những thành phần của chính quyền thời trước ngày tan rã để mưu đồ quốc sự. Cũng như những dấu hiệu khác, đây là một dấu hiệu đi về hướng xây dựng như nhiều tổ chức hiện đã có ở trong và ngoài nước, nhằm đem lại tự do cho đất nước. Kết hợp trong mục tiêu đó là nhiệm vụ chung chứ không phải là sứ mệnh riêng một cá nhân hay một nhóm nào. Vì thế ta phải khuyến khích mọi nỗ lực kết hợp - đồng tay vỗ nên kêu. Cũng như ta phải hậu thuẫn cho những nơi nào có đấu tranh cho tự do. Tại sao? Là vì có sự kết hợp nhỏ mới có kết hợp lớn. Mặt khác, vì hoàn cảnh sinh sống ở nước ngoài, việc kết hợp lớn không thể thực hiện nếu không qua tiến trình kết hợp nhỏ. Ngược lại, nếu có kết hợp nhỏ mà không tiến tới nổi kết hợp lớn thì cũng không đi đến đâu.

### VẤN ĐỀ KẾT HỢP LỚN

Vấn đề của ta, người Việt ở khắp năm châu bốn biển là vấn đề kết hợp lớn - mở vòng tay lớn.

Ta có thể kết hợp lớn được không? Cứ theo quá trình mà xét thì chắc chắn là không. Nhưng nhu cầu lịch sử ("Này công dân ơi, đứng lên đáp lời sông núi!") bắt buộc chúng ta phải kết hợp lớn. Nếu không thì tất cả mọi người chúng ta sẽ đắc tội với lịch sử, với nhân dân trong nước, và nhất là với con cháu chúng ta hiện đang theo

đuổi con đường tương lai ở hải ngoại, nếu ta muốn chúng nó có một tương lai ở Việt nam. Đoàn kết thì còn hy vọng về nước sống trong tự do; chia rẽ thì đi luôn là phần chắc.

Ai cũng thấy kết hợp lớn rất là khó, và trên thực tế chưa ai đơn phương thực hiện được một cuộc kết hợp thực sự và chân chính. Lý do trước mắt là ta không chịu chấp nhận những kết hợp nhỏ. Lý do sâu xa hơn là những bức tường, những hố sâu giữa những cá nhân, giữa những nhóm kết hợp nhỏ. Đó là cái "tôi" của cá nhân và cái "tôi" của đoàn thể, sự nghi kỵ, đố kỵ, sự không tin nhau, không chấp nhận nhau, không cho nhau có một cơ hội. Kết quả là không có kết hợp lớn, không có đoàn kết lớn - mà bất quá chỉ có kết hợp nhỏ, đoàn kết nhỏ mà thôi. Và sự kết hợp nhỏ riêng nó cũng không đi tới đâu mà có thể chỉ đem lại sự thất vọng, sự chán ngấy và sự chề cười của quảng đại quần chúng Việt Nam ở hải ngoại và sự khinh thường của người ngoài.

Đó là chưa nói đến những tập đoàn dựng cờ đại nghĩa, nhưng tổ chức luộm thuộm, nội bộ lủng củng, khiến mang tai tiếng tiền bạc lời thối. Dù đúng hay không thì hậu quả vẫn là một: Làm mất lòng tin của đồng bào, và vô hình chung "nổ mìn" trên con đường của những người đi sau muốn mưu đồ việc lớn.



Như vậy, xét một cách thực tế và thực tiễn, ta phải khuyến khích những cuộc kết hợp nhỏ. Nói theo kinh nghiệm lịch sử nước ta, ta phải khuyến khích việc thành lập những lực lượng “sứ quân” của thời nay - không phải là để họ loại trừ nhau như thời Đinh Bộ Lĩnh, nhưng để tạo thành những đoàn thể, những đơn vị, những lực lượng có thực lực, hầu đấu tranh hữu hiệu trên các mặt trận chính trị, văn hóa và ý thức hệ.

### TIẾN TỚI KẾT HỢP LỚN

Một khi đã có nhiều nhóm kết hợp nhỏ cùng đồng tâm, đồng chí, nhắm một mục tiêu chung (thay vì để đá phá nhau, giạt dò nhau) những kết hợp nhỏ hoặc một số trong những kết hợp nhỏ sẽ đứng ra vận động và chuẩn bị, về mặt tâm lý cũng như phương tiện một cuộc gặp gỡ lớn, để thực hiện một kết hợp lớn trên nguyên tắc một hội nghị bàn tròn.

Dĩ nhiên, khi nói đến công cuộc tranh đấu dành tự do cho quê hương, bất cứ dưới hình thức nào, đại hội kết hợp phải bao gồm tất cả mọi tổ chức, mọi đoàn thể ở trong lẫn ngoài nước. Việc thực hiện cuộc kết hợp lớn đòi hỏi sự tham dự tích cực của các nhóm và của các tổ chức trong nước; vì chỉ những người ở trong nước mới nắm vững các vấn đề trong nước, cũng như phản ảnh trung thực những nguyện vọng sâu xa của nhân dân.

Họ là những chiến sĩ hy sinh tính mạng, tự do, gia đình, sự nghiệp riêng. Họ là những người thực sự nắm gai nếm mật. Họ phải là những vai chính, vì họ là những người từ nhân dân ra. Chỉ họ mới nói lên tiếng nói của nhân dân. Trên võ đài chính trị hay quân sự, không còn chỗ đứng cho những trò hề, những đầu cơ, những “cai thầu” nữa. Những bi hài kịch đó nhất định phải chấm dứt mới mong được sự tồn tại cho dân tộc.

Và ta cũng phải chặn đứng những ý định “cung nghinh” những lãnh tụ hay những nhân sĩ lưu vong nhiều năm về trước lèo lái vận mạng quốc gia. Ta đã trả những giá quá đắt cho vụ dùng các lãnh tụ quốc gia ở hải ngoại làm “đầu tàu” hoặc làm vốn đầu tư cho cá nhân hay cho đoàn thể mình. Chặn đứng những ý đồ này tức là chặn đứng

những vụ thao túng quyền hành, lũng đoạn guồng máy quốc gia và lung lạc chính quyền.

Đối với các “nước bạn” hay đồng minh, nếu sự trung tín giữa ta và họ chỉ có một chiều, như kinh nghiệm đã chứng minh, ta phải chuẩn bị để khỏi bị hỏng căng một lần nữa. Nói một cách khác, ta phải tránh vết xe cũ. Nhưng đồng thời ta phải nhìn thẳng vào thực tế và có óc thực tế, thực tiễn để tiến tới tự lực cánh sinh. Thực tế là gì? Thực tế là những nước Indonesia, những nước Phi Luật Tân, đã thu hồi độc lập từ hơn 30 năm nay mà vẫn còn cần ngoại viện và ít nhiều sự che chở của những chiếc dù quân sự hay nguyên tử của các nước đồng minh hùng cường. Việt Nam cũng không thoát khỏi những nhu cầu đó. Nhưng ta chớ quên một sự kiện thực tế khác quan trọng không kém: Con đường “cai thầu” là con đường vong quốc, như trường hợp Trung Hoa Quốc Gia năm 1949, và các nước Đông Dương hơn 10 năm về trước; gần đây là Lebanon; và rồi đây sẽ có thể là El Salvador, Phi Luật Tân, v.v...

Một khi đã thấy nhu cầu lịch sử và nhu cầu sách lược là phải kết hợp cả trong lẫn ngoài nước thì ta sẽ thấy nơi gặp gỡ phải là một địa điểm thuận tiện cho các tập đoàn từ trong nước có thể tham dự. Như thế địa điểm kết hợp không phải là Luân Đôn, hay Ba Lê, hay Houston hay Hoa Thịnh Đốn. Địa điểm kết hợp tức là địa điểm đại đoàn kết phải ở tại một nơi nào đó trong vùng Đông Nam Á, nếu không phải là trên lãnh thổ Việt Nam. Việc chọn lựa một địa điểm như thế sẽ có tác dụng tinh thần và tâm lý đối với nhân dân trong và ngoài nước, và xa hơn nữa đối với dư luận quốc tế về hình ảnh của một sự cố gắng hành động và khả năng nói lên tiếng nói chung.

Một quan sát viên ngoại quốc khi nghe nói có một số tướng tá Việt Nam Cộng Hòa đứng ra tổ chức tập đoàn đã nêu lên thắc mắc. Tại sao trong hàng chục năm qua các ông không làm gì cả mà đợi đến nay mới nhảy ra hoạt động? Một người Việt Nam trả lời: Cái đó có lẽ chỉ có Trời và các vị đó biết. Tuy nhiên, dư luận chung của các giới người Việt hải ngoại nghĩ rằng các cộng đồng chúng tôi trong đó có các vị tướng tá, thấy sốt ruột và cảm thấy hổ thẹn khi hai nước láng giềng “đàn em” nhỏ bé không có tới 4 ngàn năm văn hiến như

chúng tôi, mà có được một tiếng nói chung, nhờ đó được các nước bạn cũ giúp đỡ, được viện trợ nhân đạo, được ngoại trưởng Mỹ đến tận nơi thăm các trại tị nạn, v.v...

Trong khi đó số phận nước chúng tôi và người tị nạn chúng tôi hầu như không được mấy ai nhắc đến. Ông nghĩ không xấu hổ sao được? Người ngoại quốc phê bình tiếp: Tôi nghĩ tại các ông không biết đoàn kết, nên không có tiếng nói chung, không có sức mạnh của một ý chí chung để cho người ngoài tin tưởng mà giúp đỡ.

Đã 40 năm qua, người Việt vẫn chưa thuộc bài học Đoàn Kết, mà chỉ mới thuộc bài học Chia Rẽ. Tại quốc nội Việt Nam hiện nay giới cầm quyền cộng sản hãy còn là những chuyên viên phá hoại, nhưng chưa làm nổi, hay không làm nổi những chuyên viên kiến thiết. Do đó đồng bào ta mới ngày thêm lầm than đói khổ.

Còn ở ngoài nước thì đồng bào hải ngoại vẫn chưa làm được những chuyên viên xây dựng mà cũng hãy còn là những chuyên viên đả phá nhau – đem thi giờ, nghị lực và giấy bút ra để đổ lỗi cho nhau, bêu xấu nhau, đập đổ những nỗ lực của những người khác, tạo ra bi hài kịch một vụ giết người và đồng thời tự sát (murder-suicide) và do đó bóp chết luôn cả những thiện chí và những cố gắng của những người muốn làm chút gì cho xứ sở. Xét dưới khía cạnh đó, ta thấy rằng những người có lỗi lẫn những người đổ lỗi, hay đả phá nhau, đều có tội hết – tội với đồng bào trong nước, với đồng bào hải ngoại và với lịch sử.

## GIẢI PHÁP

Thứ nhất: Ta phải dẹp bỏ cái “tôi” của mỗi người, mỗi đoàn thể, cái “tôi” của mỗi tôn giáo, để tiến tới đoàn kết. Nếu không thì ta phải chịu nhìn nhận thua kém các dân tộc, mà tới nay chỉ coi như là bọn đàn em không văn minh tiến bộ bằng ta.

Thứ hai: Ta phải lấy chữ “Tin” làm nội dung cho mọi hình thức đoàn kết, làm nền móng và rường cột cho mọi tổ chức, mọi cộng đồng: Trung Tín, Thành Tín, Tương Tín.

Một khi đã thực hiện được hai điều kiện thành công đó rồi, các tổ chức, các hiệp hội, các đoàn thể ở nước ngoài phải vận động thực

hiện một cuộc kết hợp lớn trong một cuộc gặp gỡ đại qui mô giữa các tổ chức ngoài nước và các đại diện của các tổ chức trong nước tại một nơi nào đó ở Đông Nam Á như đề cập ở trên. Cuộc gặp gỡ lịch sử này coi như là Hội Nghị Diên Hồng 2 để thực hiện hai điều chính yếu:

Một, đi đến một tiếng nói chung của một khối người Việt Nam vĩ đại, xiết chặt hàng ngũ chung quanh một lập trường, một mối quyết tâm chung cùng tiến tới.

Hai, tục ngữ phong dao ta có câu:

*"Trai khôn tìm vợ chợ đông,  
Gái khôn tìm chồng giữa chốn ba quân."*

Tại đại hội này, mỗi nhóm, mỗi tổ chức đều có cơ hội đồng đều và cái quyền chánh đáng để đưa ra trình bày chương trình và kế hoạch, những quan điểm và sách lược của mình về mọi vấn đề quốc gia. Qua các buổi sinh hoạt và thảo luận, cân nhắc lợi hại, tìm kiếm những thượng sách, những đặc sách, tất cả những thành viên đại hội sẽ biểu đồng tình về những sách lược và hành động chung.

Cũng như cô gái Việt Nam trong xã hội ngày trước đi chọn người bạn trăm năm giữa đám ba quân, những đại diện tại đại hội sẽ có dịp để đánh giá những cá nhân và đoàn thể khác tại đại hội, vì đó là diễn đàn để cho mọi người có đầy đủ cơ hội thi thố tài năng và ý chí. Qua các cuộc thuyết trình, thảo luận, sinh hoạt và tiếp xúc nhau, ta sẽ thấy nổi bật những người có tài, đức, có khả năng lãnh đạo để ủy nhiệm việc điều hành và hướng dẫn tổ chức kết hợp lớn và nhân danh kết hợp lớn mà nói lên tiếng nói chung, tức là ý chí chung, mối quyết tâm chung của tất cả các tổ chức kết hợp nhỏ tạo thành một sức mạnh, trên bước đường tranh thủ tự do cho đất nước.

Nước ngoài chỉ giúp ta khi nào ta biết tự giúp, biết tự mình hy sinh trước khi muốn người khác hy sinh cho mình. Dầu vậy, đó cũng không phải là bảo đảm cho thành công mà chỉ là bảo đảm cho sự tin tưởng của các nước bạn vào nỗ lực tự tổ chức của ta. Họ không đòi hỏi ta phải bảo đảm thành công họ mới giúp. Họ chỉ đòi hỏi ta phải thực sự kết hợp, thực sự đồng một lòng một dạ đấu tranh để làm điều kiện hỗ trợ. Thành công hay không là một chuyện khác. Hơn



nữa sự thành công có thể mang nhiều hình thức. Sự thành công có thể thực hiện trên chiến trường mà có thể hình thành trên chính trường. Chỉ có một điều đáng kể: Sự thắng lợi cuối cùng trong cuộc đấu tranh, tức là sự thành công của chính nghĩa. Và sự thành công hay thắng lợi chỉ có thể thành sự thật chừng nào ta thực hiện được kết hợp lớn – mở vòng tay lớn, từ những kết hợp nhỏ.

Nhưng trên hết, cơ sở của mọi sự kết hợp là những người Việt Nam mới.

### NGƯỜI VIỆT NAM MỚI ĐỜI SỐNG MỚI

Bây giờ ta hãy trở lại vấn đề người Việt Nam mới. Như ta đã thấy, người Cộng Sản Việt Nam đã trở thành những người Việt Nam mới trong cái nghĩa những người cộng sản quốc tế, hành động trong kỷ cương cộng sản, trong khuôn khổ ý thức hệ cộng sản và theo đuổi mục tiêu của Quốc Tế Cộng Sản.

Họ tự coi là người Việt Nam mới. Ta đã bác bỏ sự lựa chọn này, vì ta muốn vẫn còn là người Việt Nam, quý trọng văn hóa và đề cao những truyền thống dân tộc: Những giá trị Việt Nam.

Tuy nhiên, trên thực tế, trong cuộc sinh hoạt xã hội, trong cuộc sống hàng ngày, dù ta có đời sống mới của con người tự do, thay vì đời sống mới của con người cộng sản, ta chưa phải là người Việt Nam mới, mà cũng chẳng phải là người Việt Nam cũ. Đây kỳ thực là một cuộc sống nửa mùa. Ta nói nhiều về văn hóa và các truyền thống dân tộc thì có mà thực thi thì hầu như không (năng thuyết, bất năng hành). Còn những giá trị sâu xa của văn hóa nước người thì ta chưa hoặc không hội nhập đúng mức mà chỉ tiềm ẩn điều không hay, vì thiếu gan lọc, vì tin những gì của văn hóa Âu Mỹ đều hay đều tốt cả.

Trong cuộc sống cộng đồng, nhiều người trong chúng ta tự giam mình như con nhộng trong tổ kén, không bao giờ tăng trưởng để thoát ra... viện cớ có làm gì thì cũng chẳng qua là vác gáo đi tát nước biển.

Để thực hiện kết hợp nhỏ, nhiên hậu kết hợp lớn, ta phải thoát xác ra khỏi con người Việt Nam nửa mùa, thoát ly khỏi ổ kén, thực

sự nghiêm chỉnh trở lại với những truyền thống dân tộc, bắt nguồn từ những giáo lý và những triết học Á Đông. Vì đó là những người Việt Nam chân chính có căn bản, qua sự gạn lọc hai nền văn hóa Đông Tây. Những người Việt Nam mới đó mới hội đủ điều kiện tinh thần và ý chí thực thi kết hợp, đóng vai trò những chuyên viên kết hợp, góp sức vào cuộc đấu tranh chung, dành tự do cho xứ sở.

Nói tóm lại, yếu tố kết hợp không phải là người ngoài, mà chính là ta: Những người Việt Nam mới.

Ta phải có những người Việt Nam mới, và ta phải là những người Việt Nam mới, mới hòng đem lại một đời sống mới trong tự do và phú cường cho dân tộc.

---

Muốn mua tuyển tập "Góp Phần Xây Dựng"

xin liên lạc địa chỉ sau: (Giá 6 đô la)

Bà Hoàng Văn Anh

4499 Parksommers Wy.

San Jose, CA 95136 - U.S.A.

---

## PHÂN ƯU

### CỰU SVSQ ĐẶNG ĐÌNH TRÍ K20

Lâm trọng bệnh và đã từ trần ngày 28-10-1987 tại Anaheim, California, hưởng dương 47 tuổi.

Toàn thể Cựu Sinh Viên Khóa 20 và Hội CSVSQ/TVBQGVN chân thành chia buồn cùng tang quyến. Nguyện cầu linh hồn Cựu Sinh Viên Trí sớm về nước Chúa.

Hẹn

một

ngày

về



Lại sắp tới một mùa xuân mất nước  
Mình gặp nhau... tâm sự những gì đây  
Nhớ Bích Câu Đà Lạt thoáng mưa bay  
Hồ Than Thở cùng lòng ai hòa nhịp  
Rừng Án với ngàn thông xanh ngắt  
Thác Gougah cây gọi gió than van  
Đồi 15... đâu đó khóm mai vàng,  
Giáng-sinh tới... Anh-đào khoe sắc thắm  
Mimosa... sương long lanh đọng nắng  
Chiều Lâm Viên bản thượng khói dâng cao  
Những kỷ niệm xưa thân ái biết bao  
Ghi lại thưở bên nhau nơi Trường Mẹ.

\* \*

Này bạn ta...,

Trải bao dâu bể,

Điêm danh coi mình còn sống bao người  
Những tên đào binh dở khóc dở cười  
Còn đâu nữa một thời xưa oanh liệt  
Ta ngồi đây nghe lòng đang gặm thét  
Nào tan hàng...

Nào sống nhục, thác vinh.

Ly trên tay rượu sóng khúc quân hành  
Nuốt tử nhục của người dân mất nước  
Này Danh dự...

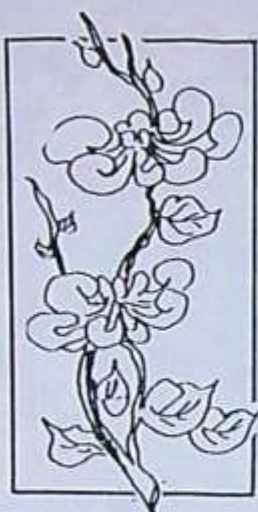
Rồi trách nhiệm,

Và trên hết còn gì??

Tim đâu Tổ quốc!

Niên trưởng ơi... mình lại một xuân buồn  
Anh có còn mơ tới chuyện biên cương,  
Ly rượu đó sao bỗng tràn nước mắt?

\* \*



*Lệ chưa ráo mắt bỗng ngời sáng quắc  
Căn phòng cao vang dậy một lời thề  
Mẹ Việt Nam... xin hẹn một ngày về  
Ta Võ Bị sẽ một lần xuống núi.*

**NHẤT TUẤN**  
(Truyện Chứng Minh)

### **CHIA BUỒN**

Được tin buồn, Nhạc Mẫu bạn Ngô Văn Giàu Khóa 19  
là:

**Cụ Bà Maria NGUYỄN THỊ HAI**

Đã từ trần tại Việt Nam ngày 22-3-1987, hưởng thọ 72  
tuổi.

Toàn thể Cụ SVSQ/TVBQGVN/K19 thành thật  
chia buồn cùng Anh Chị Giàu và tang quyến.

### **PHÂN ƯU**

Được tin buồn, Thân Mẫu bạn Hoàng Đôn Tuấn  
Khóa 19 (Thủy Quân Lục Chiến) là:

**Cụ Bà HUYNH THỊ PHIẾN**

Đã từ trần tại Việt Nam vào tháng 3-1987.

Toàn thể Cụ SVSQ/TVBQGVN/K19 thành thật  
chia buồn cùng bạn Tuấn và tang quyến.

# Vinh Danh

**Ở** cột cây số 127 của quốc lộ 19 từ Qui-nhơn đi Plei-ku, sâu vào bên phải khoảng hơn một giờ đi bộ (trước kia là ngã tư của trục giao liên từ Đông sang Tây (Bình-định, Tam-biên) và từ Bắc xuống Nam (Quảng Nam, Kontum, Pleiku, Ban-mê-thuột, của liên khu Năm) là vùng rừng già lòng chảo với đầy dẫy hệ thống hầm hố công sự và mìn bẫy. Sau năm 1975 vùng này đã được trung đội Công An Vũ Trang Việt Cộng tỉnh Pleiku áp tải theo một trăm tù nhân (gồm Sĩ-quan và Công-chức VNCH) đến phát quang, khai quật, và xây dựng lên những căn nhà đầu tiên. Sáu tháng sau đó, con số tù nhân này tiêu hao còn phân nửa vì bệnh tật, tai nạn và sự trả thù của bọn công an. Số còn lại tiếp tục sống lao động và chết dần mòn trong ngục tù của cộng sản. Đến khi chúng tôi được chở đến tăng cường thì số “người đầu tiên có công xây dựng trại” còn lại chẳng bao nhiêu. Khu rừng hoang với hang ổ chằng chịt của loài chuột bọ Việt-cộng đã chui rúc trốn tránh đạn bom của ta, nay lại được một số người của quân đội ta dựng xây nhà cửa, ruộng đồng và rào dậu kiên cố để rồi nhận nơi ấy làm chốn dung thân... “Trại Gia Trung”....

Cái tên nghe thật nhẹ nhàng nhưng cũng thật nổi tiếng khắp trên thế giới, vì đó là địa ngục của trần gian. Nơi có những tay đồ tể khát máu mà chính quyền Miền Bắc đã bỏ công chọn lọc, dạy dỗ và nhồi nhét những tư tưởng hận thù, giáo điều bất nhân tàn độc của Mác Lê, cộng thêm những gian manh xảo quyết của lũ cáo chồn.

Cho đến năm 81, Gia Trung bành trướng rộng ra thành 6 trại biệt lập cách nhau vài cây số vây chung quanh trại chính và bộ chỉ huy hành chánh. Các trại được lấy tên theo thứ tự từ K.1 đến K.6. Mỗi K chứa khoảng từ 800 đến 1000 và được phân loại như sau:

— K1, K2, K3 nhốt tù chính trị (gồm cả quân đội, công chức,

chức sắc tôn giáo và những người bị bắt sau này với tội danh “phản động”.

— K4, K5, K6 nhất tù hình sự (từ Sài-gòn đưa ra). Mọi sinh hoạt giữa các trại đều bị đóng khung, những liên lạc với nhau nếu bị phát giác đều dẫn đến nhà kỷ luật. Đôi khi anh em ruột sống cách nhau chưa đầy 2 cây số trong mấy năm liền vẫn không thấy mặt được nhau mà chỉ biết tin qua gia đình lên thăm nuôi kể lại.

Trong mỗi K lại còn được chia ra thành từng khu A, B, C, D v.v... ngăn cách bởi những hàng rào tre đứng ngang đầu người. Tuy rằng có chung 1 nhà bếp cấp phát thực phẩm và nước uống, có chung 1 sân tập hợp trước khi đi làm, nhưng nội qui trong trại vẫn nghiêm cấm chúng tôi không được “quan hệ” (chuyện trò, giao dịch) với nhau.

Cũng trong thời gian này K3 chúng tôi được đón nhận thêm khoảng 200 tù từ Nam Hà chuyển vào.

Hễ mỗi lần có người mới đến, cuộc sống trầm lặng chịu đựng của đám tù cũ lại được rộn rã lên phần nào, nhưng kinh nghiệm những năm tháng dài ở đây đã dạy cho chúng tôi phải kiềm hãm nỗi hân hoan trong lòng khi gặp lại bạn bè người quen đã lưu lạc lâu nay trên khắp miền đất nước. Và cũng hễ mỗi lần có tù mới đến, bọn cán bộ công an cũng như đám trật tự (được tuyển từ tù Hình sự có án trọng tội như giết người, cướp của) lại trở nên vui tươi hiền hòa và ân cần với những người mới đến trông thật lỗ bịch và gian manh không chịu được. – Chúng tôi biết, nhưng anh em mới làm sao biết được bọn chúng đang âm mưu những chuyện gì?

\*

Chiều hôm ấy trên đường về khu nhà giam sau giờ lao động, chúng tôi đi dọc theo dãy hàng rào ngăn cách, nơi mà anh em mới bám chặt kín, chen nhau để quan sát sinh hoạt chúng tôi cũng như nhận diện người quen kẻ biết, tiếng gọi kêu ới ới khắp nơi, chúng tôi liếc nhìn không thấy bọn trật tự cũng như công an gần đó nên

đi chậm lại và hỏi han xã giao, nhưng từ bên kia bờ rào, những giọng nói đầy lạc quan tin tưởng oang oang cho chúng tôi biết những nguồn tin không biết căn cứ vào đâu nào là “đánh nhau lớn ngoài Bắc, nào là phe ta về, nào là Mỹ thương lượng với Hà Nội để thả ta đổi lấy máy cày (như Cuba ngày xưa), vân vân và vân vân. Bỗng tôi nghe tiếng gọi tên tôi, tôi dừng lại đưa mắt tìm kiếm trong đám đông ấy và nhận ra ngay anh Nghiêm K20 (trước năm 69 tôi làm đại đội phó cho anh ở ĐĐ 61, Nhảy dù) rồi anh Khôi K16 (Lữ đoàn trưởng Dù), Chí Ủ K20 (Tiểu đoàn trưởng Dù) – “Ồ! quân ta ở đây hết!” – tôi lẩm bẩm trong miệng và cười chào các anh, chưa kịp hỏi han thì anh Khôi đã mau miệng nói ngay:

— Yên chí nghe H., kỳ này anh em mình về hết, về hết!!!

Trong lòng tôi thoáng hân hoan được gặp lại những đàn anh khả kính mà một thời chúng tôi đã cùng chiến đấu bên nhau trên khắp các chiến trường, từ Bến Hải, Khe Sanh, vào vùng rừng sâu Trung Việt, Hạ Lào, đến Dakto, Tân Cảnh rồi Bình Long, Tây Ninh qua Lưỡi Câu, Mỏ Vẹt... Nơi đâu có lực lượng chính quy hùng mạnh của CSBV, nơi đó có chúng tôi được gửi đến, đoàn quân bách chiến bách thắng như những trận cuồng phong lướt qua đầu giặc, gieo kinh hoàng cho đám con cháu cáo Hồ.

Nhưng hôm nay đây, thiên thần gãy cánh, bộ đồ hoa với những cánh dù màu sắc trên vai áo, tô điểm thêm nét đẹp hiên ngang cho những chàng trai Võ Bị, được thay thế bằng những loại áo quần cấp phát đủ kiểu thùng thình với những mảnh vải khác màu được vụng về vá đắp lên chỗ mòn rách để che đậy một thân thể còm cõi và xám xịt vì suy nhược và bệnh hoạn âm ỉ bên trong – chỉ còn lại ánh mắt và giọng nói.

Tôi phải đưa tay lên miệng ra hiệu làm dấu “im lặng” với mấy anh, vì hơn ai hết tôi đã sống ở cái trại khốn khổ này trong hơn 5 năm qua, bản thân tôi đã gặt hái được những kinh nghiệm để đời – không phải tôi sớm trở thành kẻ hèn nhát, không bao giờ! Nhưng tôi cảm thấy mình trưởng thành nhanh chóng trong chốn ngục tù. Những câu nói vu vơ để nâng cao tinh thần trong nhút thời theo kiểu ấy sẽ chẳng đi đến đâu mà chỉ mang lại cho bản thân người

nói và người nghe những hình phạt tội tệ của bọn công an mà thôi. Mình phải giữ gìn chút sức lực còn lại của cơ thể để chịu đựng, để đợi chờ và làm những việc có ích hơn mai sau.

Chúng tôi sẽ còn sống chung với nhau và còn có nhiều dịp để nói chuyện với nhau, vội vàng gì một vài phút mới gặp lại nhau này? Nhất là tôi không muốn để cho các đàn anh thân thiết của tôi cùng các anh mới tới dính vào những rắc rối mà tôi linh cảm là sẽ xảy ra trong những ngày sắp tới.

Tôi chào các anh và quỳ quả trở về khu nhà giam, lòng nao nao và từng chua xót thấm dần vào thớ thịt. Không biết các ảnh nhìn thấy nhân dạng mình như thế nào? Chắc là thâm sấu hơn các ảnh nhiều! (vì gia đình mình quá nghèo đâu còn đủ sức để mà đi thăm nuôi mình, và nếu họa hoằn dành dụm được cả năm một lần, mẹ già khệ nệ xách lên cho con, thì thẳng con lại bị kỷ luật hoặc chỉ được phép đem vào vài ba ký đường để uống nước lấy sức cầm hơi).

Chúng tôi chịu quá nhiều thua thiệt ở cuộc đời, lớn lên trong chiến tranh, miệt mài xây đắp tương lai trong binh lửa, những mong đem tài sức và lý tưởng đập tắt chiến tranh, mang yên vui thanh bình cho quê hương dân tộc, nhưng nửa đường gãy kiếm đứt cung; cuối cùng của một cuộc cờ, những người chịu nhiều hy sinh, những người có tinh thần trách nhiệm và lòng danh dự lại phải hứng chịu thêm bao oan khiên nghiệt ngã cho đến hết kiếp người trong chốn lao tù.

\*

Những buổi học tập chính trị vài ngày sau đó được tổ chức riêng cho các anh ở Nam Hà mới vào, bọn chính trị viên cho tù nhân phát biểu tự do cảm tưởng trong những năm sống ngoài Bắc, sau khi mớm lời và đưa đẩy buổi học tập thành cuộc tranh luận vui vẻ – cái bầy đã giăng ra – Tèn trực trại ra lệnh nghiêm cấm chúng tôi không được tiếp xúc với tù nhân mới; nhưng riêng tôi đã ra dấu cho anh Nghiêm gánh thùng xuống bếp lấy nước, để tôi có dịp căn dặn ảnh những điều cần thiết cũng như trao đổi những tin tức giữa



chúng tôi một cách chính xác nhất để thật sự nuôi dưỡng niềm tin, bởi vì chính nhờ đó mà chúng tôi còn kéo lê kiếp sống cho đến ngày nay.

\*

Tình hình trong khu trại bỗng dưng như nặng nề trở lại, nhất là “khu Nam Hà”, bọn cán bộ lằng xằng vào khám xét, gọi vài ba người ra nhà trực trại để “làm việc”, đám công an vũ trang cũng được tăng cường canh gác, bọn trật tự thì mặt cứ gườm gườm như sẵn sàng ăn tươi nuốt sống chúng tôi khi có lệnh.

Đến chạng vạng tối, tên cán bộ trực trại và bọn trật tự dẫn 2 anh tù khu Nam Hà xuống phòng kỹ luật ngang qua nhà giam của chúng tôi. Cũng đêm hôm đó, từ góc trại vọng lên những tiếng kêu thảng thốt đau thương từng hồi.

\*

Sáng hôm sau bọn chúng tổ chức “lễ ra quân” cho số tù Nam Hà, có nghĩa là các anh ấy thật sự nhập cuộc cuộc đất đào ao như chúng tôi.

Trên sân tập họp nhỏ trong cổng trại, cả gần một ngàn tù nhân ngồi im lặng để nghe tên trại trưởng đánh vần từng chữ của bài “diễn văn” chưa được nửa trang giấy viết tay, của ai đó soạn thảo (Hắn mang lon đại úy, xuất thân từ trường chẵn ngựa ở Phú-yên, giỏi nghề đấu cha tổ mẹ nên chữ nghĩa không bao nhiêu, theo “Bác” từ năm 54 và chỉ học được hai chữ “căm thù”).



Rời được những giòng chữ trên tờ giấy, hắn gỡ kiếng xuống và gương mặt xương xẩu trở nên rạng rỡ vô cùng. Hắn xoa tay thoát nợ và háng giọng, rồi như một cái máy, hắn bắt đầu tuôn ra những lời đao to búa lớn ca tụng công ơn Bác và Đảng, ca tụng Nga Sô vĩ đại, ca tụng anh em xã hội chủ nghĩa trên toàn thế giới. Hết màn tụng thì tới màn chửi bới. Trước nhất là Mỹ rồi Tàu rồi Pôn Pốt - Iêng Sary, rồi đến Diệm đến Thiệu đến Kỳ, những tiếng thô tục nhất được hắn đem ra xài hết, nước bọt đã đọng trắng xóa hai bên mép miệng mà hắn cũng không quan tâm đến. Hắn háng tiết hơn khi đem chúng tôi ra mặt sát:

— “Các anh là lũ đánh giặc thuê cho đế quốc Mỹ, giết hại con nít, hãm hiếp đàn bà, lý ra tội đáng phải chết, nhưng nhờ lòng nhân từ của Bác di chúc lại, cách mạng không trừng trị mà chỉ bắt các anh đi học tập cải tạo. Cách mạng tốn cơm tốn của nuôi các anh từ mấy năm nay, thế mà cho đến bây giờ vẫn còn một số anh tuyên truyền xuyên tạc, nói xấu chế độ và âm mưu giết cán bộ. Điển hình là 2 anh Nguyễn Văn Thanh và Lưu Đức Hùng?”.

Hắn ngưng lại và gật đầu ra dấu, thì từ phía sau 4 tên trật tự điệu 2 anh Thanh và Hùng ra đứng trước mặt chúng tôi. Hai anh tuổi khoảng trên 50, đều để râu dài nhưng đã bạc như đầu tóc các anh. Mặt mày bơ phờ và lấm lem đất bụi, mắt sưng bầm, miệng còn đọng lại giòng máu khô, áo quần thì tơi tả nhàu nát.

Cả ngàn người như nín thở.

Tên trại trưởng tiếp tục hắn học và căm thù:

— “Hai tên Thanh và Hùng này trước đều là Trung Tá nguy quân, có nhiều nợ máu với nhân dân và cách mạng, được khoan hồng mà không chịu học tập, còn chống đối lại cách mạng, xỏ xiên và chê bai miền Bắc xã hội chủ nghĩa là “vẫn còn người kéo cày thay trâu, thức ăn chỉ toàn bo bo với muối, vợ chồng mặc chung một bộ đồ, Hà Nội vẫn xiêu vẹo và hôi thúi vì phân người!!! Ngoài ra, cán bộ trực trại đã xét trong chỗ nằm của hai tên này và bắt gặp hai thanh sắt nhọn, mưu đồ giết cán bộ để trốn trại. Âm mưu này đã được ngăn chặn kịp thời. Do đó phải có biện pháp kỷ luật với 2 tên Thanh và Hùng, còn lũ đồng bọn chúng tôi sẽ nghiêm trị sau”.

Tiếp theo là tên cán bộ giáo dục (chính trị viên) đọc bản án phạt 2 anh:

— ...“Cùm 1 chân trong nhà kỷ luật, hưởng mức ăn 9 ký, cấm viết thư và gặp gia đình trong vòng 3 tháng”.

\*

Đó chỉ là hình thức trên giấy tờ, thực tế thì muôn phần thê thảm, ở nhà kỷ luật có nghĩa là phải đi qua chín cửa địa ngục để đến gặp mặt Diêm Vương, những nhục hình, những khổ đau liên tục ngày đêm mà bọn đầu trâu mặt ngựa nghiên cứu tỉ mỉ để áp dụng lên những thân thể đã héo mòn nhựa sống.

Bên trong nhà kỷ luật là 2 dãy bệ xi măng đối diện, cao nửa mét, được ngăn ra thành 14 ô nhỏ bằng vách tôle, 2 cây sắt dài xuyên suốt ra bên ngoài để cho bọn võ trang canh gác ban đêm dễ kiểm soát phạm nhân, một thanh sắt chữ U khóa sát lại – Mọi động đậy chúng đều biết. Trước khi vào bên trong “ngôi nghỉ” phạm nhân phải lột hết áo quần, được giữ lại một quần đùi, và đến “trình diện chúa ngục”, tức là tên trưởng toán trật tự đứng chặn ở cửa, nó đánh đấm thẳng tay cho đến khi nào kẻ bị phạt rơi ngã vào một trong 14 chiếc quan tài, nó sẽ cùm chân anh ta vào đó. Nền xi măng lạnh buốt sẽ làm cho cơ thể bớt đau và hồi tỉnh (nếu như bị bất tỉnh). Từ đó, cái lạnh như băng giá sẽ cấu nhéo, sẽ dày vò, sẽ hành hạ anh ta cho đến ngày ra khỏi đó hay về với Diêm Chúa.

Nỗi đờn đau khác tàn độc và mạnh bạo hơn là cái lạnh, là những đòn vọt tra tấn hằng ngày trước và sau giờ ăn. Buổi trưa khoảng 11 giờ bọn chúng mở cùm cho phạm nhân ra ngoài “Ăn”. Trước khi ăn được vài lát sắn khô luộc với một muống cơm trộn chung với phân nửa chén nước muối pha mắm ruốc, là “ăn” không biết bao nhiêu đấm đá cùng với hạch hỏi nhiếc mắng, hay ký tên nhận không biết bao nhiêu tội mà chẳng bao giờ mình phạm đến. Nếu không ký hôm nay thì rồi ngày mai cũng phải ký, ký để tự treo cổ mình cũng phải làm, vì chúng sẽ đánh (đĩ nhiên) và nhất là bắt uống nước muối mà không cho một giọt nước uống! CƠN KHÁT SẼ HÀNH HẠ KÈM VỚI CÁI LẠNH CẮT ĐỨT XƯƠNG THỊT SUỐT 24 TIẾNG NÀM

trong “chiếc quan tài” kia, có ai chịu nổi???

\*\*

Buổi sáng nặng nề trôi qua, hình ảnh những ngày dài sống trong nhà kỷ luật gợi lại cho tôi cơn đau nhức tâm hồn. Bọn người đã man nhưng cũng đầy mưu mô xảo quyệt, chính chúng đã bày mưu cho bọn trật tự lấy 2 thanh sắt nhọn bỏ vào chỗ nằm của 2 anh Thanh, Hùng lúc họ đi “học tập chính trị”; khi lớp học tan, về phòng, chúng làm bộ dẫn từng người vào cho họ tự khám xét đồ đạc và chỗ nằm. Nghĩa là chúng gài cho họ không còn cách chối cãi trước mọi người khi sự việc đã sờ sờ ra đó!

Đối với bọn công an trong trại này, khi chúng đã “chấm” một người nào, chắc chắn người đó sẽ không thoát khỏi nanh vuốt chúng được. Hôm trước tôi đã lo sợ và dặn anh Nghiêm nói lại cho anh em những điều này, thế mà không tránh nổi.

Buổi chiều trong giờ lãnh cơm, 4 tên trật tự chặn đánh anh Sơn (Th/Tá SĐ5 BB) đang gánh nước, anh này đánh lại, nhưng làm sao chịu nổi, cuối cùng tụi nó dẫn anh ra trước cổng trại và đánh hội đồng. Bên khu Nam Hà la lên phản đối đồng loạt. Bọn công an vũ trang và quần giáo ào vào trại. Tối hôm đó lại có thêm 5 người nữa xuống nhà kỷ luật, và làm mỗi ngon cho bọn quỷ sứ thêm khát máu người.

Tình hình trở nên tồi tệ, nên chúng không cho anh em bên Nam Hà đi lao động vì sợ bạo động, chúng tổ chức “học tập chính trị” để xoa dịu, đồng thời sắp xếp lại “ban tự quản”, lựa những thành phần “cải tạo tốt” rồi áp đặt lên họ mọi trách nhiệm để dần dần biến họ thành công cụ của chúng. Chúng gọi từng người ra nói chuyện riêng, để rồi anh em nghi kỵ lẫn nhau và cứ thế chúng nắm vững tình hình trong hàng ngũ của ta. Còn ta thì phân hóa... thật là dễ dàng và cũng thật là thâm độc!!!

Riêng anh em cũ chúng tôi vẫn âm thầm sống từng ngày nặng nề, không dám hở môi bàn tán “chuyện người ta”, vì bọn chó săn đang vênh tai nghe ngóng để tìm dịp tâng công. Đêm đêm từng tiếng gào la đau đớn vọng lên từ nhà kỷ luật, ôi! cảm thương cho

các anh quá anh hùng bất khuất nhưng thiếu dè dặt, để bộc lộ ra những suy nghĩ và hành động nóng nảy của mình rồi nhận thêm những thiệt hại cho bản thân trong cuộc sống tù đầy đã quá nhiều tủi nhục đắng cay này.

Sáng hôm sau mặt trời đã lên cao nhưng cửa phòng giam chưa được mở. Bọn trật tự và trực trại chạy ra vào lãng xãng, rồi từ dưới nhà kỹ luật chúng khiêng lên bệnh xá một cái cán được phủ ngang manh chiếu nhưng lòi ra đôi chân khẳng khiu trắng bệch và cứng đờ.

Bọn chúng vẫn thường dùng bệnh xá để kết thúc hồ sơ của một đời người tù tội, sau những màn tra tấn hành hạ và giam cầm đến gần chết trong nhà kỹ luật. Có những trường hợp tù nhân được mang lên trong cơn thoi thóp, được tên “bác sĩ” (!) chích cho một mũi thuốc “khỏe” là nhắm mắt đi luôn, vẫn được ghi vào hồ sơ “chết vì bệnh cấp tính” (?).

Nhưng lần này thì khác, không hiểu bọn chúng có xích mích gì nhau không mà tên bác sĩ nhất định không chịu nhận người “đã chết” vào bệnh xá. Chúng cãi vã nhau một hồi, cuối cùng phải khiêng xác chết về lại khu nhà kỹ luật, rồi mới lên mở cửa buồng giam để cho chúng tôi đi lao động. Chuyện này đổ bể thành lớn vì xác chết phải được giải quyết như thế nào cho hợp lý. Một phái đoàn từ Ty y tế và công an Tỉnh xuống điều tra ngay buổi trưa hôm ấy. Hai ngày sau chúng tôi không còn thấy tên trực trại gian ác cũ xuất hiện, và một thay đổi đáng mừng, đó là chúng dời những người đang bị kỹ luật tới một phòng giam khác mới xây cất (chưa hoàn tất) nhưng rất kiên cố, tuy nhiên không đến nỗi rợn rợn như nhà giam cũ.

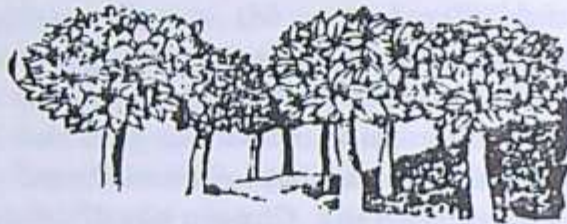
Người chết sau này chúng tôi được biết chi tiết hơn: Trung tá Nguyễn Văn Thanh, K5 Võ Bị Đà Lạt, trước ở Binh chủng Nhảy Dù, về sau chuyển ngành.

Anh bị tra tấn vô cùng dã man vì nhất quyết không chịu nhận những tội chúng áp đặt; anh đòi gặp tên Trung Tá chỉ huy trưởng Gia Trung để đối chất nhưng không được, anh nguyên rủa âm mưu hèn hạ của bọn cán bộ công an, nguyên rủa chế độ sắt máu

bạo tàn, nguyên rửa già Hồ... cho đến tàn hơi trong ngục tù.

Con người anh hùng chấp nhận một cái chết hiên ngang, và sự hy sinh của anh đã cứu được sáu người còn lại thoát khỏi những cái chết chắc chắn sẽ đến dưới bàn tay tàn độc của tên trực trại khát máu người.

Viết để nhớ các bạn tù  
trại Gia Trung, Pleiku  
SF 22/6/87  
**NGUYỄN TẤN HÒE**  
**KHÓA 22**



## CHIA VUI

Được tin mừng:

**Anh Chị ĐÀM VĂN PHƯƠNG K25**

Vừa hạ sanh cháu gái Đàm Phương Lệ Mai vào ngày 3 tháng 8 năm 1987.

Thân chúc cháu ăn nhiều chóng lớn cho cha mẹ sớm nhờ.

Toàn thể CSVSQ K25

thơ. NGUYỄN VĂN NGỌC

---

*CHUYỆN TÙ THỨ NĂM MƯƠI*

*Có một đám tù  
bước ngang rãnh nước  
có chú ếch què  
nằm phơi bụng trắng.*

*Có một thằng tù  
nhanh tay lẹ mắt  
vồ được ếch què  
khư khư giữ chặt.*

*Đám tù khốn khổ  
quanh năm đói lả  
kiếm được cái ăn  
mặt mày rạng rỡ*

*TRỒNG LÚA Ở BÙ-GIA-MẬP*

*Hạt lúa bỗng nảy mầm  
trên đất vừa mới phá  
lôi bật cười ha hả  
trí thức là đây sao  
trước một điều cũ quá.*

## PHÓNG SỰ GHI NHANH NGÀY TỔ CHỨC BỮA CƠM THÂN MẬT TẠI NHÀ HÀNG NEW MAXIM'S SAN JOSE BẮC CALI GÂY QUỸ CHO ĐA HIỆU

▪ XUÂN TRƯỞNG

Niên-trưởng Hội-trưởng đùng với cái tên của ông: điềm đạ và hơi một chút chính trị, một con người khéo léo của hoàn cảnh hiện tại: chính trị hơn là quân sự. “Đa Hiệu đã gần hết tiền, Hội định tổ chức một bữa cơm thân mật trong gia đình Võ Bị để gây quỹ cho Đa Hiệu. Khóa 23 ở Bắc Cali có lực lượng hùng hậu, vậy Khóa 23 có thể đứng ra tổ chức kỳ này được không? Kỳ tới sẽ đến khóa khác?” “Thưa Niên-trưởng, tôi ghi nhận, sẽ thông báo cho toàn Khóa và chúng tôi sẽ trả lời Niên-trưởng trong vài ngày tới”. “Tôi chờ nhé”. Đó là nguyên văn điện thoại giữa tôi và Niên-trưởng Hội-trưởng về bữa tiệc gây quỹ chỉ còn cách ngày tổ chức có... 3 tuần. Cũng may mắn trong tuần đó nhằm kỳ khóa 23 họp mặt thân mật thường lệ hằng 2 tháng, lần này tại nhà Lượng K.23. Sau khi được thông báo ý kiến của NT Đạ, cả Khóa quyết định: tới là tới luôn. Niên-trưởng Hội-trưởng đã cười rất tươi: “có thể chứ”. NT HT đã rất mềm dẻo thay đổi chiến thuật chiến lược: tản quyền, giao công việc và trách nhiệm xuống tận “chính quyền địa phương”, “xã, ấp”. Cận ngày quá rồi phải vào vòng đua ngay. Trong buổi họp đầu tiên các dữ kiện thu nhận được: Hùng K.24 đã liên lạc nhà hàng New Maxim's đặt cho 200 phần ăn. Hồng K.31 lo mời ban nhạc và ca sĩ, Niên trưởng Đức K.20 đã in thiệp mời đưa cho Đức K.27 gởi cho thân hữu và các khóa, tuy nhiên địa chỉ các khóa không nhật tu kịp vì địa chỉ thay đổi quá nhiều do đó Khóa 23 sẽ nhận thêm một số thiệp mời để giao tận tay hoặc tìm địa chỉ mới để



gởi. Buổi họp kế tiếp tại nhà Niên-trưởng Hội-trưởng chỉ còn cách ngày tổ chức một tuần. Dữ kiện thu nhận: phiếu trả lời quá ít, một số thư bưu điện trả lại vì lý do địa chỉ thay đổi: một số quý vị di chuyển mua nhà, một số quý vị chưa mua nhà thì lại càng “phiêu bạt” hơn, cứ vài ba tháng lại “thăng” theo “định luật hấp dẫn” nào đó, có ai mà nhật tu nổi với các “yên hùng” này? Tình hình đen tối, kế hoạch thay đổi khẩn cấp: phải gọi trực tiếp cho các đại diện khóa và dùng điện thoại liên lạc thay thư từ. “Lịnh” đã ban ra, vậy là chiều chiều đi làm về tôi, Lượng, Nhơn, và Khóa 23 chia nhau gọi điện thoại cho các đại diện khóa, và lần mò hỏi han để tìm các yên hùng phiêu lãng. Mỗi chiều chúng tôi đã cố gắng gọi cho từng khóa, từng khóa một, từ San Jose đến Milpitas, từ Milpitas đến Fremont, từ Fremont đến Oakland, từ Oakland đến San Pablo, từ San Francisco đến Sacramento gọi hoài gọi mãi không mệt... không mệt... ôi gọi miệt mài, dai dẳng như gọi cho người yêu, như cái thời còn là tân khóa sinh năm nào, được các niên trưởng khóa đàn anh huấn nhục dắt đi chạy sáng, trời Đà Lạt tháng giêng lạnh như cắt, mờ



NT Hội Trưởng với ban tổ chức thuộc K23 và gia đình

mặt sương mù, vừa chạy vừa hô to theo nhịp “bớt-đờ-xô” mới tinh cứng ngắt: tân khóa sinh khóa... chạy hoài, chạy mãi, không mệt..., không mệt..., không mệt nhưng mà vừa chạy vừa “ngủ trong hàng...”. Nhờ gọi mãi chúng tôi đã tìm ra được rất nhiều số điện thoại của những anh hùng phiêu bạt. Số người trả lời tham dự đã tăng lên rất nhanh: 30 rồi 40 rồi 60 rồi 80, 100, 120... Một số trả lời nhận tin quá trẻ không đi được nhưng sẽ gửi tiền giúp Đa Hiệu. Tin tức điện báo hàng ngày để niên trưởng Đạm nắm vững tình hình: “thưa Niên trưởng có 3 người K.18 tên..., dạ có 2 người nữa K.19 tên..., dạ K.30 có 3 người không đi dự được nhưng sẽ gửi tặng v.v... Niên trưởng Hội trưởng rất vui vẻ: “cố lên nữa nhé, tình hình sáng sủa rồi, lại có một vị đã tặng một số tiền lớn, vững như bàn thạch”... Hỏi vặn mãi Niên trưởng Đạm cũng chỉ cười: “bí mật, bí mật”, phải mở một dấu ngoặc ở đây Niên trưởng Hội trưởng đã có một “tùy viên” rất đặc lực, lo sơ khởi kết toán tiền bạc, giúp rất nhiều cho kỳ tổ chức này, người tùy viên này xuất thân K.23 đọc ngược lại, theo sát ông trong tất cả các buổi họp và biết mặt hầu hết các khóa tại Bắc Cali, chắc quý vị ngạc nhiên, tôi xin nói ngay người tùy viên “khóa 32” đó không ai khác hơn là chính là anh Can -con trai của ông...

Đã hơn 10 năm qua, hơn 10 năm của những con người vong quốc, 10 năm từ Á Châu, Úc Châu, Mỹ Châu cho đến Âu Châu ở đâu cũng có dấu chân của những người Việt Nam lưu lạc. Cuộc đời với những đổi thay không tương, tập tục, thói quen, vật chất, tinh thần, tình thương trộn lẫn thù hận, tình cảm đứng ở hai đầu thái cực của bông trôi hay khô cằn chịu đựng, địa vị đã là hư ảo, còn lại gì đây khi tất cả đều đã đội nón ra đi, có chăng chỉ còn rơi rớt một chút tình cảm, có còn chăng là truyền thống, một cái gì có tính cách thiêng liêng trong mạch máu những người võ bị chúng ta, lúc ngấm ngấm lúc hiển hiện không giải thích nổi. Cái tình cảm thiêng liêng đó trong chúng ta đã xuất hiện mãnh liệt trong những hoàn cảnh khó khăn bất chợt của Hội. Chúng ta hãy nhìn lúc 6g30 ngày 19-7-87, ngày tổ chức bữa cơm thân mật giúp cho quỹ của tờ báo Đa Hiệu.

6g30: Ngoại trừ Hồng và Minh Tô vì lý do cấp bách không đến được, toàn thể khóa 23 Tăng, Minh Trần, Thường, Lượng, Tâm, Lục, Trí, Nhơn và Trường có mặt đầy đủ dàn chào quan khách tại cửa vào nhà hàng New Maxim's. Xe của gia đình Võ Bị và quan khách đến càng ngày càng tấp nập, parking không còn chỗ đậu. Từng nhóm từng nhóm khóa đàn anh đàn em vui cười bước vào cửa, theo bên cạnh là các nội tướng và theo sau là các cháu bé ngoan mũm mĩm dễ thương. Trên mỗi mỗi người đều có những nụ cười rất tươi, trong khi chờ Khâm K.29 dán bảng tên và khóa lên ngực áo. Từng vị, từng vị đã rút check ra và ký "rẹt, rẹt", chữ ký của ai nhìn cũng đẹp và bay bướm. Chữ ký của dân xuất thân Võ Bị Đà Lạt vốn dĩ là "đẹp", dĩ nhiên, vì ai cũng đã từng tập ký hơi nhiều ở Câu Lạc Bộ Nhữ Văn Hải trước cổng Nam quan, dưới chân đồi Bắc, và Hội quán Sinh viên Sĩ quan trước cổng vào vườn "tiếp tân" mà K.23 vẫn quen miệng gọi là vườn "con thỏ". Mà hai địa danh này hầu như ai đã là người tinh của Võ Bị thì không thể nào không biết đến. Thân hữu và gia đình Võ Bị đến càng ngày càng đông. Những cái ôm vai, bắt tay thật chặt, không khí tràn ngập thân mật, chỗ ngồi sắp sẵn đã hết. Nhân viên nhà hàng đã phải sắp thêm chỗ ngồi. Không khí đang vui vẻ với những câu chuyện nổ như bắp rang thì bỗng xuất hiện 2 trang thiếu niên (cứ như chuyện kiếm hiệp) khệ nệ bụng 1 cái gì vuông vuông lớn bằng mặt bàn nhanh nhẹn đi vào đặt xuống bàn và không nói không rằng bước nhanh ra cửa mất hút. Mọi người nhìn lại thì là một cái bánh rất lớn, tôi hỏi NT Hội Trưởng: "Thưa NT ai đặt bánh vậy?". Thấy Niên trưởng Hội trưởng ngạc nhiên, tôi vội vã lách người qua những ghế và đến gần hơn để nhìn kỹ, biết đâu bánh của đám cưới, đám hỏi nào bụng nhằm vào đây thì sao? Một hàng chữ màu xanh rất đẹp chạy trên mặt chiếc bánh: "Ông Bà Bảo Truyền thân tặng Hội cựu Sinh viên Sĩ quan Trường Võ Bị Quốc Gia Việt Nam". Tôi thở phào nhẹ nhõm. Sau khi nhờ Pho K.31 cấp tốc đi mua đĩa và nĩa giấy để dùng vào việc "xẻ thịt" chiếc bánh trong phần cuối bữa tiệc, tôi quay lại chỗ thu tiền, chị Quốc Nam 22, chị Lượng và chị Nhơn 23 đang vui vẻ đón chào và trả lời quan khách. "Bao nhiêu 1

người mấy chị?" "Đạ 1 phần ăn 15 đô la nhưng nếu đóng trên 15 đô la thì cũng được ạ". Chị Quốc Nam và chị Lượng vốn là nữ ca sĩ, mà giọng của các ca sĩ thì lúc nào cũng "êm và ấm" nên quan khách, các khóa đàn anh đàn em đều vui vẻ lì xì thêm cho Đa Hiệu. 3 chị đã cười rất tươi: "Đa Hiệu khỏe rồi đó", và chị Lượng hé chiếc hộp đựng check và tiền mặt cho chúng tôi xem: 1 hộp đầy nhóc. Chị Quốc Nam 22, chị Lượng 23, chị Nhơn 23 lo thu tiền còn các nội tướng khác của khóa 23 thì lo tiếp tân và sửa soạn thức ăn cho quan khách. Xin ghi nhận thiện chí của chị Quốc Nam và tất cả nội tướng của K.23 trong bữa tiệc gây quỹ cho Đa Hiệu.

Các thân hữu và gia đình Võ Bị đã đến đông đủ, nhà hàng đã không còn một chỗ trống. Không khí thân mật và vui vẻ. Các khóa bắt tay nhau chuyện dòn như pháo tét sau một thời gian dài không gặp vì phải cày cuốc cả ngày lẫn đêm để kiếm sống. Trong không khí vui nhộn đó, thì Ban Tổ Chức và Niên trưởng Hội trưởng đang lo bấn cả lên, 7 giờ thiếu 10 rồi thiếu 5 vẫn chưa thấy Hùng K.24 đem cờ Việt Nam và quân kỳ của Trường VBQGVN đến. Làm sao



CSVSQ và gia đình tham dự tiệc gây quỹ

bây giờ? 7 giờ là khai mạc. 7 giờ kém 3 phút Hùng ôm 2 cây cờ chạy vào vèo, “kẹt xe”, lại thở phào nhẹ nhõm!! Niên trưởng Hội trưởng ra lệnh khai mạc. Đúng “pin” 7 giờ.

Sau lời giới thiệu chương trình của Niên Trưởng Thừa K19, tất cả quan khách và gia đình Võ Bị đã nghiêm chỉnh đứng lên đồng ca bản quốc ca Việt Nam. Sau đó là 1 phút mặc niệm để nhớ đến các chiến sĩ VN Cộng Hòa và đồng bào đã bỏ mình cho Tổ quốc. Chấm dứt phút mặc niệm, chúng tôi bước lên khán đài để thay mặt ban tổ chức cảm ơn tất cả quý vị cao niên, quý vị thân hữu đại diện các hội đoàn tại Bắc Cali, các đại niên trưởng và gia đình Alpha đỏ đã tham dự đông đảo buổi tiệc hôm nay, giúp cho sự sống còn của Đa Hiệu. Chúng tôi cố gắng bình tĩnh trong khi nói vì vẫn còn cái tính nhà binh đứng trước mặt các khóa đàn anh lúc nào cũng phải “khớp”, tuy nhiên một câu không thể quên là: “nếu có thiếu sót xin tất cả quý vị tha thứ”. Không thể quên câu này, vì tất cả đều phải “self service” để giảm lệ phí cho buổi tiệc vì nếu nhà hàng dọn ra bàn thì tiền “cửa hơi bển”. Lúc ấy chả còn gì cho Đa Hiệu... Xin tất cả quý vị tha lỗi là vậy...

Tiếp theo Niên trưởng Hội trưởng giới thiệu lịch sử trường VBQGVN và ngỏ lời cảm ơn tất cả quan khách và Gia đình Võ Bị đã đến tham dự đông đảo tiếp tay cho Đa Hiệu. Đa Hiệu là những gì an ủi, là mối giây liên lạc giữa các Cù Võ Bị trên khắp thế giới, là tiếng nói là vũ khí chính trị của chúng ta chống lại bọn Cộng Sản. NT Hội Trưởng đã nhắc lại thiện tâm thiện chí của NT Thi và NT Nhiễu trong việc làm cho Đa Hiệu sống lại và sau đó kế tiếp là “NT Đặng K21, Thiện K25, rồi NT Chấn K21, NT Thừa K20, Diên K26 đã kế tiếp nhau bỏ ra rất nhiều thời giờ và tâm huyết làm cho hình thức và nội dung của Đa Hiệu càng ngày càng phong phú. Niên Trưởng Hội Trưởng cũng cảm ơn Ông Bà Bảo Truyền là 1 thân hữu đã dành cho gia đình Võ Bị rất nhiều cảm tình. NT Đạm cũng đã cảm ơn ban nhạc của anh Ánh Tám. Ban nhạc của Ánh Tám đã hầu như luôn luôn có mặt trong tất cả các buổi văn nghệ của Võ Bị, và Ánh Tám không ai khác hơn chính là em ruột của đại diện K24 tại Bắc Cali: Nguyễn Hoàng Hải. NT Hội Trưởng đã đặc

biệt cảm ơn Nguyễn Văn Lượng K.26 và gia đình đã “tặng” cho Đa Hiệu 1,000 đô la. NT đi dỏm: “Hôm nhận được tám check của Lượng K.26 tôi đã phải gỡ kiếng đeo mắt ra lau đi lau lại cho kỹ để nhìn lại một lần nữa cho chắc, không phải là 100 mà đúng là 1,000 đồng”. Gia đình Võ Bị đã vỗ tay hoan hô nhiệt liệt. Đêm gây quỹ cho Đa Hiệu đã được tiếp tục với phần ăn uống và văn nghệ giúp vui của một số ca sĩ thân hữu. Xen kẽ vào phần văn nghệ, NT Hội trưởng đã giới thiệu 1 số nhà văn nhà thơ xuất thân từ Võ Bị với những tác phẩm mới nhất như:

- \* Vũ Văn Lộc Giao Chỉ K10 phụ, Cương Quyết: “Cõi Tự Do”
- \* Lâm Quang Thi K3: “Autopsy: The death of South Vietnam”
- \* Nguyễn Đạt Thịnh K6: “Đôi Mắt Phượng”
- \* Quốc Nam K22: “Tuyển tập Quê Hương Nước Mắt”
- \* Đỗ Quốc Anh Thư K21: “Nửa Đường Gãy Cánh, Trong Thời Chinh Chiến”
- \* Phạm Huấn K13: “Cuộc Triệt Thoái Cao Nguyên 1975”

Vì thời giờ quá ít ỏi nên phần văn nghệ cũng như giới thiệu các nhà văn Võ Bị phải rút ngắn lại. Đến 9 giờ tối, NT hội trưởng tuyên bố bế mạc. Trước khi ra về quan khách và gia đình Võ Bị đã nghiêm chỉnh đứng lên hát bài “Việt Nam, Việt Nam” để nhớ quê hương và đồng bào đang sống đau khổ quần quai trong ngục tù của Cộng Sản.

Nhớ đến Quê Hương, nhớ đến Đà Lạt.

Đà Lạt có hồ Xuân Hương, có nhà Thủy Tạ.

Đà Lạt có thác Cam Ly, có vườn Thượng Uyển.

Đà Lạt có chợ Hòa Bình, có rạp Ngọc Lan, Ngọc Hiệp.

Đà Lạt có mồ cô Thảo nằm cuối con đường chạy theo chân đồi Bắc và đổ dốc từ cổng trường Mẹ ra đến hồ Than Thở.

Đà Lạt với những đồi thông reo vi vút, với hoa anh đào nở rộ vào những ngày cuối năm. Ngày Đà Lạt với những nắng ấm và đêm trắng co ro viết thư cho người yêu.

Đà Lạt với sương mù bao phủ những con đường quanh co uốn khúc, những con đường tình sử yêu đương... Có thể chúng ta còn nhớ hay đã quên... Nhưng nhớ về Đà Lạt chúng ta không thể quên

những ngày tháng gian khổ huấn nhục để lột xác của thời tân khóa sinh và những năm miệt mài kiếm cung đèn sách cộng thêm những bậc đàn anh nghiêm khắc với quân phục thẳng nếp, giày bóng loáng, chiếc mũ nhựa cán bộ của hệ thống tự chỉ huy đội sụp xuống che lấp đôi mắt, tiếng hét lạnh lạnh ra lệnh như một hung thần, huấn luyện, huấn nhục biến chúng ta từ tác phong một sinh viên dân chính tả tả mềm yếu thành một SVSQ chững chạc, nhanh gọn, tự tin và nề nếp. Chúng ta không thể quên những giáo sư văn hóa hiền lành thông cảm dạy dỗ chúng ta các kiến thức tổng quát về khoa học kỹ thuật, Anh ngữ, văn chương lịch sử, dạy chúng ta 1 cách nhẫn nại miệt mài từ năm này sang năm khác, khóa này đến khóa khác. Tất cả những nghiêm khắc, tất cả những nhẫn nại miệt mài cũng chỉ mong muốn cho chúng ta trở thành những con người đa năng đa hiệu biết lãnh đạo chỉ huy để phục vụ cho quân đội cho tổ quốc. Giờ đây 1 số đã ra đi vĩnh viễn hay vẫn còn sống vất vưởng khổ ải trên khắp các miền của đất nước.

Nhớ về Đà Lạt chúng ta không thể quên ngôi trường Mẹ tọa lạc trên ngọn đồi 1515 với KBC 4027, Trường Mẹ với Cổng Tam Quan đứng sừng sững, với lá cờ vàng ba sọc đỏ tung bay ngạo nghễ và hàng chữ đồng đen:

Trường Võ Bị Quốc Gia Việt Nam  
Tự Thắng Để Chỉ Huy

Lời mẹ dạy: Không có gì là không thể làm được đối với người SVSQ/TVBQGVN.

Và lời chúng ta đã hứa trước khi rời bỏ mái trường thân yêu:

“Chúng tôi không tìm an lạc dễ dàng mà chỉ khát khao gió sương cùng nguy hiểm.”

Mẹ vẫn còn đó nhưng đã không còn đào tạo thêm những đứa con yêu, mẹ vẫn gói đầu lên cổng Nam Quan, 1 tay gác lên Vũ Đình Trường, một tay buông lơ trên vọng canh đồi Bắc, đôi chân mẹ gác lên phạn xá lạnh giá vì không còn lửa khói của những bữa cơm trưa chiều của đàn con. Đau khổ, cô đơn, nhớ nhung, phiền muộn... Đàn con lớn nhỏ tất cả đã phải rời Mẹ ra đi dù có đưa chưa đủ

lông đủ cánh, giờ đây đưa còn trong ngục tù Cộng Sản, đưa đã ra đi vĩnh viễn trả nợ núi sông cho Tổ Quốc, số còn lại lưu lạc quê người, chân trời góc biển...

Mẹ ơi, dù còn trong ngục tù cộng sản, dù lưu lạc tử nhục xứ lạ quê người, dù chân trời góc biển nhưng ở đâu đàn con vẫn nhớ đến Mẹ, chúng con đang đem hết tâm huyết để cố một ngày gần nhất ca khúc khải hoàn về thăm Mẹ, về thăm quê hương, 1 quê hương đã 10 năm, trăm năm đau khổ....



Bản "VIỆTNAM VIỆTNAM" bế mạc tiệc gây quỹ"

## PHÂN ƯU

### CỤ NGUYỄN VĂN LONG

Thất lạc ngày 5 tháng 6 năm 1987 dương lịch  
tại Bến Tre, Việt Nam, hưởng thọ 72 tuổi  
Thân phụ của CSVSQ K16 Nguyễn Văn Kim

Toàn thể Khóa 16 và gia đình thành thật chia buồn cùng  
bạn Kim và cầu chúc hương linh cụ sớm siêu thoát.



# Quạt Khởi



*“Áo em lụa trắng Sông Hương,  
qua đò Thừa-phủ nhớ thương dạt dào...”*

*Nhớ về xứ Huế ngày nào  
với bao kỷ niệm dâng trào đôi mi!*

*Từ ngày cất bước ra đi  
lòng tôi chua xót: chia ly đoạn trường!*

*Đêm ngày thương nhớ quê hương  
bao giờ thấy lại Sông Hương lững-lờ,  
hai hàng liễu rũ ven bờ,*

*Ngự bình sừng sững, hững-hờ xa xa?...*

*Sống trên đất nước người ta:  
phố-xá đồ sộ, xa-hoa sang giàu,  
nhớ đến Đất nước mà đau:*

*dân ta thiếu trước, hụt sau bây giờ!*

*Đời nay lắm chuyện bất ngờ:*

*“Miền Nam vừa lúa”... bây giờ thiếu ăn!*

*Rồi tôi lại nhớ Hàm-Tân,*

*Pleiku, Phú-Bồn... đói ăn lâu ngày!*

*Nhiều Tỉnh trước thuộc Vùng Hai,*

Vùng Một Chiến-thuật ăn khoai tử thời!  
Thật là "vật đổi sao dời",  
Cộng-hòa sụp đổ, "Mán, Hời" làm Vua!  
Trẻ thơ làm biếng cưỡi đũa,  
người lớn luyến-tiệc ngày xưa huy-hoàng...  
Bắt tay sát cánh hợp-đoàn,  
đừng dậy lật đổ "tập đoàn Việt-gian"  
để cứu Đất nước lăm-than:  
"qua cơn bĩ cực tới kỳ thái-lai",  
để cùng xây-dựng tương-lai  
Việt-nam cường-thịnh lâu dài ngàn năm.  
Em sẽ dệt cải nuôi tâm,  
còn anh chống giặc xâm-lãng xóm làng.  
Toàn Dân vui-vẻ hát đàn,  
Tự-do, Bác-ái... ngập tràn quê-hương.

Thân tặng Hội 13/Võ Bị Đà Lạt

**THUẬN HOA**

Florida

Một chiều đầu Thu 1987

## NHẮN TIN

• **CỤU GIÁO SU HỮA HOÀNH** đang ở đâu, xin liên lạc với Cựu Giáo Sư Nguyễn Kế Nghiệp, địa chỉ:

Mr. Nguyễn Kế Nghiệp  
3633 Fairmount Ave.  
San Diego, CA 92105  
(619) 280-6682

Rất trông tin.

• **THIẾU TÁ TRƯƠNG VĂN NHÌ**: Em là Thuận muốn biết Thiếu tá Trương Văn Nhì xuất thân trường VBQGVN hiện định cư ở đâu. Tin cho Tòa Soạn Đa Hiệu.

---

Biên bản Quốc Hội Hoa Kỳ, ngày 1 tháng 5 năm 1987

---

## QUYẾT NGHỊ CỦA THƯỢNG VIỆN HOA KỲ ĐÒI HỎI NHÀ CẦM QUYỀN CỘNG SẢN VIỆT NAM PHẢI PHÓNG THÍCH CÁC TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ

---

**K**ính thưa Nghị sĩ BYRD, Thưa ông Chủ Tịch, nhân danh các Thượng Nghị Sĩ KENNEDY, DOLE, BYRD, PELL, HELMS, DURENBERGER và HATFIELD, chúng tôi đã chuyển một quyết nghị đến quý văn phòng, và xin cứu xét tức thời.

**CHỦ TỌA:** Yêu cầu thư ký phúc trình.

Thư ký quốc hội đã tuyên đọc như sau:

Một nghị quyết (mang số S. Res. 205) để đòi hỏi nhà cầm quyền Việt Nam phải phóng thích các tù nhân chính trị.

**CHỦ TỌA:** Xin cho biết có vị nào phản đối việc cứu xét tức thời bản quyết nghị hay không?

Vì không có sự phản đối nên Thượng Viện đã tiến hành việc cứu xét bản Quyết Nghị.

**TNS. KENNEDY:** Thưa ông Chủ tịch, tôi lấy làm hân hạnh tham dự ngày hôm nay vào việc đề nghị một quyết nghị nhằm vào việc khơi lại sự quan tâm đến một trong những vấn đề nhân đạo khẩn cấp nhất của thời hậu chiến tại Việt Nam – nỗi thống khổ liên tục của các tù nhân chính trị tại Việt Nam và vấn đề đoàn tụ gia đình.

Đêm qua, Nghị sĩ Dole và tôi đã có hân hạnh tham dự một buổi tiếp tân tại trụ sở Quốc Hội được tổ chức bởi Liên Hội Tự Nạn Việt Nam nhằm kỷ niệm 12 năm Sài Gòn bị sụp đổ. Nhưng điều

quan trọng hơn là việc họ nhắc nhở chúng ta về nỗi khổ đau của hàng ngàn người tỵ nạn VN hãy còn bị phân cách với thân nhân trong gia đình còn kẹt lại ở Việt Nam.

Bi thảm hơn nữa, họ còn nhắc nhở chúng ta nhớ đến các thân nhân của họ phải kéo lê kiếp sống trong 12 năm qua như các tù nhân chính trị trong ngục tù VN - vốn được gọi là "các trung tâm cải tạo chính trị".

Có nhiều vấn đề nhân đạo thúc bách, nhưng không có vấn đề nào khẩn cấp hơn nỗi thống khổ của các tù nhân chính trị này.

Chúng ta cần phá vỡ các tắc nghẽn ngoại giao làm ngăn trở bất kỳ sự tiến triển cụ thể nào trong việc đáp ứng với vấn đề đó. Quyết nghị đòi hỏi nhà cầm quyền CSVN phải thi hành những gì mà họ đã tuyên bố công khai là họ sẵn sàng thực hiện - phóng thích các tù nhân chính trị và cho phép họ đến định cư ở hải ngoại hay đoàn tụ với gia đình của họ tại các quốc gia khác.

Quyết nghị đòi hỏi nhà cầm quyền VN hãy thi hành điều mà họ đã đồng ý thực hiện khi họ thương thảo và ký kết thỏa ước xuất cảnh một cách trật tự với Phủ Cao Ủy Tỵ Nạn LHQ hồi năm 1979 - cứu xét và cấp chiếu khán xuất cảnh cho các trường hợp đoàn tụ gia đình.

Tôi lấy làm hân hạnh tham dự vào việc kêu gọi sự quan tâm của Quốc Hội về các vấn đề nhân đạo khẩn thiết này, và tôi thúc dục Thượng Viện hãy chấp nhận quyết nghị này.

Tôi xin toàn thể quý vị đồng ý cho phép đăng tải một bài quan điểm rất hợp thời và sâu sắc của tờ Washington Post vào Biên Bản Chính Thức của Quốc Hội.

Bởi không có sự phản đối, bài quan điểm được phép đăng tải vào Biên bản Chính Thức như sau: (Trích từ báo Washington Post, số ra ngày 1 tháng 5 năm 1987).

### SỰ HỨA HẸN HẢO HUYỀN CỦA HÀ NỘI

Chỉ 3 năm trước đây, nhà cầm quyền CSVN hứa hẹn phóng thích sang Hoa Kỳ mọi người VN hãy còn bị giam cầm tại "các trại cải tạo" bởi sự cộng tác của họ trong chế độ Việt Nam Cộng Hòa. Ba

năm sau, không một người nào trong số những kẻ bất hạnh này được phóng thích và cho phép rời xứ sở cùng với các thân quyến theo như lời hứa hẹn ân xá như trước.

Nhiều ngàn người Việt Nam này tạo thành lớp người ở tù lâu nhất còn sót lại từ khối tù nhân đông đảo bị bắt giữ sau khi có sự sụp đổ của Sài Gòn hồi 1975. Họ không hề bị buộc phạm phải các tội ác chiến tranh theo nghĩa thông thường. Họ chỉ là những người đã nắm giữ các chức vụ chính thức thuộc ngành dân sự và quân sự dưới chế độ cũ. Họ là các tù nhân chính trị, và họ đã phải gánh chịu một sự thử thách không thể tưởng tượng được tại các trại tù. Bà Khúc Minh Thơ, lãnh tụ của một hội đoàn gia đình các tù nhân cải tạo tuyên bố "Chúng tôi không nghĩ những gì thuộc một chế độ thất trận là một tội phạm. Nhưng ngay dù các thân nhân chúng tôi có phạm các "tội ác" chiếu theo luật lệ của chính phủ mới, chúng tôi nghĩ rằng 10 năm giam cầm cũng đã là một sự trừng phạt đầy đủ với những người có "tội". "

Không lâu sau, khi thủ tướng Việt Cộng Phạm Văn Đồng hứa hẹn trả tự do cho các tù nhân, chúng ta bắt đầu nghe thấy một sự đòi hỏi có tính cách khiêu khích của Hà Nội yêu cầu Hoa Kỳ phải kèm chế chính trị các người xuất cảnh vị lai này khỏi các hoạt động chống đối lại nhà cầm quyền VN. Nhưng khó có thể nghĩ rằng các người này lại có thể, ngay dù họ sẽ làm như thế, làm gia tăng bất kỳ sức mạnh đáng kể nào vào cán cân chính trị - bản cân trên đó sự hiện diện của người VN tại Hoa Kỳ chỉ tác động một cách rất nhỏ trong bất kỳ biến cố nào. Gần đây hơn Hà Nội đã đơn phương từ chối phúc đáp vấn đề tù nhân cải tạo, và cùng lúc đã ngưng không cho phép xuất cảnh đối với cả những người không phải là tù cải tạo hồi tháng 1-1986.

Trong tháng 12, 1986, Hà Nội đã khởi sự công cuộc cải tổ giới lãnh đạo và sự duyệt xét các chính sách có tầm quan trọng như vấn đề này vẫn chưa được sáng tỏ. Song nếu có bất kỳ dấu hiệu nào từ VN cho thấy có sự thay đổi, nhà cầm quyền Hà Nội phải lưu ý rằng không vấn đề nào được đón nhận rõ ràng hơn, đối với công luận Hoa Kỳ - cùng với một sự giải quyết vấn đề người Mỹ mất tích và sự

chấm dứt cuộc chiếm đóng tại Cam Bốt – cho bằng một sự phóng thích tức thời các tù nhân chính trị. Chính sách hiện tại của Hà Nội chỉ phản ánh một thí dụ nổi bật cho sự thất tín của nhà cầm quyền VN.

TNS DOLE:

Thưa ông Chủ tịch, ngày hôm qua đánh dấu ngày kỷ niệm 12 năm chấm dứt chiến tranh tại VN.

Tách biệt khỏi bất kỳ sự cứu xét chính trị nào bao quanh hậu quả của cuộc chiến tranh đó hay câu hỏi về mối quan hệ chính trị của chúng ta với nhà cầm quyền VN, có ba vấn đề nhân đạo cần phải được giải quyết cấp thời: Vấn đề tù binh, Người Mỹ mất tích; vấn đề tỵ nạn; và vấn đề tù nhân chính trị còn bị giam giữ tại VN.

Lý do chính khiến các vấn đề này không được giải quyết là vì nhà cầm quyền VN – cùng với các đồng minh của họ tại Kampuchea và Lào – đã từ chối hợp tác trong sự giải quyết. Thay vào đó, nhà cầm quyền Hà Nội đã tàn nhẫn và độc ác chơi trò chính trị quốc tế với sinh mạng của hàng ngàn người dân vô tội.

Thật là một sự kiện đáng buồn. Và đây là lúc để chúng ta đòi hỏi nhà cầm quyền VN phải chịu trách nhiệm về hành vi dã man của họ.

Tôi đã từng lên tiếng tại nhiều nơi khác, và sẽ tiếp tục lên tiếng trong tương lai, về vấn đề Tù Binh/ Người Mỹ Mất Tích và vấn đề tỵ nạn. Hôm nay, tôi muốn phát biểu ngắn gọn về vấn đề tù nhân chính trị. Và, cùng với TNS Kennedy, tôi muốn đệ trình một quyết nghị về vấn đề này.

Hôm nay, cùng với TNS Kennedy, chúng tôi đệ trình bản quyết nghị, cùng lúc với vị lãnh tụ khối đa số đáng kính và một số các TNS khác, nhằm kêu gọi sự lưu tâm đến sự kiện này. Một số quý vị trong chúng ta than phiền rằng một số người VN đã đến cư ngụ tại xứ sở này trong 12 năm hoặc lâu hơn nữa, một số chỉ đến cư ngụ trong thời gian ngắn hơn, và nhiều người trong họ đã chờ đợi để được đoàn tụ với thân nhân. Và mọi mong chờ của họ đều bị bót nghẹt bởi chính phủ Hà Nội.

Sự kiện thực đơn giản. Khi Bắc Việt chiếm đóng Nam VN hồi

năm 1975, họ đã tổng giam vào nhà tù hàng chục ngàn người dân Nam VN hồi năm 1975. “Tội” chính yếu của họ – chữ “tội” nằm trong dấu ngoặc kép – chỉ vì các người này đã từng ủng hộ chính quyền Nam VN – chính quyền của họ – để chống lại Bắc Việt. Vì lý do đó, họ đã bị tổng vào nhà tù.

Và ngày nay, 12 năm sau khi chiến tranh chấm dứt, ít nhất 6,000 người – theo như sự thú nhận của chính Hà Nội – hãy còn bị giam giữ trong các nhà tù. Nhà cầm quyền VN gọi các nhà tù này là các trại cải tạo. Các người đứng đắn và hiểu biết hơn gọi đó là các trại tập trung.

Các người này không hề phạm vào một tội lỗi nào cả. Hiện không có sự đe dọa nào cho hệ thống chính trị tại Nam VN. Theo phần lớn các sự tường thuật, sau 12 năm dưới sự giam cầm của CS, họ chỉ còn sống thoi thóp. Không có lý do chính đáng nào để nói tại sao họ lại không thể được trả tự do – hầu trở về với gia đình hay trong trường hợp có thân nhân gần gũi tại Hoa Kỳ, sang định cư tại nơi đây.

Bản quyết nghị mà TNS Kennedy và tối đệ trình ngày hôm nay đòi hỏi nhà cầm quyền Hà Nội phải phóng thích các tù nhân này, và xúc tiến mọi trường hợp đoàn tụ gia đình còn chưa được giải quyết giữa hai nước. Vấn đề này hoàn toàn không có tính cách chính trị: nói theo ngôn từ tại Thượng Viện, chắc chắn không có tính chất phân chia đảng phái riêng biệt. Mọi TNS cần ủng hộ cho bản quyết nghị này.

Đây là thời điểm kỷ niệm lần thứ 12 sự chấm dứt chiến tranh. Với hành động này, và cùng với sự gia tăng áp lực quốc tế mạnh mẽ trên nhà cầm quyền VN, bắt họ phải thi hành lẽ phải, chúng ta hy vọng rằng vấn đề này sẽ không phải nêu ra trong năm tới, khi chúng ta kỷ niệm lần thứ 13.

Thưa ông Chủ Tịch, đối với cá nhân tôi, và tôi nghĩ đó là lời thỉnh cầu được đưa ra buổi tối hôm qua bởi những người đang tham dự biến cố vô cùng quan trọng này, chúng ta có ít nhiều trách nhiệm. Tôi không chắc rằng bản quyết nghị này có bất kỳ ảnh hưởng lớn lao nào hay chẳng, nhưng ít nhất hành vi đó sẽ là một sự thừa nhận

về phía Thượng Viện Hoa Kỳ rằng, chúng ta hay biết về vấn đề và sẵn lòng trợ giúp trong mọi phương cách khả dĩ.

#### CHỦ TỌA:

Đặt vấn đề biểu quyết chấp thuận bản quyết nghị.

Bản quyết nghị (mang số S. Res. 205) đã được biểu quyết thông qua.

Lời mở đầu cũng đã được thông qua.

Bản quyết nghị, với lời mở đầu, nguyên văn như sau:

#### QUYẾT NGHỊ S. Res. 205.

Xét rằng đã 12 năm trôi qua kể từ khi chấm dứt cuộc chiến tranh VN, hàng ngàn người dân Việt Nam hãy còn bị giam cầm như các tù nhân chính trị và hàng ngàn người khác bị phân cách với gia đình tại Hoa Kỳ và các quốc gia khác.

Xét rằng Chính Quyền Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam có trách vụ phải tôn trọng các tiêu chuẩn quốc tế và nhân quyền.

Xét rằng chính Chính Quyền Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam tự hứa hẹn sẽ phóng thích các tù nhân chính trị để họ đi định cư tại hải ngoại; và

Xét rằng Chính Quyền Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam đã ký kết một thỏa ước với Phủ Cao Ủy Tỵ Nạn LHQ để trợ giúp việc đoàn tụ các gia đình: bởi thế, nay:

#### QUYẾT NGHỊ CỦA THƯỢNG VIỆN HOA KỲ

Rằng Chính Quyền Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam phải tức thời phóng thích mọi tù nhân chính trị bị giam cầm bởi sự liên hệ trước đây với Chính Phủ Nam Việt Nam từ trước năm 1975.

Rằng Chính Quyền Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam phải thi hành sự cam kết của họ trong việc thương nghị về sự định cư nhân đạo cho các tù nhân chính trị tại hải ngoại hay để đoàn tụ với thân nhân sống ngoài VN; và

Rằng Chính Quyền Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam phải tức thời tái lập sự tiến hành các trường hợp đoàn tụ gia đình đúng



theo Chương Trình Ra Đi Có Trật Tự của Phủ Cao Ủy Tỵ Nạn LHQ.

*Điều 2:* Bộ Trưởng Ngoại Giao phải chuyển bản sao quyết nghị này lên Tổng Thống.

TNS BYRD:

Thưa ông Chủ Tịch, tôi xin đề nghị cho kiểm số phiếu tán thành bản quyết nghị.

TNS DOLE:

Thưa ông Chủ Tịch, tôi xin đề nghị chuyển đến quý văn phòng.

Đề nghị chuyển đến văn phòng ủy ban đã được chấp thuận.

**ĐỀ NGHỊ:**

— Viết thư vận động và gửi đến các TNS có tên nêu trên.

— Viết thư vận động và gửi đến các vị dân cử ủng hộ cho các đòi hỏi ghi trong bản quyết nghị nêu trên.

— Viết thư vận động và gửi đến các vị dân cử thuộc các ủy ban Quốc Hội Hoa Kỳ liên hệ đến các đòi hỏi ghi trong bản quyết nghị nêu trên; các vị dân cử địa phương...

— Viết thư vận động và gửi đến các cơ quan truyền thông ngoại quốc tại địa phương, các cơ quan truyền thông có tầm ảnh hưởng quan trọng trên toàn thể lãnh thổ Hoa Kỳ, như các nhật báo Washington Post, New York Times, Wall Street Journal, Los Angeles Times, Chicago Tribune, Christian Science Monitor..., các hệ thống truyền thanh, truyền hình quan trọng của Hoa Kỳ.

— Vận động các đoàn viên, thân hữu viết thư vận động và gửi đến các cơ quan, nhân sự nêu trên.

(Trích báo Thăng Mõ)



# Tráng sĩ



*Kính tặng các  
chiến sĩ đang lên đường.*

*Sương đọng trên ngàn cây lá rủ,  
Đêm xuống vàng dương ngủ giấc dài  
Tráng sĩ dăm dăm nhìn cố xứ  
Non đầu thấp thoáng bóng trăng soi.*

*Từ lúc hoàng hôn trời buổi giá  
Bên cầu lơ vó ngựa dừng chân  
Có lạnh hơn người không chiến mã  
Đốt lửa rừng khuya sưởi ấm dần.*

*Khói quện tro tàn lên phiến đá  
Mây phủ biên thù qua trường giang  
Thiên hạ ai người nuôi chí cả  
Thì nhớ năm canh kẻ trở tràng.*

*Sương đã tan rồi trăng đã lặn  
Nắng hồng đang tỏa trên đời xanh  
Vó câu rộn rã trong rừng vắng  
Tráng sĩ lên đường như gió nhanh.*

**PHẠM KIM KHÔI**

(San Jose, 1987)

---

# Ước Vọng Nào Từ Một Quân Đội Đã Thực Sự Rã Ngũ

---



▪ NGUYỄN HỮU CHÍ

**S**au mười hai năm ly xú thiết nghĩ rất khó tồn tại bất cứ thể nhân nào dầu hùng mạnh đến đâu trước khi Miền Nam sụp đổ. Quân lực VNCH đã từng là một thể nhân đem lại rất nhiều tin tưởng trong chế độ ngày qua, có còn tồn tại được không? Nếu được, nó sẽ tồn tại như thế nào? Nếu không, nó sẽ được vớt vát như thế nào trong bối cảnh chính trị sắp tới? Chúng ta thử nghiệm lại một lần nữa xem sao.

Hiện nay, theo nhận định của những ai quan tâm đến thể cờ cho một Việt Nam tương lai, sự mong chờ ở các đảng phái cũng như những mặt trận còn hoạt động, chưa mang lại kết quả cụ thể nào trong việc phục hồi đất tổ quê cha. Có thể nói rằng, những nỗ lực phát triển đảng đoàn đang ở trong tình trạng dậm chân, như vậy

tính theo thời khoảng mười hai năm vong quốc, chúng ta đang thụt lùi về số không, cho dầu một vài nỗ lực nào đó trong những năm qua đã có ít nhiều tiếng vang dội. Không ai dám nêu lên nhận định khách quan vì sao có sự chùn bước. Người ta chỉ nhìn xem mức lên xuống của chiếc hàn thử biểu nhân tâm thì rõ phong trào nào còn triển vọng tiến xa. Bởi lẽ mọi hoạt động công xã nào đang được thực thi trên đất lạ quê người dầu muốn dầu không cũng nghiêng về bình diện thuận tụy chính trị không bây giờ cũng mai sau. Cũng sẽ xuôi về cứu cánh duy nhất: phục hồi tổ quốc non sông từ kẻ thù Cộng Sản. Vì lẽ đó những tổ chức nào đã hình thành hoặc dưới danh nghĩa hội đoàn hay liên hội, tổng hội hoặc dưới danh nghĩa mặt trận hay phong trào, đều được mọi người ngầm tán thưởng nếu không nói là công khai ca tụng để rồi không ngần ngại hưởng ứng và gia nhập đối với một thiểu số nôn nóng hăng say. Tâm lý đại chúng xét ra chẳng tỏ gì e dè khó khăn nếu bất cứ nhân tài sĩ phu nào can trường làm việc lớn cứu nước dựng nước. Việc làm lớn đó thành đạt được hay không lại là một vấn đề khác mà chỉ có thời gian mới trả lời được. Thời gian và chẳng đã có câu đáp cho một vài vận động quần chúng rầm rộ trước kia. Tiếc thay câu đáp phần lớn không đưa tới nhân gian một hình ảnh lạc quan nào hơn là một sự kiện mơ hồ đặt thêm nhiều nghi vấn đó thôi. Như vậy chúng ta hãy tự hỏi vì sao? Vì sao cho đến hôm nay, đồng bào di tản chưa trở thành một khối dân tương tỵ như người Do Thái dốc tâm hy sinh cho việc cứu nước và dựng nước?

Người ta vẫn kỳ vọng nhiều ở các đảng phái. Thật ra nhiều đảng phái chẳng phải là hiện tượng tốt đối với Việt dân di cư lập nghiệp khắp bốn phương trời. Nhiều đảng phái càng nói lên sự phân hóa trầm trọng trong khối người bỏ xứ ra đi. Với lưỡng đảng không thôi, như tại Hoa Kỳ, đối nghịch đã nhiều, huống chi trong một khung cảnh sinh hoạt có quá nhiều đảng phái tham gia. Thực trạng về các đảng phái Việt Nam chắc chắn không có gì lạc quan. Họ tồn tại không có nghĩa họ phát triển sâu rộng trong đại chúng. Thử hỏi một cách tổng quát một trăm gia đình Việt có bao nhiêu đảng viên bất luận thuộc đảng phái nào hiện thành chẳng hạn như Đại Việt,

Liên Minh Dân Chủ, Nhân Xã, v.v.. Họ hoàn trong một ngàn gia đình có được một ít đảng viên, như vậy sự phát triển lâu bền của các đảng phái không làm sao thực hiện được như thời nào trước 1975. Mà nếu chỉ tồn tại qua danh hiệu hay danh nghĩa không thôi, đảng phái nói chung chẳng giúp ích được rộng lớn trong giai đoạn khởi đầu đại cuộc cứu nước dựng nước. Dầu sao đi nữa, chúng ta hằng ước mong chính đảng luôn luôn trường thọ và những danh nhân cột trụ chính đảng có thừa khả năng lẫn uy thế để phát triển chính đảng mình nếu không được hùng cường như xưa cũng rất nòng cốt và thiết yếu cho việc xây dựng chính thể sau này.

Qua những nhận định trên, sự đặt lại niềm tin ở tập thể quân đội không những là một việc đương nhiên còn là một thôi thúc nữa. Như đã đề cập ở phần dẫn nhập, thể nhân Quân Lực VNCH trong tình trạng rã ngũ đã cùng số phận với những thể nhân khác rất khó tồn tại. Tuy nhiên một điều chắc chắn cho dầu thể nhân nguyên gốc không còn, quân sĩ thời qua vẫn được xem như là đảng viên trực thuộc một đảng lớn tuy rằng quân lực của mọi thời đại và của mọi quốc gia không hề bị xếp vào hàng các đảng phái. Trong sứ mạng hỗ trợ, quân lực là rường cột chống đỡ quốc gia điều hoạt bằng một thể chế chính trị với sự hội nhập của các đảng phái. Quân lực luôn chiếm một vị thế riêng biệt có nghĩa là không bị sự chi phối từ một chính đảng riêng rẽ nào. Quân lực chỉ bị chi phối bởi sự sống còn của chính thể quốc gia mà thôi. Nói một cách tổng quát hơn, quân lực tùy thuộc hoàn toàn vào lãnh đạo quốc gia. Thành viên quân lực từ mọi cấp trên dưới đều chịu sự lãnh đạo cao minh quốc gia. Ngày nay dầu chẳng còn là một thể nhân sinh tồn, quân sĩ không tự cho phép mình đi ngược lại quan niệm "rường cột chống đỡ quốc gia" tức là luôn luôn đặt mình trong tư thế sĩ phu để sẵn sàng ra tay khi cần đến từng được đào tạo trong khuôn khổ quân kỷ quân phong, quân-sĩ-ngày-qua đồng nghĩa với sĩ-phu-bây-giờ không thể đi lệch ra ngoài khuôn mẫu một lần đã ép thân trên con đường phục vụ đất nước và phục vụ dân tộc. Hơn cả mọi đảng phái, thành viên quân lực hiện diện hầu hết trong mọi gia đình Việt Nam. Mọi gia đình đều có con em cha chú trong quân ngũ ngày qua. Đó là một sự đóng góp quý báu trong

hiện tại cho đầu một số cá nhân vô tình hoặc cố ý tự gạt mình ra ngoài cơ thể quân lực sau khi thành đạt vị thế tốt trong xã hội xứ người. Tưởng sai lầm đó rồi đây cũng sẽ tự nó hóa giải vì hơn lúc nào hết, giới sĩ phu cần tới sự đồng tâm hiệp ý hầu có sự xây dựng một thể nhân mới, từ đó một thể lực chống lại bạo quyền Cộng Sản một cách hữu hiệu hơn.

Các thành phần quân sĩ thuộc quân lực ngày qua với tư thế sĩ phu hiện tại thừa sức làm những việc đóng góp tùy khả năng và thời giờ ứng dụng. Tính đến hôm nay, số binh sĩ trẻ nhứt của mười hai năm về trước đã bước vào tam thập, lứa tuổi thường gọi là trưởng thành. Trong số binh sĩ đó, chắc chắn có khá đông chuyên viên và cũng không kém tài năng khoa bảng. Hẳn nhiên trên chiếc thang giá trị Âu Mỹ, nhân sự ấy có thể không thiết gì đến quá khứ của mình trong vai vế một hạ sĩ quan hay một binh sĩ đơn thuần trước thời khoảng 1975. Sự hóa thân về vang của họ quả thật là một điểm son không riêng cho họ mà chung cho cả tập thể quân đội nữa. Thiên hạ chỉ chê trách những ai ngơ đi nguồn gốc vì mặc cảm tôn ti lẫn lộn. Cho những tâm hồn rộng rãi vị tha, sự quý mến đối với họ càng cao nhứt là đối với thành phần trẻ luôn luôn tỏ ra hiếu biết, tích cực và khiêm tốn. Cho dầu trẻ đến đâu, họ vẫn xứng đáng đứng vào hàng sĩ phu thời đại để tạo dựng một thể nhân mới.

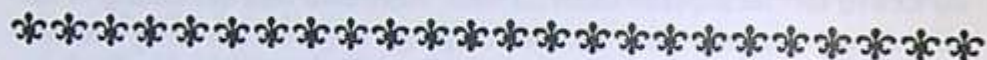
Mười hai năm thấp thoáng trôi qua, niềm ước mong của đa số nhân dân di tản kể cả số người mới nhập cảnh sau này vẫn là một cuộc hồi hương huy hoàng. Ai ai cũng trông chờ một vận nước mới. Vận nước ấy từ bấy lâu đã có một số đại nhân vung kiếm vẫy vùng vẫn chưa tạo được. Vì sao? Vì khối lớn sĩ phu của chúng ta chưa toàn diện cựa mình đưa tới phong trào quật khởi. Nói một cách nôm na, đại đảng Ka-ki tương đối còn ù lì. Một mặt có vẻ như đợi như chờ sự xuất hiện hoặc tái thế của một vị lãnh tụ anh minh nào đó, mặt khác luôn luôn ngờ vực hay nghi kỵ đối với bất cứ ai. Đa số hầu như chẳng còn gì để ước vọng được nữa. Thật thì trường hợp của chúng ta khác hẳn với trường hợp Do Thái năm 1945. Do Thái đã lập quốc từ đạo đó, tức là đã có đất đai để kết tụ và chống đỡ trực diện với khối Ả Rập. Từ cuộc tụ vạ đó xuất hiện nữ sĩ đại tài: Bà

Golda Meir, vừa đây trở thành đầu đề cuốn phim khá dài đề cập tới việc lập quốc và bảo quốc của người Do Thái. Đối với chúng ta đại cuộc biến xoay từ ngoại vi tất phải cần một sự đồng tâm hiệp lực gấp trăm lần hơn. Điều đó thật dễ hiểu nhưng cũng là nỗi khó khăn cho sự kết tụ lại của một thể nhân đã chết. Xem như hầu hết chúng ta rất cần được tâm vận cách sao để hàng ngũ sĩ phu nghĩ rằng các cấp quân sĩ ngày xưa phải tự kết hợp lại với nhau giúp cho đại cuộc tụ thành và vận nước chóng thuận chiều trở lại. Sự hợp lực nếu được mọi thành phần và mọi lứa tuổi hưởng ứng trên căn bản bất phân giai cấp thì quá hay. Như vậy sự dẫn thân vào trọng trách mới sẽ dễ dàng đồng thời tạo mục thước đo lường nhân cách, khả năng cùng định vị thích nghi cho mọi người trong khuôn mẫu thể nhân mới.

Từ thể nhân quân lực hóa biến ra thể nhân sĩ phu trong bối cảnh vay mượn xứ người chẳng có gì gọi là mông lung hết. Một khi đã buông bỏ vũ khí, quân sĩ trở thành sĩ phu sau một thời gian nghiên ngẫm thất bại ngày qua, nếu được như vậy là một sự đáng vui mừng. Được gọi là sĩ phu vì lẽ không ai biết rõ về cái ta hơn chính chúng ta. Thể nhân sĩ phu xem như đa năng, đa hiệu và đa dạng hơn thể nhân quân lực nguồn gốc. Ngoài vốn liếng binh bị, giới sĩ phu tích tụ cho mình vốn liếng văn hóa nhứt về kỹ thuật tân tiến và các chuyên khoa. Thể nhân sĩ phu còn không bị gò bó bởi rằng nếu một người trong gia đình đã là cựu quân nhân, con em của người đó dễ dàng là kẻ hỗ trợ sau này trong công việc hy sinh dành lại đất nước. Từ thời xưa đã có câu: tổ quốc lâm nguy, sĩ phu hữu trách, do đó mặc dầu lao lung xứ người, trách nhiệm cứu nguy tổ quốc vẫn đè nặng trên vai các thế hệ sĩ phu.

Trong khuôn khổ những trang giấy và những giòng chữ này, người viết không vạch vẽ phần nhiệm của các tầng lớp trong thể nhân sĩ phu hải ngoại. Chúng ta hãy tự tâm vận lẫn nhau để trước hết chúng ta không còn thấy như đắm chìm giữa cõi mông lung mờ hồ ngược lại những nẻo đường đang mở rộng đón chờ một cuộc hội tụ lớn trong tinh thần hòa đồng và tôn trọng lễ nghĩa. Chúng ta sẵn sàng tạo dựng thể nhân sĩ phu trong đó thành phần tráng sĩ sẽ nổi bật hơn cả nhờ ở đức tính tối luyện song song với những gặt hái vững

chắc về kỹ thuật và chuyên khoa. Giới tráng sĩ được xem là nòng cốt của thể nhân sĩ phu. Mọi sự chuẩn bị cũng như mọi hy vọng hẳn phải dồn về nguồn nhân lực quý báu này nếu toàn thể Việt Kiều hải ngoại nói chung nhận thấy còn phải tiêu diệt cộng sản để mang lại Tự do và Hạnh phúc cho hai miền Việt Nam.



## CHÚC MỪNG

Được tin trở Thầy Mai Thanh Vân, Cựu Sinh Viên K19 Trường Võ Bị Đà Lạt, Cựu Giáo sư Việt Văn trường Q.A. Sài Gòn, Võ Sư Giám Đốc Võ Đường Taekwondo Lam Sơn, Gia Trưởng Gia Đình Võ Bị Nam Úc đã đắc cử Chủ Tịch Hội Cựu Quân Nhân Q.L.V.N.C.H. Nam Úc.

Kính chúc Thầy luôn khỏe mạnh và thành công trong nhiệm vụ.

Học trò cũ của Thầy  
Văn - Hoàng - Hà - Xuân - NSW

## CHÚC MỪNG

Được tin bạn:

**HÀ MAI TRƯỜNG**  
Cựu SVSQ/K26/TVBQGVN

Vừa tốt nghiệp California State University, Fullerton với văn bằng B.S.M.E. ngày 30/5/1987.

Toàn thể khóa 26 gửi lời chào mừng bạn Trường, cầu chúc bạn thành công và may mắn hơn nữa trong tương lai.

Khóa 26



# Thơ ĐÀO HỮU DƯƠNG

thuật hoài \_\_\_\_\_

Từ buổi ly hương đêm tháng ngày,  
Tao đàn kết bạn bấy lâu nay.  
Câu ngâm đồng điệu hơi còn mạnh,  
Tiếng gọi hòa âm giọng chữa say  
Quá khứ đời mình thôi thế đó,  
Tương lai đất nước quyết từ đây.  
Những mong chim Việt cùng nương cánh  
Nhắm hướng trời Nam lướt gió bay.

ngày về \_\_\_\_\_

Đáp lời bạn trẻ

Bạn trẻ có lòng thăm hỏi bác:  
Quyết tâm tranh đấu chẳng hề khác.  
Sống nhờ đất khách, tình xót xa,  
Nhìn lại quê hương, hồn ngơ ngác.  
Sông núi linh thiêng nước Việt Nam,  
Cháu con bất khuất giòng Hồng Lạc.  
Tiến lên: ngày về chẳng bao xa,  
Vững chí vượt qua mọi ghềnh thác.

quán biên thùy \_\_\_\_\_

Nhìn lên bảng cũ: Quán Biên Thùy  
Mời khách dừng đây vó ngựa truy.

Nghĩa sĩ lên đường so thắng bại,  
Anh hùng dẫn bước tính hưng suy.  
Lẽ nào múa bút ngâm thơ phiếm,  
Đây chỉ ôm gương chuốc rượu li.  
Men ngọt bờ đào mau cạn chén \*  
Tiếng đàn dục dã khách ra đi.

(\*) (Thơ Vương Hàn:  
"Bờ đào mỹ tửu dạ quang bôi,  
Dục ẩm tỳ bà mã thượng thôi..."

## sống hiền ngang

Vận nước hưng vong trải mấy lần,  
Cuộc đời danh lợi thoáng phù vân.  
Tiền tài chắt bóp thêm cùn chí,  
Tước vị tranh dành chỉ nhục thân.  
Không thiết bốn ba cầu bổng lộc,  
Chỉ ham thư thái sống thanh bản.  
Khắp nơi bùng dậy trào hưng quốc;  
Há chẳng cùng ai quyết góp phần?

## thư xuân gửi bạn

Từ xa nhận được thư xuân,  
Bồi hồi lại nhớ cố nhân thuở nào.  
Lời còn tươi, khí vẫn hào,  
Tình nhà nổi nước dạt dào cảm thương.  
Con tầm mang nghiệp tơ vương.  
Thì đem bút thép vào trường đấu tranh.  
Ngày mai bùng ánh bình minh,  
Quê hương trở lại thanh bình tự do.

## đáp lời bạn cũ \_\_\_\_\_

Cánh nhận từ xa lướt đại dương,  
Bàng hoàng như tỉnh giấc miền trường.  
Bạn xưa phiêu lãng người đôi ngả,  
Thầy cũ lưu ly giọt bốn phương.  
Bạo lực ngày nay tràn đất nước,  
Thái bình thừa ấy khắp quê hương.  
Con đò thời trước còn neo bến,  
Đợi khách sông hồ vượt gió sương.

## những góc mai già \_\_\_\_\_

Mượn văn thơ của liệt sĩ Nguyễn Biểu

Những góc mai già vẫn nở hoa,  
Ngày về sửa soạn hội Âu Ca.  
Giò mưa chẳng cản chim tung cánh,  
Sông núi còn in ngựa ráng pha.  
Phấn khởi giời theo ngàn bước trẻ,  
Thành tâm giải gấm chút tình già.  
Nghe chông non nước đang chờ bạn,  
Chờ quân đường về vạn dặm xa.

## tâm tư gửi bạn \_\_\_\_\_

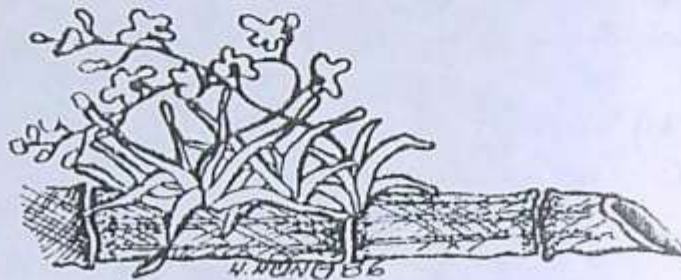
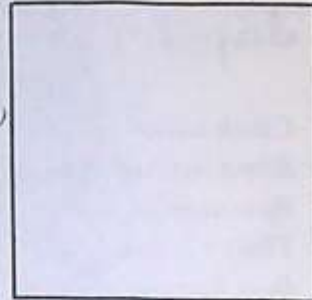
Ngựa phi gió lộng vững tay cương,  
Cung kiếm tung hoành chí bốn phương  
Lời cáo quốc dân bình giặc loạn,<sup>1</sup>  
Hịch truyền tướng sĩ vượt phong sương<sup>2</sup>  
Non sông tàn phá sôi binh lửa,  
Chùa miếu tan hoang lạnh khói sương.  
Tiếng gọi lên đường vang đất nước,

Cùng ai hẹn gặp bên Chương Dương.<sup>3</sup>

- (1) Bình Ngô Đại Cáo của Nguyễn Trãi (1427)
- (2) Hịch Tướng Sĩ Văn của Trần Hưng Đạo (1284)
- (3) Thơ của danh tướng Trần Quang Khải:

“Đoạt sáo Chương Dương Đò,

Cầm Hồ Hàm-Tử Quan...”



## CHÚC MỪNG

Nhận được hồng thiệp báo tin:

**CSVSQ/K22 PHẠM QUANG THÀNH**

đẹp duyên cùng cô:

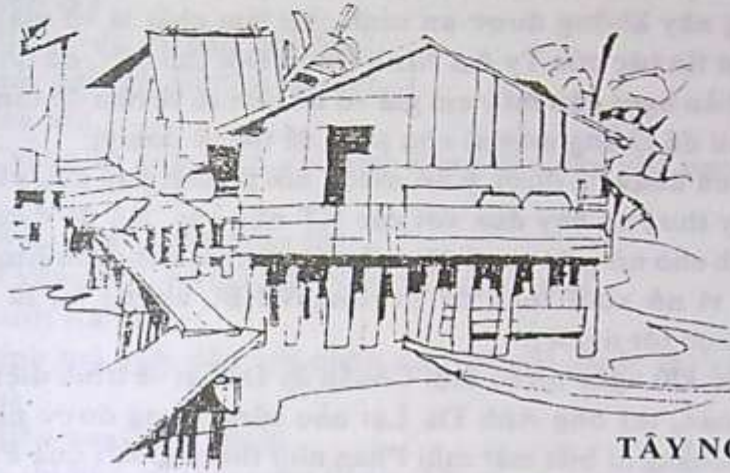
**TRẦN THỊ TRANG**

Hôn lễ được cử hành vào ngày 24 tháng 10 năm 1987  
tại Westminster, California.

Thành thật chung vui cùng CSVSQ Thành và Trang,  
thân chúc đôi bạn trăm năm hạnh phúc.

Một nhóm CSVSQ Bắc Cali và gia đình

# "Chào Má"



TÂY NGUYÊN  
(W.A.)

**T**ừ vùng hành quân trở về hậu cứ, tôi ghé vào BCH Trung đoàn thì gặp Phan, Chuẩn úy Nguyễn Đức Phan Khóa (K) 20 Sĩ quan Đà Lạt đang đứng nhật tu bản đồ tình hình tại nhà tù dành cho Ban 3 làm việc.

— Ban 3 lúc nào cũng bận rộn?

Nghe tiếng tôi, Phan quay lại rồi đưa tay chào một cách nghiêm chỉnh, dứt khoát và gọn gàng như hồi còn ở trong Trường Võ Bị đàn Em chào đàn Anh. Tôi niềm nở bắt tay Phan.

— Này Phan, Ông Già (Trung đoàn trưởng) cho đơn vị tao nghỉ xả hơi được mấy ngày?

Phan vui vẻ trả lời:

— Tôi chưa biết, nhưng có lẽ sau khi các đơn vị nhận tiếp tế xong mới có lệnh mới. Niên trưởng (NT) nên gặp NT Hiếu chắc sẽ được rõ hơn, ông đang họp với Ông Già ở lều bên cạnh.

Phan bắt chợt hỏi tôi:

— NT đã đến thăm "má" chưa?

Tôi ngạc nhiên hỏi lại:

— Má nào? Tao có quen ai ở đây đâu?

Thật vậy, từ ngày toàn bộ Trung đoàn di chuyển đến hành quân ở vùng này, đơn vị tôi chưa một lần được xuống núi, chứ nói chi đến việc tiếp xúc với dân chúng để có dịp quen biết với ai. Hơn nữa vùng này không được an ninh cho lắm nhất là về mặt Địch vận. Theo tin tức của Ty An Ninh Quân Đội cho biết, đã có nhiều chú lính hảo ngọt gặp mấy em giả vờ dễ tính rủ về nhà để tâm tình, nhưng sau đó chẳng mấy ai còn sống để trở về đơn vị.

Tôi chưa đoán ra được ý nó muốn nói gì, thật hay giả, vì thằng Phan này thường hay đùa với các NT như vậy. Nó đã được đàn Anh dành cho nó một vị trí đặc biệt trong khối tình Anh Em Võ Bị Đà Lạt, vì nó xuất thân từ Trường Võ Bị, nhưng lại là Võ Bị không được tốt nghiệp.

Ngay từ khi nghe tin có một Chuẩn úy Đà Lạt về trình diện BCH Trung đoàn, thì ông Anh Đà Lạt nào cũng mong được nhận nó mặc dầu chẳng ai biết mặt mũi Phan như thế nào. Kết quả Phan đã bị giữ ngay tại BCH Trung đoàn với chức vụ phụ tá Ban 3 cho NT NP Hiếu K16.

— Đã được ai nhắn thì tao đâu có từ chối, mày có thể dẫn tao tới nhà ngay sáng nay được không? Chiều tao mới trở về lại đơn vị.

Phan có vẻ ngập ngừng, trả lời:

— Tôi phải đợi NT Hiếu về đã chứ, NT xin phép ông dùm tôi nghe.

— Được, để tao lo.

Tôi mới đứng loang quanh được ít phút thì NT Hiếu về, trên tay cầm một tấm bản đồ lớn và một nắm bút chì xanh đỏ. Tôi chào NT Hiếu cùng với một câu hỏi như thường lệ mỗi khi gặp Sĩ quan trưởng Ban 3 Trung đoàn:

— Có lệnh gì mới cho tôi không NT?

NT Hiếu ghé vào tai tôi nói nhỏ:

— Trừ bị cho Trung đoàn, chịu chưa?

— Sao cũng được, chịu chơi mà.

Thực tình tôi muốn nói rằng, trừ bị chỉ là giai đoạn đầu của cuộc hành quân thôi, còn kết thúc thì dành cho đơn vị trừ bị. BCH Trung đoàn có thói quen về “quan niệm hành quân như vậy”.

Phan liếc mắt nhìn tôi tỏ ý nhắc tôi xin phép NT Hiếu. Tôi nói:

— NT vui lòng biệt phái Phan cho tôi trưa nay, chiều tôi sẽ trả nó lại cho NT.

NT Hiếu vừa gãi đầu vừa hỏi:

— Hai Anh em có mục gì vậy?

Tôi trả lời:

— Chẳng có mục gì cả, chỉ nhờ Phan dẫn đến nhà người quen thôi.

NT Hiếu ngạc nhiên nhìn tôi:

— Ở vùng này mà mày đã có người quen rồi?

Tôi cười trả lời:

— Lĩnh mà anh, dân với quân như cá với nước thì vùng nào chẳng có.

NT Hiếu quay qua Phan:

— Đi thì nhớ về sớm nghe Phan. Tối nay tao có nhiều việc cho mày đó.

Khi xe chạy ra khỏi cổng BCH Trung đoàn, tôi lưu ý Phan:

— Mày không giỡn nghe Phan, tao chỉ có 4 tiếng đồng hồ nữa là phải trở về đơn vị, tao cũng có một số công việc ở hậu cứ chưa giải quyết nữa đó. Thế từ đây tới nhà má mày bao xa?

Phan cãi chính ngay:

— Không phải má của tôi, má của anh, mà má của chúng ta.

— Lạ nhỉ, khó hiểu thật.

Theo sự hướng dẫn của Phan, tôi phải lái xe chạy dọc theo Quốc lộ 1 này cho đến khi qua khỏi chiếc cầu đúc thì quẹo phải và sẽ dừng lại ở ngôi nhà có hai cây dừa trước ngõ.

— Phan ạ, mày tài thật, Trung đoàn mới di chuyển đến đây chỉ có vài tháng ấy thế mà ngõ gác nào mày cũng rành cả, mày nên xin đi học khóa Tình báo để về làm ở Ban 2 chắc hợp với mày hơn là cả ngày ngồi ôm bản đồ với NT Hiếu.

Phan trả lời tỏ vẻ không hài lòng:

— Ban 2 hay Ban 3, chẳng có ban nào thích hợp với tôi, cho nên tôi chỉ mong ra Đại đội thôi. Tôi đã xin với NT Hiếu cho tôi về Tiểu đoàn của NT Ngoạn K17 hay NT Cầu K18, nhưng NT Hiếu nói để ông trình với Ông Già đã, tôi có nhắc lại với NT Hiếu thì lần nào ông cũng nói “đợi”.

— Đừng có hăng tiết vịt con ạ, mà ra Đại đội trong lúc này chưa thuận lợi đâu, để từ từ NT Hiếu sẽ sắp xếp cho, tao nghe nói chỗ đứng của mày trong tương lai là nắm Đại đội Trinh sát của Trung đoàn, lẽ dĩ nhiên mày sẽ phải trải qua chức vụ Trung đội trưởng và Đại đội phó ở Tiểu đoàn trong một thời gian trước khi mày về nắm Đại đội Trinh sát.

— Tôi cũng nghe các NT khi về BCH Trung đoàn họp nói như vậy, thế nhưng mãi đến nay tôi chẳng thấy chuyển động gì cả hay là Ông Già đã quên rồi.

— Tao đã nói với mày là từ từ, dục tốc bất đạt nghe con.

Thật vậy, ngay từ lúc Phan được Sĩ quan Trưởng Ban 1 dẫn lên trình diện Ông Trung đoàn trưởng, Phan đã trình bày ý muốn được ra phục vụ tại đơn vị chiến đấu. Ấy thế mà trong phiếu trình của Ban 1 vị Trung đoàn trưởng vẫn phê “Chuẩn úy Phan bổ sung cho Ban 3 Trung đoàn”. Đó có phải là một sự sắp xếp trước của NT Hiếu?

Theo tâm lý thường, thì Phan sẽ bất mãn với cấp bậc hẩm hiu của mình, Phan sẽ có mặc cảm với bạn bè quen biết, và nếu không tự chủ thì Phan có thể là một sĩ quan vô kỷ luật ở đơn vị. Có lẽ vì tiền liệu những sự kiện ấy có thể xảy ra nên các đàn Anh đã đặc biệt nghĩ đến Phan để giúp đỡ Phan. Nhưng không, Phan lúc nào cũng vui vẻ yêu đời và tỏ ra xứng đáng là một Sĩ quan xuất thân từ Trường Võ Bị Đà Lạt mà lại với cấp bậc Chuẩn úy thì làm cho Thiếu úy Võ Bị Đà Lạt càng có giá trị hơn. Đôi khi sự hy sinh của một cá nhân để làm rạng danh cho một tập thể thì sự hy sinh đó cũng đáng cần thiết, nhưng đáp lại thì tập thể cần phải tỏ ra xứng đáng đối với kẻ đã hy sinh. Tôi dừng xe lại, Phan đi trước dẫn đường, tôi theo sau. Trên con đường hẻm nối từ ngoài lộ chính vào, bỏ cái nhà thứ nhất, Phan vào nhà thứ hai. Ngay từ khi



mới bước vào trong sân, Phan gọi lớn:

— Tèo ơi, có ngoại ở nhà không?

Thằng nhỏ khoảng chừng 10 tuổi từ trong nhà chạy ra, thấy Phan liền reo lên:

— Cậu Phan, cậu Phan đến.

Phan hỏi:

— Ngoại đâu Tèo?

— Ngoại đang nấu cơm ở dưới bếp.

Tôi theo Phan đi thẳng xuống nhà dưới. Có tiếng từ trong bếp vọng ra:

— Mày đến à Phan?

— Dạ thưa má con đây, có cả anh Nguyễn đến thăm má nữa đó.

Phan trả lời.

Nghe nói có tôi, bà vội vàng từ trong bếp chạy ra mà tay vẫn cầm đôi đũa xới cơm. Tôi kính cẩn chào bà và cũng gọi má như Phan đã gọi. Đây là lần đầu tiên tôi được gặp “bà má” nơi vùng đất nghèo nàn mà đầy lửa đạn này. Tôi vẫn còn dè dặt với má chứ không được tự nhiên như Phan. Trái lại bà má đã tỏ ra thật vồn vã với tôi như một người mẹ vồn vã tiếp đón đứa con xa lâu mới trở về. Tuổi già của bà xấp xỉ cỡ tuổi má tôi, nhưng thân hình bà thì gầy đét như những thân cây cằn cỗi mọc trên vùng đất sỏi đá của miền Trung. Bà nhìn tôi với đôi mắt lõm sâu của một con người chắc đã từng trải qua nhiều gian khổ, thế nhưng trong khóe mắt bà sao lại long lanh ướt át như hạt sương mai dính trên ngọn lá. Có lẽ bà đã có một cảm xúc nào đó. Lạ nhỉ? Tôi tự hỏi.

— Phan ạ, mày dẫn thằng Nguyễn lên nhà trên, rồi mang bình trà xuống đây cho tao. Trưa nay hai đứa bây ở lại ăn cơm với tao.

Dự định của tôi là đến thăm bà má mơ hồ nào đó độ năm, mười phút thôi, sau đó hai anh em sẽ đến quán “không có tên” làm một chầu la de với thịt heo luộc chấm mắm nêm, là món ăn sang nhất trong vùng này mà các đơn vị trưởng khi có dịp về hậu cứ không thể bỏ qua. Tôi chưa nỡ từ chối lời mời cơm của bà má, Phan lại không có ý kiến gì trong vấn đề này, mà xem ra nó cũng muốn ở lại nên tôi đành chiều theo. Nhà của bà má chiếm một khu vườn khá

rộng so với những ngôi nhà lân cận, quanh vườn có trồng nhiều cây ăn trái, giữa sân có xây hòn non bộ, có nhiều chậu kiểng đủ kiểu đủ màu đặt quanh sân. Chứng tỏ gia đình của bà má thuộc vào hàng khá giả trong vùng này. Tôi đang đứng ngắm cảnh ở ngoài sân thì có tiếng Phan từ trong nhà gọi:

— NT ơi, vào uống nước.

Mới bước vào nhà, tôi chợt nhìn lên bàn thờ đặt chính căn giữa, một tấm ảnh quen quen chiếu thẳng vào mắt tôi làm tôi như choáng váng. Tôi cố tập trung trí nhớ để tin chắc rằng mình không lầm. Đây là ảnh thằng Liễu, Nguyễn Văn Liễu K20, Trung đội 17, Đại đội F. Tuy nhiên tôi vẫn hỏi Phan lại cho chắc:

— Thằng Liễu khóa mày phải không Phan?

Phan gật đầu:

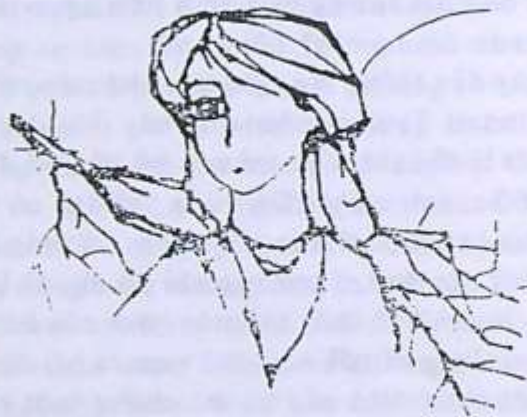
— NT còn nhớ nó à?

— Sao không nhớ, tao là Cán bộ Đại đội ngay từ lúc nó còn là Tân Khóa Sinh (TKS) mà.

Ảnh Liễu được phóng cỡ lớn 40 x 30 cm lồng trong khung gỗ sơn vàng, mặc quân phục dạo phố mùa đông, mang Alpha chưa có gach, đội mũ casquet SVSQ/TVBQGVN. Tôi vẫn đứng yên lặng nhìn ảnh Liễu trong lúc đó Phan đốt nhang cắm vào lư cho Liễu. Tôi hỏi Phan:

— Nó chết ở đâu mày?

— Ở Bồng Sơn.



Tôi lấy nhang đốt lên rồi cũng làm y như Phan. Trong giờ phút này, đáng đấp TKS Nguyễn Văn Liễu rồi SVSQ Nguyễn Văn Liễu của Trung đội 17, Đại đội F lơ mờ hiện lên trước mắt tôi, nhìn khói nhang nghi ngút bay lên mà lòng trầm nghĩ:

— Đây Liễu, sao mày vẫn sống thế? Mày có nhớ NT này đã đổ mồ hôi với mày trong những lần dẫn Đại đội chạy bộ từ trường đến bãi tập cho kịp giờ. NT này cũng chạy theo Đại đội mày từ Trường lên đỉnh đồi Bắc khi cả Đại đội bị phạt, nhưng thực tình là cố tập cho mày đủ sức dẻo dai để chinh phục đỉnh núi Lâm Viên trước khi mày được chính thức trở thành SVSQ/TVBQGVN. Mày có nhớ trong đêm làm lễ gắn Alpha, trước khi Đại đội mày di chuyển ra Vũ đình trường Lê Lợi, chính NT này đã trao cho mày một đôi găng tay trắng, một cặp Alpha nền đỏ và cái mũ casquet SVSQ ngay trong căn phòng của mày. Tuy với ánh sáng của hai cây nến lung linh mờ ảo, nhưng tao vẫn thấy gương mặt của mày ngời sáng lên một niềm kiêu hãnh, vì mày đã vượt qua được tám tuần sơ khởi, vì mày đã chinh phục được đỉnh núi Lâm Viên để được giây phút này. “Chi mày đang mong tiến bước nhưng sức mày chẳng kham nổi chiến trường Bồng Sơn”. Thôi thì... đành dang dở.

— Nguyên ạ, mấy giờ mày sẽ trở về đơn vị?

Bà má lên nhà hồi nào mà tôi không hay, bước chân bà đi nhẹ nhàng quá.

— Thừa má khoảng 4 giờ.

— Cũng còn lâu chán, để tao lấy cái này cho mày xem.

Bà đến tủ lấy ra hai quyển album dày cộm rồi bảo tôi xem. Tôi vội vàng đỡ lấy, chọn quyển album bìa có in huy hiệu Trường Võ Bị để xem trước. Tôi lần lượt lật từng trang hình rồi dừng lại nhìn rất lâu vào mấy tấm hình của Liễu chụp hồi còn TKS. Chính những tấm hình này do tay tôi chụp cho nó, cho Đại đội. Chụp nó đang nhảy đoạn đường chiến binh, chụp ở sân bắn, ở đồi Bắc, bên bờ hồ Than Thở, trên đường di chuyển từ vùng núi Lâm Viên trở về Trường, và tấm hình được phóng lớn là tấm hình chụp chung cả Đại đội TKS và tôi. Tập album thứ hai, tấm hình dán ở trang

đầu là chiếc quan tài của cố Trung úy Nguyễn Văn Liễu được phủ một lá Quốc kỳ, có hai hàng nến, có mấy vòng hoa phúng điếu. Tấm hình cuối cùng của tập album là chiếc quan tài nằm dưới huyệt, phía trên bờ thấy 2, 3 người đang ôm ghì người mẹ của Liễu.

Tôi xem xong định bỏ vào tủ thì thằng Tèo nhanh nhẩu nói:

— Cậu để cháu cất cho, ngoại bảo hai cậu xuống ăn cơm.

Ngồi vào bàn ăn mà tâm trí tôi cứ quay cuồng tưởng nhớ đến hình của Trường Võ Bị Đà Lạt mà nơi đây cứ hằng cuối mỗi năm lại có khóa đàn Anh rời Trường để “Phụng Sự Quốc Dân” nhường chỗ cho đàn Em chập chững bước vào đời binh nghiệp. Rồi một ngày nào đó, tại một chiến trường nào đó có Người đàn Anh nằm xuống và rồi cũng có Người đàn Em nằm xuống như Liễu của bà mẹ già này, của K20 VB. Tiếc thương người Anh Em Võ Bị khi chưa phải tang bồng mà sớm vội an giấc ngàn thu.

Tôi chẳng có họ hàng gì với gia đình này, nhưng con bà xuất thân từ Trường Võ Bị Đà Lạt, là đàn Em của tôi nên ngay từ lúc được biết bà là mẹ của Liễu, tự nhiên tôi cảm thấy thương mến bà như chính mẹ của tôi. Tôi không ngờ tại nơi vùng thôn quê nghèo nàn này lại có được một chàng thanh niên đủ điều kiện để được gia nhập Trường VBQGVN và tôi cũng không ngờ cái xui xẻo lại dành cho bà, một góa phụ với đứa con trai độc nhất. Trong bữa cơm, tôi tránh nhắc đến Liễu vì sợ khơi lại vết thương đau của bà, nhưng trái lại bà vẫn nhắc đến Liễu một cách thật bình thường, xem như Liễu vẫn còn hiện diện đâu đây.

— Mắm cà này thằng Liễu thích lắm nên tao làm mắm cà quanh năm. Hồi tao lên Đà Lạt dự lễ gắn Alpha của nó, tao có mang lên một hũ mắm cà để làm quà, nhưng nó lại la tao quá trời.

Bà hỏi tôi:

— Trường Đà Lạt cấm tụi bay ăn mắm cà à?

Tôi thành thật trả lời:

— Thừa má, Trường Đà Lạt không cấm ăn mắm, nhưng vì việc ăn uống đã có Ban Ấm Thực của nhà trường lo lắng đầy đủ nên chúng con không quan tâm đến vấn đề đó.

Bữa cơm trưa hôm nay hai anh em chúng tôi được bà má cho ấm mấm cà, canh bầu với tép và cá con kho tộ. Trông bà có vẻ bận rộn vì sự hiện diện của hai anh em chúng tôi, nhưng sự bận rộn này được xem như là một niềm vui, là nguồn an ủi lớn lao đối với bà. Tôi nghĩ như vậy. Còn thằng Tèo, cháu ngoại của bà được ba má nó cho ở với ngoại để ngoại được hôm sớm vui của vui nhà thì hôm nay nó cứ quanh quẩn bên Phan để được nghe kể chuyện. Bà nói:

— Tao thấy thằng Nguyễn chẳng thay đổi gì mấy so với trong ảnh.

Tôi hỏi lại:

— Nếu gặp con ở ngoài đường má có nhận ra không?

— Có chứ, nhưng tao cũng ngại nhận mà khi gặp ở ngoài đường.

— Sao má lại ngại?

— Vì tao thấy lính có mang súng đạn là tao sợ.

— Sao má biết con đến đây để nhận?

— Tao nghe thằng Phan nói, mà nghe nói ở Trung đoàn này có đến năm, sáu người Sĩ quan Đà Lạt nữa phải không?

— Thưa má đúng như vậy, vì mấy anh đó chưa biết má cũng như con trước đây đó thôi, kỳ sau con sẽ dẫn mấy ảnh đến đây thăm má.

— Ừ, khi nào tụi bây rảnh nhớ ghé đến tao, nhà có giếng tha hồ tắm giặt, có hai bộ ngựa lớn đủ để cho tụi bây nằm nghỉ.

— Ba má cu Tèo chắc ở xa phải không má?

— Chúng nó làm ăn ở Nha Trang, cứ vài ba tháng tao phải dẫn thằng cu Tèo về thăm ba má nó.

— Tại sao má không ở hẳn Nha Trang cho được yên ổn hơn không.

— Sao được, thằng Liễu nằm ở đây thì tao cũng phải ở đây với nó chứ.

Kể tiếp những lần sau đến thăm má, lần nào tôi cũng hướng dẫn khi thì NT Tiểu đoàn này lúc thì NT ở Tiểu đoàn khác đến thăm má, dần dần hầu hết các Sĩ quan thuộc Trung đoàn ít ra cũng có

vài lần đến thăm má và ngôi nhà này được xem như là Hậu trạm chung của anh em Đà Lạt chúng tôi, và cũng kể từ thời gian này ngôi nhà lại có tiếng gọi “má” thật chân thành, rồi cũng có tiếng đáp lại “tụi bây” một cách âu yếm.

Trong số anh em Đà Lạt, bà má thương thằng Phan một cách đặc biệt, có phải vì nó ở BCH Trung đoàn nên có dịp đến thăm má thường xuyên hơn tụi tôi, hay vì nó quá trẻ so với tuổi tác và cấp bậc, hay vì nó và Liễu học chung lớp Đệ nhất ở Nha Trang để rồi cùng vào chung Khóa 20 SQ Đà Lạt. Có lẽ tất cả được cộng chung lại. Có lần bà má nói với chúng tôi:

— Có tụi bây đến thì tao được vui, nhưng rồi cũng có ngày sẽ phải buồn.

Tôi hỏi:

— Sao thế má?

— Tụi bây sẽ di chuyển đi vùng khác chứ đâu được ở mãi nơi đây.

— Má lo xa quá, đi hay ở là chuyện bình thường của lính, mà đâu có đi đâu nữa thì chúng con lúc nào cũng nhớ đến má và nếu có dịp thì chúng con lại ghé thăm má.

— Đứa nào cũng nói như vậy cả, nhưng rồi tụi bây còn nhớ già này không?

Phan nói đùa:

— Chỉ sợ tụi này lên bàn thờ ngồi chơi như thằng Liễu đó thôi, chứ còn sống thì làm sao quên má được.

Bà má đấm vào Phan rồi nói:

— Mà chỉ nói vậy, tao vả cái miệng cho bây giờ.

Rồi thời gian trôi qua, Trung đoàn của chúng tôi cũng đã chuyển qua nhiều vùng hành quân nên anh em Đà Lạt chẳng còn ai có cơ hội để đến thăm má thường xuyên như trước đây.

Tôi nhớ vào đầu năm 73 có dịp ghé đến thăm má, tôi bị má mắng một trận to vì bôi hoa lá.

— Mà ác lắm nghe Nguyễn.

Tôi tung hứng chưa biết chuyện gì.

— Thưa má con chưa hiểu.

— Tụi bây có dấu tao được mãi không?

— Con có dấu gì với má đâu.

— Không dấu à, thằng Phan...

Tôi à được một tiếng rồi đứng lặng khi nhìn cánh tay khẳng khiu của bà đưa lên quệt nước mắt.

— Con sợ má buồn.

Tôi hỏi tiếp:

— Sao má biết?

— Tao theo dõi tụi bây từng đứa, hỏi thăm hằng ngày, hằng tháng thế thì làm sao mà không biết. Tao hỏi thật mà nghe Nguyễn.

— Dạ thưa má cứ hỏi.

— Thằng Phan chết hay mất tích? Mà phải trả lời rõ ràng cho tao biết.

Câu hỏi của má thật khó trả lời, tôi không thể nào nói Phan đã chết vì chẳng ai thấy Phan chết đâu, còn nói mất tích được hiểu trong trường hợp của Phan chỉ là nói một cách gượng ép thôi, cũng vì còn dè dặt cho nên trong Bản báo cáo tổn thất sơ khởi của Ban 3 Trung đoàn đã phải ghi: Đại úy Nguyễn Đức Phan Tiểu đoàn trưởng Tiểu đoàn 3 mất tích. Tôi đã gặp một binh sĩ Truyền tin mang máy cho Phan được thoát về cho biết:

— Vào khoảng nửa đêm, em nghe V.C. pháo kích vào Bộ Tư Lệnh Tiên Phương của Sư đoàn đóng ở Tân Cảnh. Kế đến BCH



Trung đoàn cũng bị pháo kích, rồi sau đó Tiểu đoàn em mất liên lạc với BCH Trung đoàn. Đến tờ mờ sáng, Tiểu đoàn em bị pháo kích bằng hỏa tiễn và đại bác 130 ly, sau đợt pháo kích, bọn V.C. liền nổ súng tấn công vào vị trí phòng thủ của Tiểu đoàn đủ mọi hướng, chúng nó đông như kiến cỏ, xung phong vào liên tiếp từng đợt này đến đợt khác. Đại úy Tiểu đoàn trưởng đã bị thương nặng, rồi sau đó BCH Tiểu đoàn mất liên lạc với các Đại đội. V.C. đã tràn vào vị trí, rồi những tiếng nổ liên tiếp của bộc phá và lựu đạn mà không có tiếng súng cá nhân nữa. Lúc này mạnh ai nấy thoát. Mặc dù trời đã sáng hẳn nhưng nhờ sương mù từ núi bốc lên làm một màn che phủ cả vùng nên em điu được Đại úy thoát khỏi vị trí của Tiểu đoàn an toàn. Em đi được một đôi thì gặp vòng vây của chúng. Đại úy bảo em dừng lại, trao máy truyền tin cho Đại úy cùng với hai quả lựu đạn của em. Đại úy bảo em: “Mày chạy đi, nhắm hướng Kontum mà chạy chứ đừng chạy về Tân Cảnh”. Em không nỡ bỏ Đại úy nên không chạy, nhưng Đại úy vừa la vừa khoác tay “Chạy đi, chạy đi, lẹ lên, tụi nó đến đằng kia rồi kia”. Vì sự hốt hoảng nên em không còn kịp suy nghĩ nữa, thế là chạy, cắm đầu chạy để thoát thân. Em không biết được bao xa thì nghe những tràng nổ AK47 rồi tiếp theo là hai tiếng nổ ầm ầm, em nghĩ đó là hai quả lựu đạn của em đã được Đại úy Phan, Tiểu đoàn trưởng Tiểu đoàn 3 xử dụng.

Dầu sao đi nữa thì tôi vẫn nói với má là Phan mất tích. Bà má bình tĩnh trở lại không như lúc tôi mới bước chân vào nhà, nét mặt của bà có vẻ tươi lên đôi chút.

— Tao hy vọng nó vẫn còn sống.

Tôi cũng lập theo một cách miễn cưỡng để má được vui lòng.

— Con cũng hy vọng thằng Phan còn sống.

Vào cuối tháng 3 năm 75 khi đơn vị tôi trên đường di tản, tôi có ghé nhà má. Lần này không phải đến thăm nhà má mà chủ ý của tôi là chở má vào Nha Trang. Tôi đã gọi má ngay từ ngoài cổng:

— Má có nhà không?

Vâng, má ở nhà nhưng trông má sao quá bình tĩnh đến độ tưởng như má chẳng biết chuyện gì đang xảy ra, ít nữa là ngoài xa lộ



từng đoàn xe, rồi từng đoàn xe hồi hải hướng về Nam.

Tôi hối thúc má:

— Sửa soạn gấp để đi với con.

Bà má thân nhiên trả lời:

— Tao không đi đâu hết, tao phải ở lại đây.

— Má sợ bỏ nhà không ai trông à? Ồi, còn người còn cửa, má đừng lo các thứ lật vật đó làm gì cho mệt.

Tôi lại hỏi:

— Má có thứ gì quý thì lấy bỏ túi lẹ lên để ra xe với con.

— Tao đã nói là tao không đi đâu hết Nguyên ạ.

Lần này tôi xuống giọng vừa hỏi vừa để năn nỉ:

— Sao má không đi với con, tình hình đến lúc căng thẳng lắm rồi.

Bà má cũng đổi sắc mặt trả lời trong tiếng ghen ngào:

— Thằng Liễu nằm ở đây, tao bỏ nó sao đành. Thôi mày đi, tao chúc mày bình an nghe Nguyên.

Tôi đã hiểu lý do khiến bà má dứt khoát ở lại, với lý do đó không ai có thể làm cho bà lay chuyển được nữa. Tôi tiến sát lại bên bà, tay tôi ôm lấy đôi vai gầy rồi hôn lên mái tóc trắng như chính tôi đang ôm đôi vai của mẹ tôi mỗi khi từ giã đi xa.

— Thôi má ở lại, con đi.

Tôi vừa quay lưng thì má gọi giật ngược trở lại.

— Nguyên à, mày có nghe tin tức gì về thằng Phan không?

— Thừa má, con chưa nghe tin gì hết. Nó thế nào cũng đến thăm má.

— Tao trông nó quá chừng.

Tôi chỉ nói đủ hai tiếng “chào má” rồi quay đầu chạy về hướng xe đang nổ máy chờ tôi.

Tính ra thời gian đã trên 12 năm rồi, mẹ tôi đã mất, thế thì bà má của chúng ta liệu có đương đầu nổi với những biến chuyển của trời đất để còn sức ngồi chờ thằng Phan đến thăm, hay là bà má đã được gặp lại Phan và cả Liễu từ lâu rồi.

# CANH CHỪNG

## NGÔN NGỮ CỘNG SẢN

□ ĐÀO HỮU DƯƠNG

**T**rên mọi lãnh vực, từ chính trị, kinh tế, văn hóa, tụi cộng sản làm gì cũng tính toán rất lưu manh để lừa bịp thiên hạ bằng ngôn tuyên truyền xảo trá, viết đến mấy cuốn sách cũng chưa nói hết. Riêng về một phạm vi hạn hẹp là lối dùng chữ nghĩa rẻ tiền của chúng, biến dần tiếng Việt rất văn vẻ và phong phú của ta thành một thứ ngôn ngữ lai căng, nhiều khi nghe chói tai, tục tĩu, hoặc vô nghĩa, sai nghĩa, như độc giả “Diễn Đàn Thanh Niên” đã có dịp xem ở bài tham luận rất xúc tích “Cách dùng chữ và nói chữ của cộng sản” của tác giả Nguyễn Thị Sông Hương. Ở đây luận giả chỉ xin lưu ý chúng ta cần đề cao cảnh giác, coi chừng không có rồi dần dần do ảnh hưởng và tiêm nhiễm thành thói quen để chính chúng ta lại đem dùng “chữ nghĩa cộng sản”, mà chúng ta thường chỉ trích. Ảnh hưởng trên do sự liên lạc bằng thư tín giữa chúng ta với thân nhân và bè bạn ở quê nhà và do các người tỵ nạn đã sống kẹt lâu năm dưới chế độ “xã hội chủ nghĩa”, đã quen dùng chữ nghĩa của cộng sản, khi tới được các xứ tự do còn chưa gột rửa được hết lối ngôn ngữ đang thông dụng ở nước nhà ngày nay.

Cái lối dùng chữ nghĩa của cộng sản nào có hợp lý hoặc hay ho

gì cho cam, nói vừa vô nghĩa, tối nghĩa, sai nghĩa, khi chúng ta đem áp dụng bừa bãi “chữ Tàu”, lạ hoắc đối với dân chúng. Vì trái hẳn với lời tuyên truyền xảo trá của Hồ Chí Minh rằng: “Phải dùng thứ ngôn ngữ mà quảng đại quần chúng bình dân có thể hiểu được”, thì trên thực tế, ngoài những chữ ra đều thuần túy Việt-nam nhưng lại ngây ngô hoặc tục tĩu như: “chỗ đi ỉa” thay cho “cầu tiêu”, “xưởng đẽ” thay cho “nhà hộ sinh”, “tay nghe” thay cho “giây nói” hoặc “điện thoại”, vân vân... Thứ hỏi người bình dân nào mà không thừa hiểu những chữ đã quen dùng như “cầu tiêu”, “nhà hộ sinh”, “giây nói”, nhưng điều phi lý và mâu thuẫn nhất là chúng đã nói một đằng mà làm một nẻo. Tại sao đã nói như họ Hồ là phải dùng chữ Việt thông thường để cho người bình dân đều hiểu, thì ngược lại cộng sản lại dùng rất nhiều “tiếng Tàu” thay cho tiếng Hán-Việt đã được du nhập vào ngôn ngữ của ta và đã hoàn toàn biến thành tiếng Việt thuần túy rồi, vì đã được đọc theo âm Việt. Bất cứ một lời văn, một câu nói thường dùng nhất của ta cũng đều có ít nhiều chữ Hán-Việt. Khi ta nói: “Người ty-nạn nhớ gia-đình, bảng-hữu và cố-hương”, thì hầu hết là chữ Hán-Việt rồi, nhưng cũng đã hoàn toàn trở thành ngôn ngữ thuần túy Việt Nam. Tiếng nước ta đã trở thành rất phong phú cũng nhờ đã du nhập không những chỉ chữ Hán mà còn cả rất nhiều chữ Pháp như xà-bông (savon), xi-măng (ciment), bù-loong (boulon), cao-su (caoutchouc), xà-lan (chalande), lò-xo (ressort), v.v... Lại du nhập cả nhiều chữ Anh Mỹ nữa, như “bít-tết” (beef steak), anh “bồi” (boy), đô-la (dollar), ti-vi (television), cao-bồi (cowboy), xêch-xi (sexy), v.v...

Như trên vừa kể, các tiếng ngoại ngữ này và các tiếng Hán-Việt đều đã biến cải hoàn toàn thành tiếng Việt theo âm Việt rồi, và dân gian đều đã quá quen dùng đến độ không còn ai nghĩ tới nguồn gốc ngoại ngữ của các tiếng ấy nữa. Ấy thế mà tụi cộng sản còn bày đặt thay đổi bằng những “chữ Tàu” lạ hoắc, nhiều khi còn vô nghĩa, sai nghĩa nữa. Như chúng đã đổi những chữ Việt quen dùng như “quan thuế” ra “hải quan”, mình nói “gấp rút” thì chúng bày đặt nói “khẩn trương”, “vượt qua” trở ngại thì

chúng nói “khắc phục”, “đi xem xét” thì chúng nói “đi tham quan”, “bài học” của thầy giáo soạn thì chúng nói “giáo án”, thể thao có môn “chạy nước rút” thì chúng nói “chạy cự ly”, “đá bóng giỏi” thì chúng bảo “chơi cự phách”, “ghi tên” là “đăng ký” vân vân...

Những chữ nghĩa kỳ quái này, đồng bào ta ở trong nước hàng ngày bị nghe eo-éo do các loa phóng thanh tuyên truyền, nên lâu ngày quen tai quen miệng cũng thành thông dụng luôn. Cái hại to lớn là nó sẽ biến ngôn-ngữ văn-chương của ta thành một thứ lai-căng, ngớ ngẩn, vô nghĩa. Chúng ta ở hải ngoại nên thận trọng, kéo rồi cũng có thể bị ảnh hưởng bởi thứ ngôn từ ấy, do sự giao tiếp lâu ngày nảy sinh ra. Đặc biệt tai hại là có những tiếng ta cần cảnh giác, kéo lại rơi vào cái bẫy xập vô hình của chúng. Điển hình là các tiếng sau đây, đã có một số người hải ngoại đem dùng. Như tiếng “ngày giải phóng” mà có người ty nạn đã lỡ quen mồm khi nói đến ngày Cộng quân xâm lăng Miền Nam. Rồi nhiều người khác lại dùng chữ “trại học tập cải tạo” do cộng sản lưu manh đặt ra để che mắt thế gian và ngụ ý là một “trường học để cải hóa” “ngụy quân” và “ngụy quyền” trở thành những công dân “tốt” theo định nghĩa của “xã hội chủ nghĩa”, mà trên thực tế phải nói “trại tù tập trung” (goulag hay concentration camp). Còn nhiều danh từ xuyên tạc nữa, và ta chỉ nên dùng những chữ đã quen dùng xưa nay, tránh hẳn những chữ như “tiêu chuẩn”, “hải quan”, “khắc phục”, “khẩn trương”, “hồ hởi”, “thu hoạch” (theo nghĩa cộng sản là trình bày học tập đến đâu rồi), “tham quan”, “chỉ tiêu”, “đăng ký” v.v..., mà ta đã thấy xuất hiện trong câu nói hoặc bài viết ở hải ngoại.

Chúng ta cần đề cao cảnh giác, rất thận trọng trong việc nghe và nói thứ ngôn từ lai căng của cộng sản, vì chúng đang phát động một chiến dịch quy mô nhằm đánh phá “người Việt ở nước ngoài” trên mọi lãnh vực, và riêng trong phạm vi “chữ nghĩa” chúng cũng cố tình phá hoại, để dần biến cải và hủy diệt cái gia tài ngôn ngữ văn chương truyền thống cao đẹp và phong phú của chúng ta.

**ĐÀO HỮU DƯƠNG**

KỶ NIỆM

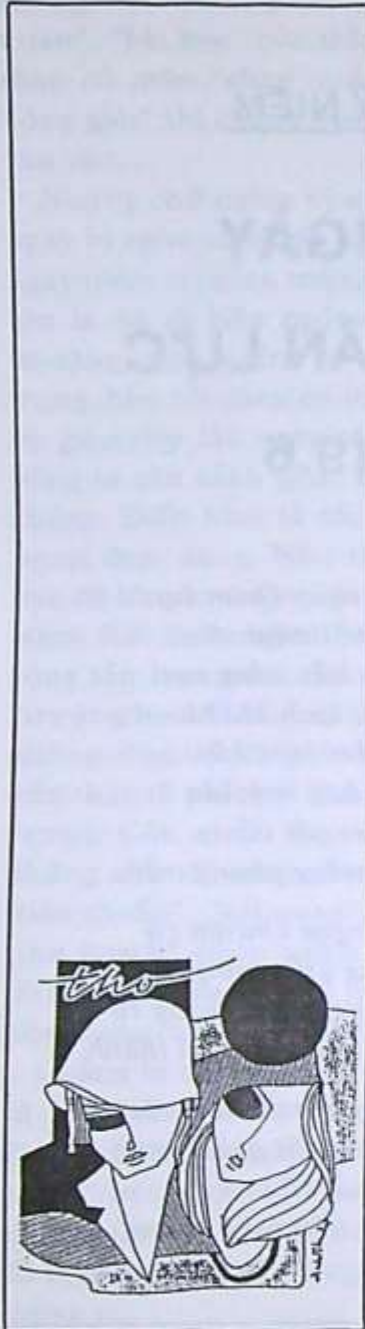
**NGÀY  
QUÂN LỰC  
19.6**

*Hôm nay ngày Quân Lực  
Lủi thủi một mình đi  
Qua phố chiều nắng rực  
Lòng buốt lạnh sầu bi.  
Bên ven đường xú lạ  
Mỗi năm họp một lần  
Người xưa giờ tàn tạ  
Đầu bạc trắng phong trần.*

*Kể nhau nghe chuyện cũ  
Ngày cung kiếm tung hoành  
Có những người xương rũ  
Ước nguyện vẫn chưa thành.*

*Những nấm mồ chôn vội  
Trong lòng đất quê hương  
Những mái đầu vô tội  
Phủ tang trắng thê lương*





Hỏi ai, ai còn nhớ?  
Hỏi ai, ai đã quên?  
Thề xưa còn dang dở  
Thù xưa vẫn không tên!

Mười hai năm tan hàng  
Vẫn một bài văn tế  
Khóc đất nước lâm than!

Khóc hoài đầu bạc trắng  
Lính trẻ thành lính già  
Sống một đời phẳng lặng  
Như cỏ úa tha ma.

Hẹn nhau ngày Hạ tới  
Hẹn nhau đêm tuyết rơi,  
Chờ đèn ai rực sáng,  
Chờ nhau đến muôn đời.

Bên kia vẫn còn tối,  
Bên nay không mặt trời,  
Mặt trời xưa đã chết  
Từ lúc tuổi nằm nôi.

Hôm nay, ngày Quân Lực  
Ta, một tên lính già,  
Hồ thẹn cùng bút mực  
Vì cung kiếm vắng xa.  
Điểm lại đời khổ nhục  
Còn chẳng chút vàng pha.

**PHAN THIẾT**

(Kỷ niệm Ngày Quân Lực 87).

---

San Jose, ngày 21-10-1987

Thư gửi các Chi Hội/Gia Đình/Khóa:

Vào trung tuần tháng 9/1987, chính quyền cộng sản Hà Nội đã trả tự do cho trên sáu ngàn người bị giam cầm từ nhiều năm qua. Trong số đó chỉ có 480 tù nhân chính trị gồm các chính trị gia, Tướng Lãnh, Tổng Bộ Trưởng, Tu Sĩ, Sĩ Quan, Công Chức v.v...

Một cuộc vận động với các chính quyền trên thế giới tự do cần được xúc tiến để giúp cho số 480 tù nhân chính trị nêu trên sớm được đoàn tụ với gia đình mà đa số định cư tại Huê Kỳ, Âu Châu, Gia Nã Đại và Úc Châu.

BCH/TU yêu cầu các Chi Hội/Gia Đình/Khóa sớm gửi thư đến các giới chức dân cử và chính quyền quốc gia nơi định cư xin giúp đỡ. Riêng tại Huê Kỳ, nên gửi thư đến Dân Biểu trong khu vực mình cư ngụ cả Dân Chủ cũng như Cộng Hòa, và Nghị Sĩ của Tiểu Bang (mỗi Tiểu Bang chỉ có 2 Nghị Sĩ). Lưu ý là trong năm 1988, Quốc Hội Mỹ sẽ bầu lại một phần Nghị Sĩ và toàn thể Dân Biểu. Do đó họ đang vận động để được tái bầu vào Quốc Hội nên rất cần thỏa mãn yêu cầu của cử tri.

Vì trách nhiệm tinh thần của người Cựu SVSQ/TVBQG đối với đồng đội, BCH/TU thông đợi Đại Gia Đình Võ Bị sốt sáng gửi thư đến chính quyền các nước, các Nghị Sĩ và Dân Biểu yêu cầu họ giúp đỡ cho 480 tù nhân chính trị nói trên và gia đình được rời Việt Nam và sớm được đoàn tụ với gia đình tại hải ngoại.

Kèm theo đây là mẫu thư bằng Anh Ngữ để tùy nghi xử dụng.

Bùi Đình Đạm, K1  
Hội Trưởng Hội Cựu SVSQ/TVBQG Việt Nam.  
P.O. Box 610013  
San Jose, Ca 95161-0013

## MẪU THƯ GỬI NGHỊ SĨ VÀ DÂN BIỂU

Ngày . . . tháng . . . năm . . . .

The Honorable (Tên Dân Biểu hay Nghị Sĩ)

Member of Congress

Địa chỉ: . . . . .

Thành Phố: . . . . ., Tiểu Bang: . . . . .

Dear Sir:

In mid-September 1987, 480 political prisoners were released by the Vietnamese communist government. They are former senators, representatives, judges, ministers, military officers, writers, teachers, etc... who have been imprisoned since 1975, after the fall of the Republic of South Vietnam.

May we take this opportunity to ask your assistance in:

1. requesting the Vietnamese government to allow these 480 political prisoners and their families to unconditionally leave Vietnam as soon as possible, and
2. introducing and/or supporting legislation to allow these 480 political prisoners to immigrate to the United States on a special quota. This would give them the chance to live in freedom and to be reunited with their families in America after 13 years of anguish and separation.

We are grateful for your help and your interest in this matter.

Respectfully yours,

Họ và Tên người gửi, ..... Địa chỉ, ..... Ký tên

Họ và Tên người gửi, ..... Địa chỉ, ..... Ký tên

Cước chú: Càng nhiều người ký càng tốt và không chỉ riêng cựu SVSQ và gia đình mà nên có cả người bản xứ.



GIA ĐÌNH CỤ SVSQ  
**TRƯỜNG VÕ BỊ QUỐC GIA VIỆT NAM**  
TẠI ÚC CHÂU

Sydney, ngày 11 tháng 10 năm 1987

Kính thưa quý Niên Trưởng và các Bạn.

Chúng tôi vừa nhận được thư của NT Bùi Đình Đạm K1, Chủ Tịch BCH/TU/Hội Cựu SVSQ Trường VBQGVN tại Hoa Kỳ thông báo cho biết tin tức một số đồng các Anh đã đến được các trại Tỵ nạn Đông Nam Á.

Thay mặt gia đình Võ Bị Úc Châu, chúng tôi xin được bày tỏ niềm hân hoan chào mừng các Anh.

Chúng tôi đã may mắn đến được nước tự do trước các anh, nhưng cũng là những người đã qua những gì mà các Anh vừa trải qua. Với niềm thông cảm đó, chúng tôi xin được chia nỗi vui mừng của các Anh khi thoát được Ngục Đổ đến được bến Tự Do, đồng thời chúng tôi cũng thông cảm nỗi u hoài của người bỏ nước ra đi, nỗi đau thương khi chia ly người thân mà chẳng biết ngày tái hợp và nỗi cơ cực của cuộc sống trại Tỵ Nạn.

Với tình cảm truyền thống của những người con cùng tốt nghiệp một mái Trường Võ Bị Quốc Gia chúng tôi xin được gửi một số tiền nhỏ đến các Anh để có phương tiện hợp mặt, giúp đỡ nhau khi cần, để rồi cùng nhau hợp lực phục vụ cho cộng đồng người Việt Tự Do tại các trại Tỵ Nạn một cách tốt đẹp nhất. Vì đó vừa thể hiện tinh thần người Võ Bị và cũng là nhiệm vụ của người Võ Bị trước khi các Anh đến trở lại với Đại Gia Đình Cựu SVSQ Trường Võ Bị QGVN ở các nước Tự Do.

Thân ái kính chúc các Anh được dồi dào sức khỏe, may mắn được định cư sớm và tái ngộ người thân cùng bạn bè.

Gửi đến:

- Chi hội VB Galang Indonesia
- Chi hội VB Thailand
- Chi hội VB Philippines
- Thông báo Hội Cựu SVSQ/TVBQGVN Hoa Kỳ

Thân ái,

TM. BCH GĐ/VB Úc Châu và Sydney

Trưởng Gia Đình

Bùi Dương Thanh K19

## ĐỊA CHỈ GIA ĐÌNH VỞ BỊ HẢI NGOẠI

### MỸ QUỐC (USA)

- HỘI CSVSQ/TVBQGVN, Ban Chấp Hành Trung Ương,  
Bùi Đình Đạm K1, P.O. Box 610013, San Jose, CA 95161-0013
- CHI HỘI OREGON, Nguyễn Văn Phương K20,  
5655 SW 182ND, Aloha, OR 97007
- CHI HỘI FLORIDA, Nguyễn Duy Long K16  
11601 92nd Way North, Largo, Florida 33543
- CHI HỘI MINNESOTA, Trần Hữu Hiếu K20  
5611 Hyland Greens, Bloomington, MN 55437
- CHI HỘI UTAH, Trần Đình Nga K18  
4205 S. 2735 W., Salt Lake City, UT 84119
- CHI HỘI SEATTLE, Lê Nguyễn Bình K7  
13919 S. E. 3rd Place, Bellevue, WA 98005
- CHI HỘI HOUSTON, Trương Minh Danh K23  
3547 Santa Rose Lane, Sugar Land, Texas 77478
- CHI HỘI DALLAS FORT WORTH, Đỗ Văn Hạnh K18  
7820 Kermit Ave., Fort Worth, Texas 76116
- CHI HỘI WASHINGTON DC, Nguyễn Đức Thu K16  
1910 Catoclin Terrace, Silver Spring, MD 20906
- CHI HỘI OKLAHOMA, Lâm Hồng Sơn K13  
544 N. W. 113th St., Oklahoma City, OK 73114
- CHI HỘI PENNSYLVANIA, Trương Bá Lộc K17  
3408 Kutztown Road, Laureldale, PA 19605
- CHI HỘI BẮC CALIFORNIA, Nguyễn Văn Phép K27  
P.O. Box 361323, Milpitas, CA 95035-1323
- CHI HỘI NAM CALIFORNIA, Lê Văn Quyền K13  
11512 Glencove, Garden Grove, CA 92643
- CHI HỘI NEW YORK, Huỳnh Ngọc Vàng K25  
38 W. View Drive, Pough Keepsie, NY 12603
- CHI HỘI CONNECTICUT, Võ Hỷ Sơn  
1035 Fairfield Ave., #G6, Bridgeport, CT 06605

**PHÁP QUỐC (France)**

CHI HỘI PARIS, Nguyễn Việt Ấn K24  
21 Rue de Verdun, 94260 Fresnes, France

**GIA NÃ ĐẠI (Canada)**

CHI HỘI TORONTO CANADA, Nguyễn Tấn Danh K16  
28 Scotswood Road, Scarborough, M1R 3N2, Ontario, Canada

**ÚC CHÂU (Australia)**

GIA ĐÌNH VÕ BỊ TRUNG ƯƠNG ÚC CHÂU, Bùi Dương Thanh K19  
P.O. Box 584, Marrickville NSW 2204, Australia

GIA ĐÌNH VÕ BỊ TÂY ÚC CHÂU, Nguyễn Thành Phúc K19  
163 Palmerston St., Perth 6000, Australia

GIA ĐÌNH VÕ BỊ NAM ÚC CHÂU, Mai Thanh Vân K19  
18 Taylor St., Parafield Gardens SA. 5107, Australia

GIA ĐÌNH VÕ BỊ CANBERRA, Trần Văn Huấn K24  
89 Discovery St., Redhill Act 2603, Australia

GIA ĐÌNH VÕ BỊ QUEENSLAND, Trần Vũ Trụ K24  
33/16 Ashworth St., Galles, QLD 4300, Australia

GIA ĐÌNH VÕ BỊ VICTORIA, Quách Văn Thành K17  
30 Market St., West Footscray 3011, Australia

---

## NHẮN TIN

Ban Chấp Hành Trung Ương đã nhận được Bản Tin Đa Hiệu số 3 và số 4 (Úc Châu). Rất mong nhận được bài của các cựu SVSQ dưới vòm trời Úc Châu cho Đa Hiệu số 13 sẽ phát hành vào đầu năm 1988 và trước tết Mậu Thìn.

---

## CHÚNG TÔI KHÔNG TÌM AN LẠC DỄ DÀNG MÀ CHỈ KHÁT KHAO GIÓ MƯA CÙNG NGUY HIỂM

---

# MỤC SINH HOẠT KHÓA

## MỘT Đám CƯỚI VÀ

### CUỘC HỌP KHÓA BỎ TÚI -

#### THỜI GIAN, KỶ NIỆM, VÀ THỰC TẠI

C hieu thứ sáu ngày 19 tháng 6, sau khi đã trả nợ áo cơm cho một ngày, tôi và bà xã bắt đầu cuộc hành trình về miền Nam đúng 6g35. Mới thò đầu ra Quốc Lộ 4 khoảng 2 dặm thì một tai nạn lưu-thông làm cho Quốc-lộ tạm đóng và mấy ông bạn dân-Mỹ lùa đoàn xe vào một thành-phố xa lạ. Xe vào phố lạ, người lái mất hướng quốc-lộ, chạy tán-loạn như đàn kiến lạc vào hộp. Tìm ra được lối 4 East thì đồng-hồ cũng chỉ đúng 7g50. Mất hết đúng một tiếng 15 phút. Nhìn con lộ đen đũi và dài mướt mắt trong tia nắng lụn cuối ngày, mấy lần tôi đã có ý định quay về. 400 dặm đường không phải là chuyện chơi với một người đã chông cho mình 12 tuổi đời tại xứ này. Nhưng nghĩ đến lời hứa với Vân, tên bạn cùng khóa đầy nhiệt-tinh, thêm vào đó là cái háo-hức gặp lại những khuôn mặt nham-nhở của thời SVSQ đã đem lại cho tôi thêm tí năng-lực tổng thêm ga cổ nuốt khoảng đường dài. “Nhớ xuống nghe mày, cổ-động tụi nó trên đó xuống cho đông. Lần này thằng Huệ gả con; nó mở đầu một trang mới trong cuốn sổ đời của bọn cùi 19 tụi mình. Đi để học kinh-nghiệm làm “xuôi” vì không còn bao lâu nữa là đến bọn mình. Hơn nữa mình còn có dịp họp mặt. Lâu quá không gặp nhau cũng nhớ “tụi mày”. Đó là lời dụ ngon, dụ ngọt của Vân qua mấy lần điện đàm. Vân không phải là đại-diện K19 Nam Cali nhưng nó lúc nào cũng vậy, hào sảng và quý bạn.

Đi ăn cưới ở xứ này hình như đã trở thành một sinh hoạt thường xuyên trong đời sống của chúng ta. Cuối tuần không tiệc sinh nhật thì cũng cưới hỏi. “Ăn cưới”, tôi phải nói một cách

bạch tuột ra như vậy vì tôi đã nghe người cựu SVSQ K19 Trương-Khương lên lớp thẳng bạn cùng khóa Nguyễn-Minh-Tâm, một con người Hán rộng, cựu giáo sư Hán-văn ở một tỉnh lẻ trước khi vào Đà-Lạt: “Đi ăn-cưới thì nói cha nó ra là đi ăn-cưới cho dễ hiểu, mà còn bày đặt là tham-dự tiệc-cưới. Tham-dự tiệc-cưới theo tao diễn-nôm là mà chỉ đến cho có mặt, tặng quà cô dâu chú rể rồi đồng; còn ăn cưới là mà phải ngồi đến tiệc tàn, có nghĩa là thực-đơn được thanh-toán một cách chí-tinh”. Tôi không có ý-kiến gì về cuộc luận-kiếm Hoa Sơn này của hai thẳng, nhưng hình-như tiệc rượu hôm đó sau một trận cười ầm-ĩ là một phút yên lặng. Phút yên-lặng được phá vỡ bằng tiếng nói lạnh-lãnh và hùng hồn của người thâm Nho, Nguyễn-Minh-Tâm: “Chi giả bại liệt”. Như tiếng nổ của quả đê-lay (delay) 137 ly. Không ai hiểu nổi dụng ý! Lời phán quá bí hiểm làm cho cả tiệc rượu ngẩn ngơ. Tôi bỗng nhớ lại câu chuyện “Con Tư Diêm” của nhà văn Vũ-Hạnh, với ông Thầy đồ dạy đám học trò nhỏ. Ông đồ già đem đi lộn vào phòng người đàn bà giá và sáng ngày ra thanh-minh cùng đám con nít: “Nữ đại bất giá như Tư-Diêm phạm thủ”, được tác giả diễn Nôm là “người đàn bà góa chồng như con Tư Diêm chạm phải tay vào!” Đám học trò nhỏ dĩ-nhiên là không thể nào hiểu thấu được lời trần-tinh của thầy và trong số đó, ông học-trò Vũ Hạnh đã thắc mắc suốt đời đi tìm con Tư-Diêm để cuối cùng lạc vào không phải là chiếc giường êm ái của người đàn bà giá như thầy mình mà là bàn chông vấy máu của thiên đường Cộng-Sản. May mà không đứa nào trong bọn tui-khách tui tối hôm ấy có can đảm đi tìm nguyên nghĩa lời phán bí-hiểm của thầy đồ Tâm.

Trên tay lái, dọc đoạn đường số 5 gần con lộ 41, tôi bỗng bật cười một khi nghĩ đến chuyện này. Cả hai ông Khương và Tâm đều bận rộn việc nhà khẩn cấp nên không đi L.A., chứ không lại có màn cãi cọ “đi ăn” và “đi dự”. Lần này là tôi phải đi “ăn cưới” hẳn hoi chứ không phải đi “tham-dự-tiệc-cưới”. Vì “đến cho có mặt rồi về” quả-tinh là tội nghiệp cho người phương xa.

Nghĩ vắn-vơ đã làm cho đoạn đường ngắn đi. Xe đến nhà Vân

vào quá nửa đêm về sáng. Vợ chồng tôi vào nhà đã thấy một tiệc rượu nửa chừng với ba ông của Bắc Cali và gia-chủ kiêm khố-chủ Vân. Nguyễn Việt Hồ, nhỏ người nhưng to tiếng, Phạm Kim Khôi, nhà thơ nửa đời gãy cánh tình, và đại-diện anh-em miền Bắc Cali, Trần-Hồng-Phú. Người đầu tiên lên tiếng dĩ nhiên là Hồ: “Dậy mà tao tưởng là tao đến muộn nhất. Tao đến đây lúc 1g00, mày đến sau tao nửa giờ. Thắng Hạnh từ Sacramento xuống chắc đi thẳng đến nhà thằng Nhậm”. Quay qua phía bà-xã tôi, nó nói: “Chị vào phòng trong tâm-sự với vợ tôi, bả còn thức trong đó”. Giọng Bắc giả Nam chói tai của nó lỏng lẻo trong đêm, tôi lên tiếng: “Để yên cho mấy bà ngủ. Tao bị kẹt xe nên đến hơi trễ”. Và tiệc rượu tiếp tục cho đến 3g sáng, tôi cáo-tù đi nằm.

Hừng sáng con mắt chưa no ngủ đã bị lôi đầu dậy vì tiếng nói của bác Hồ. Quả là trời đã cho nó tý bù-trừ, nhỏ người thì to tiếng! Hạnh từ nhà Nhậm ở Chico cũng đã đến. Mấy tháng không gặp nhau mà tóc nó đã bạc cả mái đầu. Chúng tôi chia hai, một nửa do Hồ và Phú hướng dẫn lối bọn con nít đi Disneyland. Khôi xin tháp tùng để tiện đường ghé thăm một người tình không chân dung nào đó. Số còn lại có tôi và bà xã, Vân, Hạnh và phu-nhân bác Hồ. Tôi đề-nghị đến thăm nhà Nhậm mới vừa dọn hơn tháng về Chico, một thành phố nhỏ cuối đường 60.

Nhậm, Phạm Văn Nhậm người cựu SVSQ ôn-ào của trung đội 13 đại-đội E, người lính-thủy lợi xinh nhìn đời bằng một con mắt. Vẫn vậy, vẫn huyền não như thuở nào. Chỉ có mái tóc dài và râu ria xồm xoàm làm cho nó có vẻ giống hải tặc, nhưng khi nó cười hình như cả một thời tuổi trẻ rực sáng trên khuôn mặt. Vừa vào nhà nó đã cười cười phạng cho chúng tôi một phùa: “May quá, hôm nay rông lại đến nhà tôm”. Tôi trả đũa: “Mày thuộc loại tôm hùm “king size” có gai, có góc. Vợ chồng ông lặn lội đường xa đến ra mắt mày, chứ không mày lại chửi cho nát mả nát mồ”. Tôi và Nhậm ngày xưa ở cùng một đại-đội thời SVSQ nên có nhiều kỷ niệm chung. Châu, Chí, Nhậm, bộ ba chọc cười cả đại đội. Chí Tây lai, về Dù được ông tu-lệnh khoái mã đẹp trai

kêu về cho sách cặp. Nhưng Chí không chịu nổi cuộc sống gò bó của một sĩ quan tùy viên nên xin trở lại đơn vị tác chiến để rồi bỏ mình sau đó mấy tháng. Châu, một trong những cây lười của đại-đội, ngày chọn binh chủng mặt mày méo xẹo nhận lãnh sự vụ lệnh đi sư đoàn 22. Nhưng nó đã thành công ở đơn vị này với chức vụ trung đoàn trưởng. Bây giờ chắc còn miệt mài ở một trại tù nào đó ngoài Bắc.

Hẹn tụ họp tại nhà Vân lúc 1 giờ trưa, chúng tôi rời Chico và trên đường về ghé thăm cơ sở “business” của Vân. Thứ bảy nhưng vì hàng giao gấp nên bà xã Vân phải ra cửa tiệm sớm. Trông bà chị điều khiển một xưởng thợ có cả Mít, Tàu, Mễ như một tiểu-đoàn-trưởng tác-chiến lãnh nghề. Tay bốc máy điện-thoại không ngừng, đàm thoại trôi chảy ba bốn thứ ngôn ngữ, Việt, Tàu, Mỹ, Mễ, tôi đâm ra quá phục. Người đàn bà Việt Nam vì cuộc đời đổi thay đa số đã phải lăn mình vào xã hội giúp chồng gầy dựng lại tương lai ở một xứ sở xa lạ. Ở đây không có người hầu, con sen nên ngoài những bận rộn về sinh kế, người đàn bà Việt Nam còn phải lo cho chồng, cho con. Quan niệm của họ về tương lai trước mặt thật đơn giản, đơn giản như quan niệm của mẹ Việt Nam muôn đời, cố gắng để tạo cho đàn con mình một mớ hành trang khả dĩ khi vào đời.

Tại đây chúng tôi một lần nữa lại chia đôi lực lượng như huyền thoại dân tộc. Con trai xuống biển, con gái lên rừng. Kẹt một điều là miền Nam Cali không có rừng gần để mà chui, biển thì không xa nhưng bọn đàn ông lại ngại mỹ nhân ngư thành ra quý phu nhân đành vào mấy tiệm uốn tóc, bọn tôi thì trở về nhà Vân để bắt đầu một cuộc họp khóa bỏ túi.

Đôi uyên ương đầu tiên đến họp mặt là vợ chồng Nguyễn Hồng Miên, người mắc lời thề máy bay đề tại sân bộ Tổng Tham Mưu năm nào. Cũng nhỏ người nhưng to tiếng như Hồ và cũng là dân Bắc-Kỳ nhưng lại có giọng máu Bao-bất-Đồng của dân Quảng-Nam. Được cái là dầu kết-cuộc thắng hay bại trong các lần đấu lý, nó vẫn là người đi tiên phong làm lạnh với anh em. Không ai giận nó lâu, ngay cả nhà đạo đức Phạm Ngọc Giao,

người đã tái xanh mặt mày khi bị nó át tiếng trong cuộc họp. Những khuôn mặt, những cái tên của một thời trẻ tuổi ồn ào, khuấy động cần được viết ra một lần, nhắc đến một lần để khỏi ân-hận một hôm nào cuối đời leo dốc "Rose Hill". Giàu, người nhắc nhở anh em về căn nhà nghỉ mát muôn đời tại đỉnh "Hoa Hồng". Đức, nhà tu chưa sạch lòng trần, bất bình thói đời đầu quân vào Võ Bị. Thuật, người ba lần tỵ nạn, từ Bắc vào Nam, từ Nam qua Mỹ, từ Texas qua Nam Cali. Đã định thêm một lần di-cư về Bắc Cali. Giang, sau bốn năm ở Mỹ, bắt đầu ca bản "đứt đường tơ", Giai, người đại diện khóa 19 miền Bắc Cali, đã trình bày cùng anh em kế hoạch hoạt động về văn hóa và xã hội của chi-hội trong thời gian tới và cũng quá bận rộn kế toán sổ sách. Và một cái tên không thể thiếu sót, Lê Triệu Giur, người sĩ quan BÐQ không thích đi bộ chỉ ngồi xe lăn, rất nhiều nhiệt tâm và nửa đời còn lại đang bỏ công nghiên cứu về đường đi nước bước của bọn Tây, Đăm.

Những khuôn mặt đó, các vị phu-nhân và tôi ngồi nghe Miên đọc những cái thư từ Việt Nam vừa nhận được. Lời thư chân tình, tha thiết nhưng sao chứa đựng quá nhiều khúm núm. Tân toan, nhục nhằn đã phá nát những tâm hồn phóng khoáng. Khổ thân tôi! hoàn cảnh nào đã tạo ra những danh từ quá lễ độ, quá e dè trong thư các bạn gửi cho kẻ cùng hội, cùng thuyền, cùng một tai nạn đắm đò giữa sông? Đáng cay và tàn khốc đã thiếu rui





phong độ hào hùng của những người bạn tôi xưa. Đã có một khoảng cách quá xa? Không, những người bạn bất hạnh của tôi ơi, không bao giờ khoảng cách thời gian và không gian có thể khai tử được tấm tình chung của những người cùng lứa tuổi, cùng thoát sinh trong một thế hệ, một hoàn cảnh chó má. Có tự ty chẳng là bọn tôi, những người đã kếm can đảm đối diện với thực trạng đấng cay của dân tộc. Các bạn là những người đã và đang làm rạng danh cho mái trường xưa, nơi dạy ta ngẩng cao mặt đi vào cuộc chiến. Tất cả đều đồng ý cấp bách giúp phương tiện cho gia đình Chúc, người bạn không may bị thương bán thân bất toại vào giữa cuộc chiến.

Bây giờ chiều, tất cả đều có mặt tại một nhà hàng Tàu, một địa điểm vùng Alhambra. Nơi đây tôi đã gặp lại Riện, Châu mà bạn bè bỏ quên dấu “^” khi gọi tên. Cảnh, người bỏ miền Bắc xuống miền Nam để đi tìm “business”. Hồng Khắc Trân, vẫn trắng trẻo như ngày xưa quân trưởng, nhưng nay thì lại thêm hàng ria mép lốm đốm bạc phong trần. Trân và Cảnh là hai đứa già mà ham chơi nên lập gia đình muộn. Chắc đến ngày bọn tôi leo đống đồi “Hồng” vẫn chưa được uống rượu mừng đám nhóc con tụi nó thành gia thất. Mãnh, một trong những tên thặng quan tiền chức lệ của khóa. Bị cộng sản khiến gần bảy năm và bị cuộc đời đá lên đá xuống nên trông nó già đi trước tuổi.

18 tháng kể cả tên làm xuôi Nguyễn Khắc Huệ của con số 400 một ngày mùa Đông 1962 nhập trường Đà Lạt, và 12 vị phu nhân chiếm trọn ba bàn tiệc. Các vị phu nhân trong không khí vui vẻ của ngày họp mặt trông vẫn như ngày xưa. Tóc bọn tôi đã ngả màu trong khi tóc các nàng vẫn mượt. Thật đúng với hai câu thơ:

*“Bèo giạt hoa trôi nàng vẫn trẻ,  
Cái già như sợ cái hồng nhan”.*

Câu chuyện về kỷ niệm quân trưởng, đơn vị và cuộc chiến làm cho thời gian như ngừng đọng lại ở cái thuở vừa chớm yêu, vừa ném cái đau thương một lần bị tình phụ, và nỗi khổ nhục của một đời nhà binh. Trời tối dần, tôi nhìn lên bục cao nơi hai họ và

cô dâu chú rể chào mừng quan khách và thân hữu. Tôi như cảm nhận được cái tương lai trong sáng của hai người trẻ tuổi vừa ký với nhau một khế ước đời. Tương lai của các cháu sẽ trong sáng như bình minh California ngày hạ chí, sẽ không có những đám mây mù “khố xanh khố đỏ” cản đường che lối như ngày xưa thế hệ cha mẹ cháu. Các cháu sẽ hơn hẳn thế hệ bất lực của cha anh vì các cháu đã và đang có quyết tâm và tự do lựa chọn. Các cháu đã đi đúng đường bằng cách hướng tuổi trẻ về quê hương và về việc phục hồi lại danh dự của cha, anh, những người lính dũng cảm, kiên cường nhưng bất hạnh trong nỗi bất hạnh triền miên của quê hương. Tuổi trẻ của các cháu đã dạy cho tên hoạn đầu chính trị Tom Hayden tại cổng trường đại học San Jose bài học về tự do. Chính nó, đáng chính trị gia nhờ gấu quần vợ, cô đào cõi trường Jane Fonda, leo lên từng nấc thang danh vọng. Và chính chúng nó, chẳng những đã phản bội lại dân tộc chúng, còn gây ô nhiễm công luận thế giới trong thời gian cha anh các cháu đem máu xương dành từng tấc đất tự do. Tương lai của các cháu sẽ hồng như màu hồng áo cô dâu ngày cưới.

Ngày hôm sau vợ chồng tôi và Vân đi Santa Anna thăm bà nhạc mẫu của Thuật đang mang bệnh ung thư đến hồi trầm trọng. Bạn tôi cố nói huyền thuyên để như che dấu những khổ đau từ ngày bỏ Texas. Không khí ẩm áp và im vắng của buổi sáng Santa Ana làm cho tiếng nói của Thuật càng hiện rõ vẻ cô đơn.

Trên đường về chị Vân giọng buồn buồn nói với vợ chồng tôi: “Cuộc đời sao giống trại tỵ nạn hồi tụi này ở Thái Lan quá. Mỗi người như hăm hở chờ đợi một chuyến đi. Gặp nhau trong chốc lát, chưa nói hết câu già từ để rồi nhận được giấy báo đi về một miền chưa định trước”. Đúng vậy và thời gian chỉ là một niềm u hoài nhỏ nhoi trong giòng nổi trôi của định mệnh. Những kỷ niệm ngày xưa, một thực tại xót xa, rồi cũng biến đi không còn dấu tích.

Viết xong ngày 27 tháng 6 năm 1987

LÍNH CẢ



# GIÃ TỪ

# ĐÀ LẠT

HUỶNH BÁ LONG

**Đ**ến có nghĩa rồi đi như dòng luân lưu nhị nguyên của vũ trụ. Đến vào mùa Giáng Sinh năm 1969, đi vào đầu mùa Xuân năm 1974, K26 VBQG đã nhận nơi đây làm trú quán 4 năm. Thời gian đủ dài cho những xao động luyến lưu. Đối với một cuộc chia xa, dù qua đi nhưng không có nghĩa là hết hay dừng lại vì phải chăng tương lai là một phần của quá khứ. Hơn nữa làm sao quên được xứ mù sương có hoa cỏ ngát hương, có cái lạnh làm dịu lòng người, đẩy đưa tâm hồn vào miền yêu thương nhưng nhớ.

....

Thọc sâu hai tay vào túi áo, hít một hơi Bastos thật dài vẫn còn thấy man dại. Những đóa hoa mimosa vàng oằn xuống, Đà Lạt vào mùa đông năm nay lạnh lạ lùng. Nhịp quân hành từ Vũ đình trường vọng lại. Đếm không hết một bàn tay để thấy ngày mãn khóa gần kề. Dù mong muốn được ra đi để thực hiện những gì hằng ôm ấp, nhưng những ngày tháng cuối cùng trong không gian mù sương và lạnh lẽo này cũng thấy lòng chùng lại xót xa. Sắp qua rồi đoạn đời alpha đỏ, đoạn đời lắm vui nhiều buồn, để bước vào một cuộc hành trình máu xương khổ ải, cạnh kề cái chết, dành giựt sự sống trên bàn tay vô tình đẫm máu của chiến tranh. Thời gian đưa những bước chân chậm rãi, âm thầm. Thế mà cũng qua

đi 4 năm như một giấc mộng. Bốn năm đủ để cô gái biến thành một bà mẹ vài con, 4 năm đủ để tuổi 16 mộng mơ thành tuổi 20 trưởng thành. Nhưng 4 năm thực sự chưa biến thành con trai nhiệt huyết, sôi động trở thành một người đàn ông dày dạn phong trần. Nhưng dù sao 4 năm tại quân trường thân yêu này cũng để lại những vết hằn sâu đọng trong tâm hồn người.

Những chiếc xồm đầu đời của mùa Tân khóa sinh năm 1969 trở thành những hình ảnh xa tít mù trong miền quá khứ. Hỡi bạn bè, làm sao quên được những bước chân rầm rập trên từng bãi nắng của quân trường. Ngày trôi qua không có giờ giấc. Thời gian đọng lại trên những tiếng hét vang rền của đàn anh. Những đế giày rời cũng mòn, những khuôn mặt ngờ nghệch, khổ sở sau những lần bị hành xác rồi cũng qua đi để lại TKS 26 bước vào đoạn đời SVSQ với cặp alpha đỏ trên cầu vai áo. Hạ tuần tháng hai năm 1970, chúng ta đã thực sự gia nhập vào đại gia đình alpha đỏ và từ đó con số lịch sử 26 đã được ghi vào lòng những con người xuất thân cùng trường mẹ. 1970 bắt đầu cuộc sống của SVSQ năm thứ nhất, năm bé nhất. Những quyền hạn to tát dành cho SVSQ đàn anh năm thứ tư, chúng ta, những người mang danh K26 tưởng rằng không bao giờ với tới. Nhìn các NT thoải mái trong thể đứng, những thể ngồi mà ao ước vô vàn. Một năm dài đằng đẵng với kỷ luật khắt khe, ghép mình vào khuôn khổ, qui định, làm những công việc của các bà nội trợ để thấy rõ ràng mình đang tập quen với những gian khổ đời lính. Mùa đông năm 1970, khi K27 bắt đầu bước qua cổng Nam Quan, lòng khoan khoái khi được bàn giao những vật dụng và dịch vụ dành cho năm thứ nhất để sống tương đối dễ chịu của một SVSQ năm thứ hai.

Hạ tuần tháng 10 năm 1971, với chuyến du hành thăm quân binh chủng. Nhờ dịp này chúng mình mới biết từng khuôn mặt của bạn bè đồng khóa, mới được gọi tên nhau từng thẳng cùng mang danh K26. Tham dự 2 lễ mãn khóa của đàn anh 23 và 24 thấy lòng nôn nao với những khoảng thời gian còn lại. Bao nhiêu lần đứng ở tư thế nghiêm trong phạn xá để mặc niệm một đàn anh vừa nằm

xuống chiến trường, lòng xót xa cho thân phận những người cùng  
khoác trên người bộ chiến y của quốc gia nhược tiểu.

“Túy ngọa sa trường quân mạc tiểu. Cổ lai chinh chiến kỷ nhân  
hồi”. Lính là nghề tự nhiên của con người sinh ra và lớn lên trong  
bạo lực chiến tranh, còn con đường nào hợp lý hơn, các bạn K26  
VBQG.

Khi chiếc phi cơ đảo trên vòm trời Ấp Đồn, động tác móc sợi  
dây vào dây cáp. Tiếng “GO” được hét lên, tung người thật mạnh  
ra khỏi phi cơ, đếm vội vàng 331, 332, 333. Khi chiếc dù đã nở  
thành đóa hoa tuyết đẹp, lơ lửng trong không gian yên lặng, một  
niềm phấn khởi dâng lên tận cổ khi đáp xuống an toàn. Nhảy dù  
cố gắng, cố gắng nhảy dù. Tiếng hô cất lên để đánh dấu một nấc  
trưởng thành nhỏ trong đoạn đời alpha đỏ. Khi cánh dù gắn trên  
ngực áo, chiếc alpha màu máu thêm một gạch thứ hai. Chúng ta  
cùng cười sung sướng để nhận thức rằng mình đã đi được 3/4  
đoạn đường mà Trường đã vạch sẵn. Khóa 251 nhảy dù, con số có  
lẽ không ai trong chúng ta có thể quên được.



Khi đàn anh K25 rời trường mẹ, chúng ta, K26 trong bộ đồ cán bộ, đóng lại vai trò đại NT, đón nhận các đàn em K29 trước cổng Nam Quan. Bỗng thấy mình lớn hẳn lên, thực sự trở thành những đại NT, có đầy đủ uy quyền, trách nhiệm và quyền lợi của năm thứ 4. Nỗi vui buồn không còn mang sắc thái của 3 năm về trước. Cảm giác bây giờ chín chắn hơn. Cuộc sống tự do, nhưng chính chúng ta cố tình thu hẹp lại tâm hồn dành những ngăn lớn ưu tư cho ngày mãn khóa, ngày cất cánh bay xa.

Thêm một con số nữa thiết nghĩ cần được nhắc nhở đến. K1 và 2 rừng núi sinh lầy. Có mặt tại Dục Mỹ và kết thúc khóa học sau 4 tuần lễ. Những ngày tháng đóng vai lạc đà với ba lô nặng trĩu, đi từ căn cứ núi chập chùng đến căn cứ rừng hiểm trở, lội bì bõm trong đám bùn của căn cứ sinh lầy. Những khuôn mặt xạm đen màu nắng giờ được dịp nhận diện kỹ càng hơn để thấy một thứ tình đồng khóa thiêng liêng gắn bó.

Những địa danh như núi Đeo, hòn Vung, thôn Lạc Thủy, làng Ngọc Diêm, trở thành quen thuộc và ghi nhớ trong hồn. Bốn năm, bao nhiêu dấu tích, bao nhiêu lần xa cách, để thấy kỷ niệm nặng trĩu trên vai.

Đà Lạt, thành phố của thương yêu, của tình nhân xây mộng. Không ai phủ nhận được sự hiện diện của màu alpha đỏ trong bộ wostek, jaspé vào những ngày cuối tuần. Bao nhiêu mối tình đã nở ra, đã kết thúc, đã vỡ tan trong bốn năm tại xứ anh đào này. Những chiều mưa buồn lê thê, ngồi đếm từng giọt cà phê đen quánh rơi xuống đáy cốc, hít từng hơi thuốc lá ngọt ngào, lắng hồn trong những bản tình ca từ Hạnh Tâm, Văn, Sống hay Tùng để thấy thành phố như dung nhan của người góa phụ trẻ. Từ đấy phóng tầm mắt ra phố, nhìn những cặp tình nhân tay trong tay, co ro trong tấm áo lạnh, thả bước theo dọc bờ hồ Xuân Hương tưởng chừng chiến tranh không còn hiện diện trên quê hương này. Đà Lạt đẹp nhưng quá buồn, phải nhắc lại một lần, dung nhan của Đà Lạt đẹp như dung nhan của người góa phụ trẻ. Nhưng dù sao cũng đã nhận nơi này làm trú quán trong 4 năm.

Buổi chiều đến nơi những cơn gió buốt tê da, nghe thằng bạn hát bản tình ca của Chu Trầm Nguyên Minh mà thấy lòng mình xót xa, luyến tiếc: “Anh đi rồi còn ai vuốt tóc em, lời tình thơm sách vở học trò, đêm xuống rồi em buồn không hờ, trời xa mù tầm tay với âu lo. Anh đi rồi còn ai đưa đón, áo em bay khuất mất thiên đường, tuổi 20 vòng tay níu gọi, ngôn ngữ nào anh nói yêu thương. Thực sự không còn ngôn ngữ nào để nói. Không còn bao lâu nữa rời xa nơi đây, mỗi thằng đi một nẻo, lao đầu vào chiến tranh đổ lửa để thấy mình hy sinh tuổi trẻ cho quê hương, sự nghiệp. Niềm thống khổ của dân tộc phải chịu 20 mấy năm rồi không cho phép chúng ta chạy trốn. Biết rằng chiến tranh sẽ vượt đôi tay vô tình tàn bạo, nhưng tuổi trẻ phải đi để sống chứ không phải dừng lại để chết. “Hai mươi năm một lời, bốn năm gầy một cuộc đời giữa nghiêng”. Rồi mai đây thằng nào sẽ là Quang Trung Nguyễn Huệ, thằng nào sẽ hóa thân thành cỏ cây, rữa mục. Hỡi các bạn K26 VBQG, ngày xa nhau đã đến, chúc bạn bè chúng ta những may mắn lớn lao trên đường chông gai của đời binh nghiệp.

*(Trích băng nhạc phát thanh khóa 26 chủ đề Giã Từ Đà Lạt 1974).*

## PHÂN ƯU

Được tin muộn:

### Cụ Bà **PHẠM THỊ CHỈ**

Thân mẫu của CSVSQ Khóa 16 Dương Công Cường thất lạc ngày 24-2-1987 Dương lịch nhằm ngày 27 tháng giêng năm Đinh Mão tại Châu Đốc Việt Nam.

Toàn thể Khóa 16 và gia đình thành thật chia buồn cùng bạn Cường và cầu chúc hương linh Cụ sớm siêu thoát.

## ĐIỂM TÊN HÀO KIỆT



(Tặng Trương Khương 19)

*Ngồi uống rượu điểm từng tên hào kiệt  
Bạn bè xưa giờ lẫn khuất phương nào?  
Rượu năm đó đâu ngờ là tổng biệt,  
Mười hai năm như một giấc chiêm bao.*

*Cho ta trở về ngày xưa rượu đế,  
Uống giữa rừng khuya cây cỏ xôn xao.  
Không cần biết ngày mai còn tại thế,  
Hay trở về trong hòm gỗ lao đao.*

*Súng đạn đã vùi sâu lòng biển cả,  
Có bao giờ nghe tâm sự người xưa?  
Giữa tiệc rượu, trong tâm hồn băng rã  
Nuốt trái sầu đã mọng chín đong đưa.*

*Ngồi uống rượu điểm từng tên hào kiệt  
Bạn bè xưa giờ lẫn khuất phương nào?  
Chạy thoát được chỉ dăm thằng cốt-đốt,  
Đổi đời rồi nên học sách làm cao.*

*Rượu đã chê vì sợ đời đi đứt  
Thuốc cũng từ cho tuổi thọ thêm cao*



*Sống cho lâu kéo dài đời gỗ mục,  
Có bao giờ lòng cảm thấy nao nao?*

*Chỉ còn lại ta với người đối ẩm,  
Nghe Quốc kêu sương thốt hận đêm trường.  
Đầu chớm bạc sao vành mi ướt đầm!  
Nước mắt mình hay chỉ giọt tơ sương.*

*Nâng chén rượu ta mời người uống cạn,  
Đừng để trăng khuya tắm rượu say mềm  
Trăng có say ngày mai trăng ló dạng,  
Người đã say quên hết chuyện mười năm.*

□ PHAN THIẾT

## NHẮN TIN

### HỢP MẶT CỤ SVSQ K22 TVBQGVN

Các bạn K22 bằng mọi giá cố gắng đến tham dự ngày họp khóa tại West Palm Beach Florida vào dịp lễ Tạ Ôn tháng 11 năm 1987.

Liên lạc:

Lý Hải Vinh  
234 Alameda Dr.  
Palm Srping, Florida 33461  
Điện thoại (305) 439-7317

Nhắn tin này thay thế thiệp mời

# THỪA NHẬN NHỮNG LỖI LẦM VỀ KINH TẾ, CSVN NGẢ VỀ CHÍNH SÁCH... TU BẢN? HAY CHỈ LÀ MỘT VÁ VÍU THÔ KỆCH?

□ PHẠM ĐÌNH THỪA

(Theo Barry Vain

Nhật báo The Wall Treet)

**H**ai mươi năm trước Nguyễn Xuân Oánh đã điều hành guồng máy kinh tế của một miền Nam tự bản trong thời gian chiến tranh chống lại Cộng-sản Bắc-Việt.

Ngày nay, người chuyên viên do Mỹ đào luyện Nguyễn Xuân Oánh đang cộng tác với những người cộng sản chiến thắng và đem sở trường của mình áp dụng vào một nền kinh tế khập khễnh của một nước Việt-Nam thống nhất! Ông Oánh trông coi một văn phòng nghiên cứu, cố vấn cho những cơ quan nhà nước và mới vừa được đặc cử vào quốc hội.

Sự hồi sinh kỳ lạ của ông Oánh phản ảnh giai đoạn lạ kỳ của Việt Nam. Nhà nước vẫn triệt để tuân theo chính sách kinh tế xã hội chủ nghĩa được phác họa từ trung ương. Nhưng năm tháng qua, chông chất những phương thức và điều luật cải tổ được soạn thảo nhằm lỏng tay cho lực lượng sản xuất và gia tăng quyền tự trị cho địa phương. Chẳng hạn như trong tháng hai, Hà Nội dành cho các tiệm buôn tự qua các dịch vụ buôn bán các món hàng tiêu thụ những ưu đãi như là giảm bớt thuế, cho vay tiền ngân hàng và các quyền lợi khác. Các nhà xuất cảng có thể giữ một phần lợi tức thu hoạch để nhập cảng vật liệu....

*LAI HỨA HẸN*

Vào phiên họp Quốc-Hội lần thứ sáu, Đảng đã thú nhận rằng họ đã đi lộn đường khoảng hơn một thập niên và hứa hẹn cải tổ không ngừng trong nội bộ Đảng, Nhà Nước, mà quan trọng nhất là trong lãnh vực kinh tế. Nhận thức được trạng thái tuyệt vọng của nền kinh tế, quốc hội cộng sản đã đồng ý trao quyền cho những người lãnh đạo có nhiều ý tưởng thực tế hơn là ý thức hệ, những người biểu tỏ quyết tâm sửa sai. Đa số những khuôn mặt này được nhận diện qua những đường hướng thực nghiệm kinh tế tự do của thời Sài Gòn, thành phố được chính thức cải danh thành Hồ Chí Minh sau ngày cộng sản chiếm miền Nam vào năm 1975.

Trên thực tế, nhà nước sau hơn một thập niên cố gắng nhằm dập tắt ngọn lửa tư bản tại Miền Nam, bây giờ đang quay lại thành phố Hồ Chí Minh và các xí nghiệp nơi đây để kêu cứu.

Nhảy vào cuộc là ông già 65 tuổi Nguyễn Xuân Oánh, cựu Phó Thủ Tướng của miền Nam, người đã tốt nghiệp tiến sĩ về Kinh tế tại đại học Harvard và đã từng làm việc cho Quỹ Tiền Tệ Quốc Tế tại Hoa Thịnh Đốn vào đầu thập niên 60. Jack Oánh, cái tên quen thuộc của ông ta tại Mỹ, đã từng cố vấn cho giới lãnh đạo cộng sản trong nhiều năm qua, nhưng mãi đến bây giờ quan điểm của ông mới được chấp nhận. Và sự kiện này thật là đúng lúc theo ý kiến của ông Oánh.

### *NHẬN LÃNH SỰ ĐÓ LỐI*

Ông Oánh nói: “Tôi nghĩ rằng chúng ta đã rơi đến tận đáy, con đường duy nhất để đi là vươn lên”.

Những nhà lãnh đạo CSVN cuối cùng đã đi đến kết luận trên vào khoảng cuối năm rồi, khi mà họ hết còn có thể đổ thừa những thế lực bên ngoài về tình trạng khó khăn trong nước và đã chấp nhận lỗi lầm về cai trị do chính họ gây ra là nguyên nhân tiên khởi.

Cũng trong phiên họp quốc hội kỳ sáu tổ chức từ ngày 15 đến ngày 18 tháng 12, sự sửa sai đến dưới hình thức những thay đổi lãnh đạo sâu rộng và việc chấp thuận một nghị quyết tràn giang

đại hải được dự trù làm địa bàn cho một nền kinh tế mới. Mặc dầu nghị quyết không đi sâu vào chi tiết, nhưng nó cũng đã vạch rõ đường lối tương lai bằng sự thông qua việc cải tổ mà trước đây hai hay ba năm đã được thi hành một cách miễn cưỡng.

Kết quả là kinh tế đã chiến thắng ý thức hệ cộng sản. Người ta cũng nhận chân rằng phần nửa miền Nam, đứng đầu là thành phố HCM, đang phát triển nhanh chóng hơn miền Bắc và chính điều này làm cho hố cách biệt càng ngày càng rộng thêm ra giữa hai miền. Lý do chính là vì ở đó vẫn còn sót lại những tài hoa tu bản và sự tái hồi của những quy luật hơi dễ dãi, trong khi đó miền Nam còn hưởng được những điều kiện thuận lợi của thiên nhiên và khí hậu.

Người Việt Nam đã và đang trông chờ cơ hội để cải tiến từ lúc mà cộng sản đánh bại chính quyền Sài Gòn vào năm 1975 và thống nhất hai miền dưới sự cai trị của tập đoàn Hà Nội. Mất nguồn ngoại viện dồi dào do Mỹ đổ vào miền Nam và Trung Cộng vào miền Bắc trước đây đã làm khựng lại mức hồi phục của Việt-Nam sau ba thập niên chiến tranh. Việc chấm dứt giao thương của người Mỹ, hiện vẫn còn tiếp tục, làm cho tình thế trầm trọng thêm. Sự kiện cưỡng chiếm nước láng giềng Campuchia bằng vũ lực vào cuối năm 1978 đã kết thúc hầu hết nguồn ngoại viện từ các nước Tây Phương cho Hà Nội. Việc xâm lăng Campuchia đã khơi ngòi một cuộc chiến tranh biên giới hao tổn với người bạn đồng minh cũ Trung Cộng và chiến trận vẫn còn triển vọng bộc phát bất cứ lúc nào.

Trên tất cả là việc những người lãnh đạo Cộng Đảng Việt Nam cứ khăng khăng áp đặt phương thức tập quyền cứng nhắc kiểu Nga Sô. Một khi mà những phương thức này thất bại, họ giở lại mớ chiến thuật áp dụng thành công trong thời chiến: ngoan cố, cưỡng ép thi hành những chương trình vạch sẵn mà không cần đếm xỉa đến hậu quả. Ngày nay, các tổ chức quốc tế liệt kê Việt Nam vào hạng một trong những nước nghèo đói nhất thế giới với một dân số là 62 triệu và với chỉ số lợi tức hàng năm ít hơn \$200 cho mỗi đầu người.

Nạn lạm phát hoành hành liên tục làm băng hoại nền kinh tế mặc dầu đã hai lần đồng bạc bị phá sản thảm thương trong hai năm vừa qua. Hàng triệu người thất nghiệp và vấn đề thiếu công ăn việc làm cũng đã trở nên trầm trọng. Những cơ xưởng già cỗi của Việt Nam trung bình chỉ hoạt động phân nửa khả năng vì thiếu điện, vật liệu và cơ phận thay thế.

Sau khi có thể cung ứng lần đầu tiên vào năm 1983, Việt Nam đã phải trở lại nhập cảng. Với sự mất hết nguồn tài trợ từ các nước Tây Phương, Việt Nam được sống còn qua khoản tiền viện trợ của Nga khoảng từ 2 đến 3 tỷ bạc hàng năm cho cả kinh tế lẫn quân sự.

Người dân hầu như hết kiên nhẫn vào khoảng thời gian nửa năm còn lại của năm 1985, khi mà nhà nước tăng giá hàng một trăm lần đắt hơn trong các cửa hàng mậu dịch quốc doanh để ngang bằng với giá cả chợ trời. Kết quả là đã chấm dứt ba thập niên của nạn phân hộ khẩu. Công nhân viên nhà nước được lãnh tiền phụ trội và tiền mới được ban hành với trị giá bị giảm sút là 92%.

### *GIÁ CẢ LEO THANG*

Tiến trình được hoạch định và thi hành bừa bãi đã làm cho nền kinh tế co lại. Vật giá leo thang trong khi đồng bạc bị mất giá hàng ngày trên thị trường chợ đen. Phân chia hộ khẩu lại được tái áp dụng ở một số vùng và 14 tháng sau khi bị phá giá, đồng bạc thêm một lần nữa bị phá giá 81%. Nhưng nạn lạm phát vẫn hoành hành và gia tăng đến 1.000% vào cuối năm rồi.

Ngay cơ quan ngôn luận chính thức của nhà nước cũng đã thú nhận khi đề cập đến tình trạng giao động và sự bất mãn lan tràn. Như phỏng lứa, nhà nước đã giải nhiệm một Phó Thủ Tướng. Sau đó cho về vườn ông đệ nhất Phó Thủ Tướng, Ủy viên chính trị, năm bộ trưởng kinh tế, và người lãnh đạo ngân hàng trung ương. Nhà nước cũng đã ban hành những sắc luật mới nhằm cải cách nền kinh tế...

Nhưng tất cả đã thất bại trong việc xoa dịu sự công phẫn của

quần chúng, văn phòng chính trị Đảng đã phải ban hành một sắc luật táo bạo cho phép “phê bình và kiểm thảo thẳng tay”. Cuối cùng là các Ủy viên Trung ương tự nhận lỗi và thú nhận rằng lý do chính của tình thế khó khăn hiện tại là do lỗi lầm của vấn đề quản trị chứ không phải do những động lực bên ngoài từ Mỹ và Tàu như họ đã từng khẳng định trước đây. Họ cũng đã mở ra những cuộc hội thảo cho cả nước, cho phép dân chúng phát biểu quan niệm...

Theo một nguồn tin thân cận giới lãnh đạo CSVN thì văn phòng Chính-trị Đảng đã bước một bước khác thường nhằm vào hai lý do: thứ nhất để sinh tồn và thứ hai là để tìm sự yểm trợ từ hạ tầng.

Dấu sao thì chiến lược này vẫn chưa gỡ rối được cho Đảng và nhà nước CSVN. Khi mà bức đê cản nước được dẹp đi, ngọn thủy triều chỉ trích đã tràn ngập khoang thuyền lãnh đạo. Trong sáu tuần lễ trước khi khai mạc phiên họp Quốc Hội kỳ sáu, 25,000 bức thư - đa số chỉ trích nặng nề - đổ về tòa báo Nhân Dân, tờ nhật báo của Đảng.

### *XÁO TRỘN BAO QUÁT*

Khi Quốc Hội họp vào ngày 15 tháng 12, người ta đã thấy được một sự xáo trộn lớn nhất trong 40 năm nay. 6 trong số 15 Ủy viên Chính trị Đảng về hưu hay là bị cho về vườn. Số này gồm có Tổng Bí Thư Trường Chinh, Thủ Tướng Phạm Văn



Đồng và Lê Đức Thọ, một chiến lược gia kỳ cựu của Đảng. Sự thay đổi rộng lớn này cũng đã lan đến Ủy ban Trung ương Đảng và Văn phòng Bí Thư Trung ương, nơi phát xuất đường lối hoạt động từng ngày, và Quốc-hội CS cũng đã cho ra đời một nghị quyết dài nhằm phục hưng kinh tế.

“Đời sống không còn cho phép chúng ta hẹn rày hẹn mai”. Đó là lời thú nhận của Nguyễn Văn Linh, tân Tổng Bí Thư trước các ủy viên trung ương Đảng vào tháng Tư.

Trong chiều hướng thay đổi toàn quốc, vào tháng Hai, 12 bộ trưởng và hai Chủ nhiệm Ủy ban nhà nước đã bị loại trừ và nội các được tái tổ chức. Ước khoảng 60% thành phần quốc hội, đa số là các viên chức già cả trong guồng máy Đảng được yêu cầu về hưu trước các kỳ bầu cử gần đây. Sự kiện này đánh dấu một số lượng ứng cử viên tuyển chọn nhiều hơn trước kia và một “chiến dịch bầu cử” thật sự được phát động để các ứng viên có dịp lắng nghe lời kêu than trong các buổi nói chuyện vận động cử tri.

Quốc hội nêu lên 3 ưu tiên cho kế hoạch tứ niên 1986-1990: tự cung ứng thực phẩm sản xuất đủ số lượng hàng tiêu thụ để thỏa mãn nhu cầu và điều hành nhanh chóng hàng xuất cảng để đủ tiền trả cho phần lớn các nhu yếu phẩm nhập cảng. Nghị quyết cũng đặc biệt đề cập đến việc làm sống lại những tiểu xí nghiệp tư kể cả những thương vụ có tính cách gia đình để hoạt động trong phạm vi chính sách kinh tế lớn do nhà nước đảm trách.

Nguyễn Hữu Thọ, chủ nhiệm Kinh tế của báo Nhân Dân, cũng thú nhận lỗi lầm lớn nhất trong thời bình là đã cố bám vào một nền kinh tế ăn mày. Đường lối này đã được triển khai trong những năm dài chiến tranh khi mà Nga Sô, Trung Cộng và các nước thân hữu khác đã cung cấp không các tiện nghi mà không đòi hỏi một giá cả nào. Ngày nay theo các viên chức cộng sản thì sự tài trợ cho việc tiêu thụ đã chiếm hầu như một phần ba ngân sách quốc gia.

“Quan điểm của chúng tôi về một xã hội chủ nghĩa đã quá đơn giản và không thực tế”. Đó là lời thú nhận của Nguyễn Văn Linh, người mới được cất nhắc lên vai trò Tổng Bí Thư đảng CSVN

sau cuộc thanh trừng và cũng là người được xem như sẽ “lãnh đạo nhà nước qua cơn khốn cùng”.

Linh năm nay 71 tuổi, được biết đến qua những cố gắng tiên phong trong việc tân quyền kinh tế, trong thời gian ở chức vụ Bí Thư Đảng tại thành phố HCM vào khoảng đầu năm 80. Linh đã cộng tác mật thiết với Võ Văn Kiệt, 64 tuổi, Chủ Nhiệm Kế Hoạch Nhà Nước, hiện đứng hàng thứ năm trong số ủy viên văn phòng chính trị. Chính Kiệt đã liên lạc với ông Oánh từ lâu, khoảng năm 1979 và đã yêu cầu ông này thiết lập một văn phòng nghiên cứu tại thành phố HCM...

Việt Nam đang bắt đầu một dẫn thân đầy tham vọng để thu hút khách du lịch kể cả người Tây Phương. Trong một tương lai gần, Việt Nam sẽ ban hành một điều luật rộng rãi cho việc đầu tư của các nước ngoài. Một điều luật mà nhà nước hy vọng sẽ có thể làm cho VN cạnh tranh được với Hoa Lục và các nước láng giềng Đông Nam Á trong việc moi kỹ thuật và tiền của Tây Phương. Những nhà ngoại quốc ở Hà Nội chưa có thể tiên liệu được là những cải cách sẽ đưa đến một triển vọng có thể thi hành được hay không. Họ thấy như “những mẩu vụn vỡ rời rạc cùng trôi về một hướng” nhưng không có một kế hoạch kết hợp và cảm thông. “Cải cách có thể đồng nghĩa với hỗn loạn, vô trật tự, vô chính phủ”, đây là lời bình luận của một nhà ngoại giao khác.

Một số các phân tích gia đi đến kết luận rằng sự bộc phát bất thường mà ai cũng thấy được trong hoạt động kinh tế là **MỘT BONG BÓNG NHỎ RIÊNG RẼ NỔI TRÊN MẶT PHẪNG U BUỒN BẤT ĐỘNG CỦA NỀN KINH TẾ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA**. Họ hoài nghi sự kiện cho rằng một tiến triển thật sự có thể thực hiện được mà không cần cải tổ toàn diện cả nền tảng; đây chỉ là một vá vúi thô kệch vào hệ thống.

Các quan sát viên cũng ghi nhận triển vọng chống đối xuất phát từ các viên chức Đảng và Nhà nước trong việc mở rộng giường máy cai trị. Điều này có nghĩa là làm suy giảm uy quyền và khước từ một số đặc quyền của họ trong một xã hội không dồi dào nhưng có đủ mọi thứ. Tờ Tin Việt Nam xuất bản chính thức



hàng tháng tường thuật rằng ở một khu Hà Nội, nhiều gia đình đang nghĩ đến việc lợi dụng cơ hội của những điều luật mới, mở các cửa tiệm chế biến vật dụng bằng các đồ sắt và plastic phế thải. Nhưng cũng như các nơi khác, họ cũng có cùng một thái độ, “chờ xem”. Qua nhiều thập niên, người dân đã sống với một hệ thống quản trị rùa bò và hống hách và chịu đựng quá nhiều lễ lối chướng tai gai mắt. Vì thế họ đã đặt câu hỏi: “Những điều cải tổ này có “thọ” được không?”

Tổng Bí Thư Nguyễn Văn Linh trả lời là “Được”. Nhưng y cũng nói thêm rằng sự kiện không thể xảy ra liền trong một đêm; điều này có nghĩa là thời biểu đổi thay do các đồng chí của y dự trù ba hoặc bốn năm là có tính cách thực tế. Và y cũng phải thú nhận khi đưa ra câu kết luận là “Không có phép lạ nào trong việc chữa lành bệnh”.

Chưa biết CSVN sẽ tung ra những trò chơi nào trong những ngày sắp tới nhằm mục tiêu cứu vãn nền kinh tế đã quá thê thảm, bết bát, gây ra bởi những sai lầm và sự ngoan cố – từ nhiều năm qua!

**PHẠM ĐÌNH THỪA**

(theo Barry Vain  
Nhật Báo The Wall Treet)

## TIN MỪNG

Được tin:

**CSVSQ K26 TRẦN VĂN GIỎI & KIM THOA**

Vừa hạ sanh cháu bé đầu lòng Hoài Hương tại Bridgeport, Connecticut. Thành thật chia vui cùng hai bạn. Thân chúc cháu ăn nhiều, chóng lớn để cha mẹ sớm có “sui gia”.

Toàn thể khóa 26/TVBQGVN

## TÙY BÚT

# Một thoáng như mơ



□ ĐÀO HỮU DƯƠNG

**N**gủ mơ, chiêm bao, nằm mê, thấy mộng.... Mấy ai trên đời mà không có những giấc ngủ nằm mơ. Đã tốn bao nhiêu giấy mực để khảo cứu, tranh luận, bình giải về giấc mơ. Trong phạm vi khiêm nhường của bài tùy-bút này, chúng tôi xin gác một bên những khía cạnh khoa học, triết lý, siêu hình, của hiện tượng “chiêm bao”, vì tủ sách của chúng ta đã đầy rẫy những thiên luận-án sôi nổi về đề tài hấp dẫn đó.

Thậm chí còn có cả một kỹ thuật “đoán mộng” với những ông “thầy” mà người bình dân tìm đến để nhờ giải đáp những giấc mơ. Theo tin tưởng của người Trung Hoa xưa thì nằm mê thấy cỏ lan sẽ sinh con trai (mộng lan), và mơ thấy mặt trăng thì sẽ sinh con gái (mộng nguyệt). Còn tục thường của ta thì cho rằng hễ nằm mê thấy gì xấu thì là điềm tốt, trái lại nằm mê thấy tốt lại là điềm xấu; như mơ thấy đám ma là điềm gặp may, mà mơ thấy đám cưới ta sẽ gặp xui. Và những nhà kinh-tài mà mộng thấy chân dẫm phải “phân” là điềm đại phát tài, nhất là ở xứ Cờ-Hoa

này thì đúng là sẽ hết được nhiều “phân” (fund)!

Bỏ qua những khía cạnh trên của chiêm bao, chúng tôi chỉ xin mạn đàm cùng quý-vị về phương diện văn-nghệ của giấc mơ. Trước thực-tế phũ-phàng của cuộc sống, văn-nhân nghệ-sĩ thường quay về với mộng, với mơ. Như nhà thơ Nguyễn-Khắc-Hiếu đã viết đến hai cuốn sách lấy tựa đề là “Giấc Mộng Lớn” và “Giấc Mộng Con”. Đối với các thi-nhân thì cuộc đời chỉ là một giấc mộng dài (“Sử thế nhược đại mộng”). Và thi nhân của núi Tản sông Đà đã dịch bài Hán-thi “Phong Kiều Dạ Bạc” của Trương-Kế với hai câu thơ âm điệu tuyệt vời:

*“Trăng tà, tiếng quạ kêu sương,  
Lửa chài, cây bến, sầu vương giấc hồ...”*

(Hán thi:

*“Nguyệt lạc, ô đẽ, sương mãn thiên,  
Giang phong, ngư hỏa, đối sầu miên...”*).

Và nhà thơ phóng khoáng Cao-Bá-Quát trong bài ca trù “Ngán Đời” đã có hai câu:

*“Vắt tay nằm nghĩ chuyện dâu dâu,  
Dem mộng sự đọ với chân thân thì cũng hệt”.*

Qua đến lãnh vực văn-nghệ, các nhạc-sĩ của ta cũng không quên tìm cảm hứng trong giấc mơ: Nào là “Suối Mơ”, “Tĩnh Giác Mơ Hoa” rồi đến Dương-Thiệu-Tước với bản nhạc “Mộng Dưới Hoa”, và Vũ-Thành với bài ca được ưa chuộng: “Giấc Mơ Hồi Hương”.

Nhưng phong phú nhất phải kể đến các diễn dẫn về giấc mơ trong văn-chương nước nhà.

Một triết-gia thuộc phái lão giáo là Trang-Châu, tức *Trang-Tử* hay Trang-Sinh, nằm chiêm bao thấy mình hóa bướm bay lượn khắp nơi, coi cuộc đời là nhẹ, sống chết như không. Do đó văn-chương ta gọi giấc mơ là “giấc bướm”, “giấc hồ” (như: “sầu vương giấc hồ” của Tản Đà), hoặc “giấc điệp” (như câu ca dao quen thuộc: “*Canh khuya giấc điệp mơ màng...*”).

Văn chương ta lại thường nói đến “giấc mộng kê vàng” hay “giấc hoàng lương”. Nguyên do có người học trò hỏng thi trở về

quán trọ, mệt mỗi nằm ngủ quên. Nằm mơ thấy mình thi đậu Tiến-sĩ, có vợ đẹp con khôn, làm quan to cầm quân dẹp giặc, danh vọng lẫy lừng, sống lâu đến 80 tuổi. Bỗng có tiếng động mạnh, giật mình tỉnh dậy, thấy nồi kê chủ trọ nấu vẫn chưa chín, thì ra giấc mơ chỉ trong khoảnh khắc. Thật là: *"Giàu sang chưa chín một nồi kê"*. Và Truyện Kiều mới có câu:

*"Hoàng Lương chợt tỉnh hồn mai"*.

Rồi giấc mơ được thấy trong điển tích "giấc hòe" hay "giấc Nam-Kha". Truyện kể rằng Thuần-Vu-Phản chiêm bao thấy mình đến nước Hòe-An, được làm phò mã, lãnh chức thái-thú quận Nam-Kha, phú quý giàu sang tột đỉnh. Nhưng sau vì công chúa mất đi, đánh giặc lại thất bại, mất lòng sủng ái của vua và bị cách chức. Lúc tỉnh dậy thì chỉ thấy mình nằm dưới gốc một cây Hòe, cạnh ổ kiến lớn, vì thế cụ Ôn-Như-Hầu đã viết:

*"Giấc Nam-Kha khéo bất bình"*

*Bình con mắt dậy thấy mình tay không'*

(Cung Oán Ngâm Khúc)

Ta còn phải thêm cho giấc mơ một thành ngữ nữa, là "giấc mai", dùng để nói nằm mơ thấy bạn thân, như truyện Kiều có câu:

*"Giật mình thoát tỉnh giấc mai..."*

⇒ Thành ngữ "giấc mai" là do hai câu thơ của Lô-Đồng:

*"Tương tư nhất dạ mai hoa phát,*

*Hốt đáo song tiền nghị thị quân"*.

Xin dịch là:

*"Nhớ thương đêm nở hoa mai,*

*Trước song chợt tưởng bóng người tri âm"*.

Và để xin kết luận, kính chúc quý vị mọi sự đều tốt đẹp "Như một giấc mơ"...

ĐÀO HỮU DƯƠNG



## *anh sẽ về thăm em!*



*Anh sẽ về thăm em, từng con phố cũ  
Nhưng không bằng khuyến dụ của kẻ lọc lừa  
Anh sẽ về nơi hò hẹn thuở xưa  
Tìm lại dấu chân hồng nhạt nhòa bụi đỏ  
Nhưng không nghe tụi nó, gạt gẫm dối gian  
Anh sẽ tìm lại VĂN LANG áo em bay đạo nọ  
Nhưng không xin xỏ, tiếp sức kẻ thù  
Rời qua Trường-Luật vào độ cuối thu  
Thả hồn ngược dòng tìm về kỷ niệm  
Áo em màu tím trong rừng lá me vàng  
Đẹp tuyệt vời như thơ Hữu-Loan  
Màu sim buồn dở dang, nhưng sao anh thích  
Anh sẽ về thăm nhưng không nghe địch  
Để chúng quyền góp đô-la  
Anh sẽ về tìm em thướt tha  
Trong áo đen huyền diệu tuyệt  
Và đợi em trước công pháp đình  
Cây phượng già màu huyết  
Nhật cánh hoa rơi để thương nhớ ngập hồn  
Anh sẽ tìm em, trao lại nụ hôn*

Thưở đầu đời mộng ước  
Bây giờ xuôi ngược lưu lạc phương này  
Anh sẽ tìm em nhưng không tiếp tay cho loài quỷ đỏ  
Đợi anh nghe, em chờ anh đầu ngõ  
Anh sẽ về nối lại vòng tay  
Với bạn bè thân tranh đấu đêm ngày  
Dù gian khổ nhưng yên vui sẽ đến  
Anh trao em muôn nghìn câu triu mến  
Cho mà em hồng môi mộng buổi đoàn viên  
Anh sẽ tìm em  
Cho dù góc biển hay cuối chân trời  
Để tóc em buông lơis, thơm mùi ruộng đồng lúa chín  
Anh hiểu em câm nín, hơn mười mấy năm rồi  
Lòng em sục sôi căm thù chế độ  
Anh biết em phẫn nộ, như sáu chục triệu người thân  
Anh hứa sẽ về một lần  
Tìm thăm em, khi hoa thanh bình nở (!)

Phạm Trần Vũ (7/26/87)

## PHÂN ƯU

Được tin Thân phụ CSVSQ Lê Văn Mễ, K18, vừa từ trần tại Việt Nam ngày 11 tháng 8 năm Đinh Mão, hưởng thọ 75 tuổi.

Ban Chấp Hành, cùng toàn thể Cựu SVSQ Chi Hội Bắc Cali thành kính phân ưu và khẩn nguyện hương hồn Cựu được tiêu điều nơi miền cực lạc.

Kính  
BCH Chi Hội Bắc Cali

## TRUYỆN NGẮN

# MƯA TRÊN CUỐI PHỐ KILGORE



□ HUY CẢNH

**D**òng đời trôi dạt cho đến cuối thu 85 Huyền cặp bến Kilgore, lênh đênh qua những năm tháng dài qua vùng tuyết trắng Denver rồi bênh-bồng ở vùng nắng ấm Santa-Ana, Cali. Bụi phong trần đã phủ trên mái tóc chàng màu tuyết. Sau mục nhấn tin trên báo, chàng đã bắt liên lạc với một người quen cũ và ngày hôm ấy chàng đã đặt chân trên phố Kilgore, một vùng thị trấn yên tĩnh nằm về hướng đông Dallas. Nơi đây dân da trắng hiền hòa và một lòng tin Chúa.

Gần hai mươi năm gặp lại người tình cũ, Phạm rung rung dòng lệ khi đưa bàn tay thon ôm chàng:

— Trời! Tưởng anh không đến. Sao bây giờ trông anh già và hom-hem quá vậy?

— Qua năm tháng tù đầy, tưởng đã gởi thân nơi miền Bắc, còn sống được sang bên này cũng là điều may mắn lắm rồi Phạm ạ.

— Thôi anh hãy vào nhà, chúng ta sẽ tâm sự nhiều hơn.

Nồng ấm của giọng nói lờ lợ của người dân xứ Quảng, Phạm đã đưa Huyền quay về vùng dĩ-vãng xa xôi....

Con đường Phan Bội Châu nằm vắt ngang thị xã Quảng Ngãi, mịt mù bụi mờ chạy đằng sau chiếc xe jeep, Huyền chăm chăm đạp thắng và quay sang cô học trò xứ Quảng:

— Trời đang đổ nắng, anh xin phép được mời Phạm lên xe, anh đưa về nhà.

— Xin cảm ơn anh, Phạm không quen đi xe nhà binh của các anh.

— Không quen thì xin đi một lần. Còn nếu không, anh sẽ làm cái đuôi đằng sau Phạm.

Nàng cười ngượng nghịu:

— Đúng là lì như mấy ông nhà binh. Thôi thì...

Con đường chạy dài gần hai cây số đối với chàng hôm nay sao quá ngắn và dòng thời gian chạy đi quá mau. Huyền khơi chuyện:

— Bao giờ đến mùa thi hử Phạm?

— Cuối tháng năm này, anh ạ.

— Rồi khi thi đậu Phạm ra Huế học à?

— Chắc là phải vậy.

Giọng Huyền trở nên u buồn:

— Sau mùa thi mỗi khi đi hành quân về, anh có dịp lái xe qua ngõ nhà em anh sẽ cảm thấy cô đơn và thiếu vắng hình ảnh quen thuộc.

— Chừ ni. Hay là anh cầu mong em thi hỏng để khỏi ra Huế?

Huyền cười:

— Ai mà ác thế. Anh muốn Phạm đỗ và vẫn ở lại đây. Hay là anh theo Phạm ra Huế!

— Thôi đi ông vua ơi! đùa vừa thôi! Các đồng đội của anh nghe được họ sẽ cười cho.

Sau mùa thi năm ấy, Phạm đã đỗ và ra Huế học ở trường Điều Dưỡng. Mùa hè đỏ lửa 72 cuộc chiến khốc liệt, Huyền chỉ huy đơn vị, sáng ở bờ sông Thạch-Hãn, chiều ở đồi Charlie và đến một hôm sau cơn mưa pháo B2, chẳng may Huyền bị miếng đạn và được đưa về Quân Y Viện Nguyễn-Tri-Phương điều trị.

Sau cơn mê giải phẫu, Huyền ngơ ngác bắt gặp Phạm đứng cạnh bên giường. Qua giọng nghẹn ngào, nàng hỏi:



— Anh có sao không? Vết thương có làm anh đau lắm không?

Chàng gượng mỉm cười:

— Không đau lắm, chắc là phải nghỉ phép vài ba tháng, nếu chân không cưa thì anh còn có thể lái xe đưa em đi phố! Anh hy vọng sẽ trở lại chiến trường.

— Anh mãi miết mãi ở miền giới tuyến, còn em.... còn con của chúng ta?

Chàng ngạc nhiên:

— Em đã có thai rồi hở Phạm?

Nàng gạt đầu với đôi hàng nước mắt long lanh rơi trên má. Chàng an-ủi với lấy tay nàng:

— Nếu chúng ta có con thì anh xin gác kiếm giang hồ và giã-từ chiến tuyến.

Huyền nói thế nhưng nghiệp lính cùng mùi thuốc súng đã lôi cuốn chàng trở lại chiến trường. Những chiến công được thể hiện trên ngực chàng bằng những huy chương và trên cổ áo chàng đã thay đổi hoa mai.

Tuổi trẻ tài cao, nhiều bóng hồng đi qua đời chàng và Huyền hầu như quên hẳn người tình hậu phương. Một người tình đã hằn sâu hình ảnh chàng trai với chiếc áo hoa rừng, nhưng thời gian và không gian đã vô tình làm chàng trở thành người tình phản bội. Cho đến một hôm chàng có dịp trở lại hậu cứ, Huyền sững sốt khi đọc những dòng chữ của Phạm:

*Anh yêu,*

*Em không trách phiền gì anh, chuyện em làm em chịu dù phải khổ đau. Hình ảnh những kỷ niệm của chúng ta bây giờ là bé Châu đó. Cái tên mà anh đã chọn khi anh còn nằm bệnh viện. Anh đã ra khỏi tầm tay của em. Sau hai năm trời em và con bị gia đình ruồng bỏ, cuộc sống quá hẩm hiu. Nhất là ở vùng trời xứ Việt, nơi đâu em cũng thấy hình ảnh của anh với những cuộc sống kỷ-niệm vàng-son, em chịu đựng hết nỗi, xin anh nên quên em rồi đây em sẽ chọn một hướng đi khác, một lối rẽ tình cảm khác: em và con sẽ ra đi nước ngoài và lập gia đình với một người xứ lạ.*

*Dù xa anh em vẫn cầu mong anh sẽ tìm thấy hạnh phúc ở người con gái khác.*

*Chào anh - Vĩnh biệt anh.  
Phạm*

Từ đó chàng không còn được tin tức gì về Phạm nữa. Sau cơn lốc 75, Huyền như những bạn đồng đội khác phải vào chốn ngục tù. Gần 7 năm, chàng được thả trở về quê cũ với tấm thân tàn tạ. Được người bạn cùng đơn vị giúp đỡ Huyền vượt biên. Đến Mỹ lang thang một mình và hôm nay tình cờ gặp lại Phạm, Huyền đang chăm chú nhìn những đứa trẻ đứng chung quanh Phạm trong một bức ảnh treo trên tường, thì cánh cửa bật mở, nàng giới thiệu:

— Jackie lại đây chào ba đi con.

Trước mắt Huyền là một đứa con gái trạc độ 18, mái tóc hung đen, mắt long lanh, môi mấp má bằng tiếng Anh. Phạm phân trần:

— Tôi cho con sang đây từ 73, sống ở thành phố này không có người Việt nên quên hẳn tiếng Việt.

Huyền vuốt đầu Jackie:

— Hôm nay Dad xin lỗi mời Mom và các con đi ăn để mừng cho ngày đoàn tụ.

Phạm chỉ tay vào ảnh:

— Em đã ly dị với John từ năm 78, sau khi sanh thêm Tony. Mấy mẹ con sống ở thành phố này đã gần năm năm, em làm ở trường học, Jackie đã vào đại học, còn thằng Tony đang học lớp năm. Nếu anh không xem dĩ vãng là hố sâu ngăn cách chúng ta thì em xin mời anh ở đây sống với mẹ con em.

Huyền trầm ngâm im lặng.

\* \* \*

*Phạm và Jackie thương yêu,*

*Một lần nữa anh xin giã biệt em và con. Khi em đọc thư này thì anh đi xa, xa ngoài nước Mỹ. Nơi núi rừng âm u nào đó, anh và các đồng đội của anh sẽ đốt lên đống lửa, xin làm ngọn đuốc*

*soi đường để trở lại quê hương vì lương tâm anh đã đánh thức và báo cho anh biết rằng: "bên cạnh bờ ao khóm trúc, chiếc đình làng năm xưa của chúng ta hò hẹn, đã mọc lên trại tù nhà giam, ông bà ngoại của Jackie chẳng biết sống hay chết vì bệnh tật vì đói khát, và còn trăm nghìn cảnh khổ khác mà đồng bào ta đang gánh chịu. Anh và em xin tạm xa nhau. Một ngày nào đó anh sẽ đón em trở về xứ Quảng, anh sẽ dìu em qua thành nội, thăm lại lăng tẩm ngày xưa...."*

*Thôi nhé Phạm cho anh vẫy tay chào em và con.*

*Anh  
Huyền*

Cơn mưa đầu mùa rơi trên phố vắng Kilgore, mắt Phạm nhạt nhòa nước mắt pha lẫn nước mưa, lại một phen cơn bão lòng ào ào kéo đến, cuồng dậy và mãnh liệt hơn những cơn bão đã đi qua đời nàng.

HUY CẢNH

## CHIA BUỒN

Chúng tôi rất đau buồn nhận được tin nhạc mẫu Cựu SVSQ Trần Văn Thuật K19 TVBQGVN:

### **Cụ Bà Maria NGUYỄN THỊ HẠNH**

đã mệnh chung ngày 23 tháng 6 năm 1987 tại Santa Ana, hưởng thọ 70 tuổi.

Toàn thể Cựu SVSQ K19/TVBQGVN và gia đình xin chân thành chia buồn cùng tang quyến, nguyện cầu linh hồn Cụ Bà sớm về nước Chúa.

TM toàn thể Cựu SVSQ K19/TVBQGVN và gia đình,  
Thay mặt: Trần Hồng Phú  
Huỳnh Giai



# GỞI MỘT CHÚT TÌNH

————— NGUYỄN VĂN MINH

Buổi sáng rời Cầu lạc bộ Ba Râu để leo lên chiếc GMC chạy ra hướng cổng Nam Quan là ngày cuối cùng chúng tôi còn nhìn thấy Trường Mẹ. Trong ánh nắng sớm vừa lên, dãy nhà Văn Hóa và Thí Nghiệm Nặng còn ngái ngủ qua làn sương mỏng, đồi Lapbe Nord in nét thẫm trên nền trời xanh, cổng trường quét vôi trắng còn mới nguyên cho ngày mãn khóa và lá cờ thắm bay phất phới như vẫy chào tiễn biệt những đứa con yêu dấu. “Dù gặp nhau là để đợi chờ một ngày nào đó chia xa, nhưng vẫn còn mãi trong lòng những đứa con một hình ảnh: TRƯỜNG MẸ”. Câu mở đầu chương trình phát thanh Tạ Từ của Khóa 27 mấy ngày trước vẫn còn âm vang. Đó là ngày 31/12/1974, ngày khóa 27 Lục Quân chúng tôi rời trường để xuống Dục Mỹ học sinh lẫn. Bây giờ là tháng 6, 1987. Hơn 12 năm dài biến động của quê hương khốn khó, 12 năm bao nhiêu đày đọa nhục nhằn, 12 năm những anh hùng của đất nước Việt Nam đã không dựng xây được nghiệp cả nhưng đã mang theo mãi lá cờ vàng ba sọc đỏ trong tim trong máu, nằm xuống âm thầm đâu đó ở ven rừng, bờ đê, trong trại tù, nơi săn bắn. Mười hai năm biển dâu quá đổi ngỗ ngang, bạn bè cùng khóa, đàn anh, đàn em gặp lại nhau qua dòng đời trăm thống, những vết hằn in trên trán, những toan tính nhục nhằn ghi dấu trên nét mặt, chỉ còn lại cái xiết tay thật chặt và ánh mắt long lanh. Có một giọt nước mắt trào ra, chỉ hiềm hoi vì thật ra đã từ lâu không thể khóc.

Một thằng bạn cùng khóa từng tâm sự và tôi đã đồng ý với nó: “Sau 75, cái khốn nạn nhất mà cuộc đời tao phải gánh chịu mà cũng chính là điều tao hãnh diện tới chết là tao đã xuất thân từ Trường Võ Bị”. Câu nói đơn giản và thật chính xác, cái nghịch lý đã không cần phải giải thích. Và ở bên kia đại dương xa mù nơi đời 1515, nếu có linh hồn, Trường Mẹ sẽ nở một nụ cười mãn nguyện. Kiêu hãnh và thách thức bất chấp định mệnh nghiệt ngã, ngày xưa mỗi năm lớp lớp đàn con rời trường tung đi khắp rừng sâu núi cả, chỉ trang bị độc nhất mỗi một điều: Thách đố và chấp nhận mọi sự kể cả cái chết, sự nằm xuống hình như đã được soạn đâu đó cuối đường gian nan, con đường của niềm kiêu hãnh Võ Bị. “Chúng tôi không tìm an lạc dễ dàng mà chỉ khát khao gió mưa cùng nguy hiểm”, lời thề nơi Vũ đình trường năm nào vẫn còn đó. Cho tôi được kể lại cái ấn tượng ngày đầu của năm thứ nhất, câu hỏi của một sĩ quan đàn anh – Thiếu tá Võ Trung Thứ – ngày ông từ già Tiểu Đoàn 1/SVSQ: “Con đường các anh đi, nó không bằng phẳng êm ái như những con đường của những người dân chính khác, nhưng đó là con đường do chính các anh chọn lựa, và anh có quyền hãnh diện về sự lựa chọn đó. Tôi nhắc lại: các anh có quyền hãnh diện về nó”. Khóa tôi thuộc về thành phần “muộn màng” trong lịch sử trường Võ Bị và cũng là khóa cuối cùng quý xuống đứng dậy tại Vũ đình trường Lê Lợi. Mùa đông cuối năm 1970 khóa 24 đã cho chúng tôi biết thế nào là lột xác để trở thành một người Võ Bị từ những ngày những giờ đầu binh nghiệp và một phần đời tuổi trẻ mở ra cùng với niềm thiết tha trang trọng lúc quý xuống nhận cấp alpha đỏ trên vai giữa ánh đuốc lung linh một năm nào. Chúng tôi cũng đã có nhiều dịp tìm hiểu thêm về truyền thống Trường Mẹ, những nếp sinh hoạt và suy tư trong suốt 4 năm ở Trường đã trở thành một phần lớn nếu không nói là toàn thể đời sống, đời sống của một quân nhân hiện dịch. Niên trưởng Phan Nhật Nam trong cuốn Mùa Hè Đỏ Lửa đã gọi khóa 16 là “Khóa Thép mở đầu kỷ nguyên Võ Bị Quốc Gia”; truyền thống chọn binh chủng cũng là điều làm bọn tôi khoái nhất. Chừng 3 tháng trước ngày mãn khóa là ông già Vinh Xương nhận “order” tới tấp – overtime, tôi chắc vậy – đưa này một bộ, đưa kia hai bộ rằn ri, có

thắng chắc may luôn phù hiệu Sư Đoàn Dù, hoặc cọp 13 răng 6 râu, bảng tên đen cho có vẻ “tác chiến”, bảng dù cũng đen luôn. Cuối cùng ngày chọn đơn vị lại bị chặt 3 toán, đứa chót toán trước ngậm ngùi nhìn thắng ra trường hạng thấp hơn mình dẫn đầu toán sau hơn hờ chọn Nha Kỹ Thuật, 81 Biệt Cách còn mình thì bị “triệt buộc” ngó lên bảng chọn đơn vị chỉ còn “con ó trình kiếm” lại còn bị “kẻ chiến thắng” trêu chọc, mượn câu thơ của Trầm Kha – cố Đ/úy Nguyễn Văn Đồng K25.

*Em phải biết một đời trai du tử  
Hễ đi đâu mang túi ngủ bên mình.*

Mấy bộ rằn ri may sẵn đành phải đem biếu nó kèm thêm cái nón đỏ nón nâu cho đủ bộ. Tao đặt may mấy bộ đồ trơn mảy nhớ trả tiền không thì chết với ông Vĩnh Xương.

Những ngày ra Huế năm 73 gặp lại các niên trưởng 23, 24, 25 đã là những đơn vị trưởng, phong trần ra và dáng dấp vẫn còn nguyên chất Võ Bị, đối đãi với đàn em thì khỏi chê. Tụi mi đi đâu tao chở cho đi, muốn ăn cái gì cứ việc. Xong còn cho chút đỉnh tiền đi quán cà phê nghe nhạc. Không phải thứ nhạc của mùa Tân khóa sinh bên hông nhà Thí nghiệm nặng, một đứa đứng lên hát, cả bọn thì “bắc cầu kiến bò” vắt ngang đường mương để thưởng thức với nón sắt tác chiến 4 đầy đủ, vừa nghe vừa đổ mồ hôi vừa tức cái thắng “ca sĩ” lợi dụng cơ hội hát quá lâu mỗi muốn run tay. Ngày chuẩn bị đón khóa 30 nhập trường, cả khóa 27 nô nức chờ ngày “đón tiếp” TKS Châu Toàn Hội em ruột Châu Toàn Huệ khóa 24, hung thần Khoa Chiến Thuật ngày nào mà cả khóa 27 rất là vất vả mỗi khi trình diện ngoài bãi chiến thuật. Một chút ngậm ngùi vì niên trưởng Huệ vừa tử trận mấy tháng trước ngoài Quảng Nam, đứa con lia xa và vĩnh viễn ra đi nhưng hình như vẫn còn lẫn khuất đâu đó trên núi đồi cao nguyên lồng lộng gió, kỷ niệm bao giờ cũng còn nguyên vẹn.

Cũng cho tôi được nói thêm về những đứa con bất hạnh của Trường Mẹ, đứa chết đứa “tàn phai nhan sắc” nói theo kiểu cán bộ Tân Khóa Sinh. Niên trưởng Lộc 24, hung thần của khóa 27 ngày vô

Lê Văn Duyệt thăm đàn em với bộ dân chính, tao bị giải ngũ về học Quốc Gia Hành Chánh, có một cái gì hiền hậu và lưu luyến đậm tình huynh đệ khi người đàn anh, già từ chiến trận tìm lại thăm khóa đàn em mình huấn luyện, không còn với dáng hung hãn của mùa TKS với nón nhựa đội sụp mắt và giọng hét làm rung rinh mấy dãy bêtông. Niên trưởng Lợi 25 thăm khóa 27 ngày về diễn hành Quân Lực với bộ rằn ri nhảy dù và cái móc sắt thay cho bàn tay mặt. Ngày khóa 27 ra trường, chiến trận đã trở nên khốc liệt, lần lượt nghe tin các “hung thần” thân yêu khóa 24 bỏ rơi cung kiếm nằm xuống giữa vùng Tây nguyên, cố Đại úy Nguyễn Văn Mười, Lê Công Dung lúc đó đã là Đại đội trưởng BĐQ. Và mới ngày nào “Trung đoàn vừa nhận được tin buồn, cố Trung úy Lê Hải Bằng, Tiểu đoàn Nhảy Dù vừa tử trận tại Quảng Nam, Trung đoàn dành một phút mặc niệm”. Cái tin bàng hoàng, Lê Hải Bằng khóa 26, người niên trưởng tài hoa với ngón đàn classic, nét mặt trầm buồn vóc dáng ung dung tự tại, cựu Tham Muu ban 5 Trung đoàn/SVSQ. Ban 5 có truyền thống đi nhảy dù và chết sớm, như Nguyễn Văn Bảo khóa 25. Có ngày nào không nghe tin buồn gửi về Trường của những đứa con đã ra đi và



nằm xuống cuối trời quê hương. Những Vàng Huy Luyến, Nguyễn Thanh Long, Ngô Đức Hải, Đinh Phú Bình khóa 24, những Huỳnh Xuân Quang, Huỳnh Văn Đảnh, Nguyễn Văn Bảo, Nguyễn Văn Hai khóa 25, những Lê Phan Vương, Tô Văn Nhị, Phạm Minh Sơn, Lê Hải Bằng khóa 26. Những người cùng chia xẻ một thời tuổi trẻ nơi đời 1515 có mang theo gì được nơi chốn đó. Hàng thông vẫn xanh, những con đường mòn quanh co vòng theo sân bần, mặt hồ Huyền Trân, hồ Chi Lăng vẫn lặng lẽ in bóng mây và sương mù vẫn còn đó của Đà Lạt. Nhưng tất cả đã mất hết đã quá xa rồi một thuở vàng son. Giờ trên khắp nẻo đường nắng gió, chắc vẫn còn tận nơi cùng thẳm của ký ức một Đà Lạt với cái lạnh sắt se kỷ niệm, tháp chuông Viện đại học cao vút, màu alpha đỏ như một niềm kiêu hãnh và mùa xuân mây rặng anh đào nở hồng trong nắng. "*Đêm mơ Đà Lạt dáng kiêu thom*", Niên trưởng Điền 25 đã mượn câu thơ Quang Dũng để diễn tả nỗi lòng một đêm nào ở đảo tị nạn Bidong.

Những ngày ở Dục Mỹ, lon Thiếu úy mới đeo mấy ngày phải tháo ra may một miếng vải đỏ thể vào, không còn cấp bậc mà chỉ còn là khóa sinh Rừng núi Sinh lấy Dục Mỹ, khóa học vất vả nhất của QLVNCH - Đại tá Đại, Chỉ huy trưởng đã nói với chúng tôi ngày khai giảng. Chiều ở căn cứ Núi, Chuẩn tướng Thân đáp trực thăng xuống tại bãi học "thăm" khóa chúng tôi. Khóa các anh tất cả những người chọn BĐQ sẽ về cùng một Liên đoàn hoạt động ở vòng đai Sài Gòn. 23 thẳng kháo nhau: Tụi mình đi Biệt Động Quân thể mà sướng, ở gần Sài Gòn, có thẳng hứng chí tuyên bố tao sẽ cắm cây ăng ten dù ở Mai Hương nhìn dân Sài Gòn bát phố. Những ngày vất vả cực nhọc qua nhanh, có những buổi chiều nắng không vàng lắm và gió hanh thổi qua rừng lá tôi ngồi hút thuốc trông lên ngọn núi mờ hương Lam Sơn lòng yên tĩnh lạ, lằm thằm đọc câu thơ của MM - *Đây rừng chiều em hãy nằm xuống ngủ*. Em đâu không thấy hoặc là em ở quá xa, ở đây chỉ có ngày phục kích, đêm đột kích, di hành, vượt sông, qua núi, đội hình quả trám, hàng ngang hàng dọc, chằm lằm tinh và sọi chỉ gió hướng để tìm điểm đứng giữa rừng gai mắc ó.



Ngày cả khóa chia tay không ngờ là lần cuối cùng họp mặt đông đủ của khóa 27. Sau đó là dằng dặc những bèo mây trôi giạt trên biển trời, có còn nhớ gì không? Đầu tháng 4 đêm dẫn trung đội nằm tiền đồn nhìn về hướng Tân Sơn Nhất thấy ngọn đèn đỏ nhấp nháy giữa trời, một chút ám áp trong lòng, gần gũi như ở đây và ở đó để tạm thời quên những rình rập xung quanh. Gần cuối tháng 4 Tiểu đoàn tăng mức độ đưng địch, liên tiếp mấy đêm nằm nghe đích thân Tiểu đoàn trưởng lên máy điều động Trung đội trưởng cố thủ và chống trả, tiếng pháo binh từ thành ông Năm départ dồn dập. Đó là những ngày cả Sài Gòn nhón nháo kẻ ở người đi qua ngã Tân Sơn Nhất và bến Bạch Đằng. Ở đây từ quan tới lính vẫn bình thản ngày ăn cơm với cá khô, đêm đi kích gài mìn claymore tự động, chia nhau gác và nằm bờ ngủ bụi với cái hạnh phúc sáng mai còn được thức dậy thu dọn súng đạn nhìn nắng chói chang trên cánh đồng phẳng phiu, tưởng như thấy được một thuở nào bình yên xa lắc. Tôi yêu làm sao những lời thơ ca tụng cái đẹp bình dị mộc mạc của quê hương và cũng kính phục làm sao những tấm lòng trang trải nợ núi sông không một chút suy tính, vụ lợi. Tất cả những tình cảm đó dẫn dắt tôi từ những bước chập chững vào đời lính và đời sống phiến nhiễu xung quanh, một thứ thuốc an thần làm dịu đi những cơn nóng ngấm cứ mãi khuấy động trong lòng. Ngày tiểu đoàn nhận tiếp tế chuyển chốt, tôi ngạc nhiên nhìn một thiếu úy với bộ tác chiến xanh, mang phù hiệu Trường, nón sắt ba lô đầy đủ. Quái lạ sao giáo sư Văn hóa lại ra tận chốn này? Đến khi anh ta lên tiếng và kêu “niên trưởng”, tôi mới kịp nhận ra Dương khóa 29. Chúng tôi mới được biết thêm về tin hai khóa 28, 29 ra trường. Tôi ngậm ngùi bảo Công, tao với mày đủ lông đủ cánh ra trường còn chưa biết chết ngày nào, thấy tội nó tao quá tội. Cả anh lẫn em đều đang đặt những bàn chân non nớt vào chiến trận, mà chiến trận thì quá tàn khốc. Hình như những ngày đó tôi đã chuẩn bị sẵn cho mình một cái chết. Tôi không bi quan, cũng không run sợ, chỉ nhìn thẳng vào thực tại với lòng bình thản, Trường Mẹ đã dạy tôi như thế. Tôi biết là tôi sẽ đi cho hết con đường mà tôi đã chọn lựa, không có quyền và không bao giờ bỏ cuộc. Tôi còn một điều duy

nhất là trước tiên mình phải hãnh diện với chính mình, không ai có thể trốn chạy với chính mình dù tránh né bào chữa cách nào đi nữa. Tôi là lính và phải chiến đấu, thế thôi. Ngày chót trước khi Tiểu đoàn bị cắt ra, mất hết liên lạc, tôi còn nghe chính giọng nói Tiểu đoàn trưởng trong máy, anh cố gắng link-up với 82, Tiểu đoàn phó – lúc đó đang dẫn một đại đội trừ bị làm một mũi chia xuống hướng đại đội chúng tôi. Quá trưa Công bị thương máu me đầy mặt bò qua hướng trung đội tôi. Đánh vùi gần nửa ngày qua cái làng sát bên bãi nhảy dù Hốc Môn, Cam và Hồ của Đại đội 1 lên trước, Công cả nhắc đi theo, đến tối chúng tôi mới ra được bãi nhảy dù mà mới đúng một năm trước còn nhảy 5 saut lấy bằng. Giờ lửa đỏ rực bao quanh và súng phòng không của địch nổ rền trên trời tối. Đó là đêm cuối cùng của đất nước còn được tự do, trưa hôm sau mọi chuyện đã xong, những người đã nằm xuống chắc đã không bao giờ nghĩ rằng sự hi sinh của họ là vô ích, chỉ còn chúng tôi, những người sống sót.

\* \*  
\*

Mười hai năm tưởng như mới ngày nào, trong suốt quãng đời dằng dặc tù cực nhiều đêm nằm mơ thấy về lại Trường, cỏ mọc xanh và mấy dây lâu hoang phế, thấy lại mùa diễn hành và màu alpha đỏ rực của mấy khóa đàn em, tưởng như đời sống nơi đó vẫn còn tiếp tục. Thấy lại Quang thẳng bạn thân cùng đi Biệt động để thức dậy nước mắt còn ướt má. Mười hai năm, đưa tàn phế, đưa tù đầy và đưa sống khác khối với đập dồn kỷ niệm. Đành mượn câu của NN: *"Mười hai năm, 4000 tuổi đầu và mười hai năm xa cách, chưa có nghĩa gì cả, quê hương đó trùng điệp những mùa Thu mùa Hạ của biển núi sông ngàn? Nhớ lại mấy câu trong đặc san Alpha đỏ cuối 73 lúc khóa 26 ra trường. Anh muốn nói cùng em, sẽ không hiểu hết những toan tính muôn mặt đằng sau cuộc chiến dằng dai, nhưng đó là tất cả những điều anh muốn nói. Những điều linh nhục nhân vẫn sẽ tiếp tục, anh rồi sẽ quay cuồng theo nhịp độ chóng mặt đó, có thể hết đời anh. Còn thật xa, em thấy*

*không? Còn thật xa cho những-tươi tốt bình yên mà từ ngày mới lớn chúng ta chỉ được nghe nói, được kể lại về một thời nào đó, trăng đầy lúa chín... Hai năm sau ngày ngưng bắn là đổ vỡ tất cả, những ước vọng nhỏ bé nhất cũng tan tành. Không bao giờ tìm được cảnh bình yên trên xóm làng, không bao giờ lòng người còn được mở ra những tình cảm nồng nàn bình dị nhất.*

*Thấy ở đó gót em hồng buổi sáng  
Băng qua cánh đồng sữa lúa thơm môi  
Ngắt một nhánh và nghiêng đầu cúi xuống  
Nghe quê hương thành máu chảy trong người.*

(Đ.T.)

Và những đứa con đã từng xuất thân Võ Bị, chắc chắn vẫn còn mang trong lòng một hoài niệm không nguôi. Nợ tình nợ tiền nợ nước, ôi nợ nước không ai đòi mà sao lòng không bao giờ được yên ổn. Giữa cảnh bình yên êm ấm bỗng thêm được nếm một chút gian nan, gian nan và hào sảng. Như ngày xưa giữa nhọc nhằn chết chóc thềm thấy một ánh điện một con phố có người qua lại. Lòng người là một chuỗi ước vọng không bao giờ được lấp đầy. Từng cụm rừng, từng con suối, đường dốc ban mai và đỉnh núi sương che, nơi đã một lần in dấu giày lặng lẽ biết bao giờ có lần được đặt lại đúng dấu chân xưa. Sông núi nhớ thương và quê hương lặng lẽ âm thầm, quê hương đau xót. Ở đây cũng sông núi đẹp vô ngần mà bao giờ cũng vẫn là sông núi của người, mình chỉ là người lạ đến thương gửi sống nhờ. Cái gì mất cũng đẹp, cái gì làm rung động buổi đầu cũng là cái nồng nàn bền bỉ nhất, đủ làm quay quắt cả một đời. Tôi yêu tiếng nước tôi, từ khi mới ra đời. Nhớ từng viên gạch cuối bêtiment Đại đội D những buổi đứng chờ tập hợp, tiếng giày nện trong hành lang hun hút, khung cửa sổ với những khung kính đục và trong, cái gì cũng thẳng góc cũng trang trọng, nơi đó chúng tôi được trang bị đủ để nhập vào cuộc đời bão tố để rồi nửa đường chim chửa mỗi cánh đã tức tưởi rớt xuống. Mười hai năm rời xa nhưng bao giờ tôi cũng vẫn nhận ra rằng mình còn thiết tha với quân ngũ, bởi nó chân thật và đơn giản. Nơi đó sống và chết không bị màu mè che phủ vì con

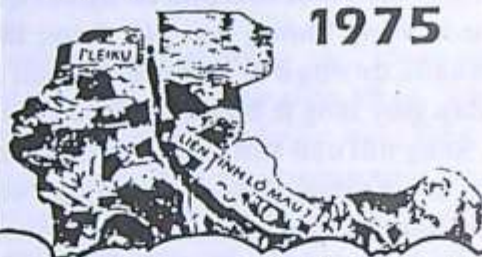
người thành thật với mình hơn, tôi cho là như thế. Điều tâm niệm thứ mấy?

Giờ trên ngọn đồi 1515, Trường Mẹ có còn hương về những đóa con phiêu bạt, ở đó lá vẫn xanh và thông vẫn rì rào, mùa nắng hanh trên những cụm mimosa Đài Tử Sĩ. Gợi về đó, những đắm thắm của cả một đời người.

22-06-1987

Những người đã một thời ngang dọc, chiến đấu giữ nước, muốn biết tại sao chúng ta phải buông súng, tan hàng, trở thành những người lính bại trận, sống lang thang ....

PHẠM HUẤN **CUỘC  
TRIỆT THỐI  
CAO NGUYÊN  
1975**



- Cuốn sách được tái bản sau 5 tuần lễ với phần Nhận Định, Phê Bình của các bậc trưởng thượng, những anh hùng QLVNCH - những "nhân chứng sống" - trở về từ Liên Tỉnh Lộ 7, các Mặt Trận Cao Nguyên, Duyên Hải 1975, sau những năm, tháng dài trong trại tù Cộng Sản.
- Ấn bản II, bìa cứng (hard cover). Sách khổ lớn - Dày hơn 300 trang do D.A.T., Inc. thực hiện.

Thư mua sách xin gửi về :

Phạm Huấn, P.O. Box 6421, San Jose, CA 95150

Giá sách kể cả bưu phí : US \$ 16.00. Ngoài Hoa Kỳ xin trả thêm \$2.00 (gửi theo Book rate)

## *Thư Mời Họp Mặt Cựu SVSQ Khóa 19 TVBQGVN*

*Nhân mùa lễ Tạ ơn năm 1987, gia đình Cựu SVSQ khóa 19 TVBQGVN miền Bắc California sẽ tổ chức một ngày họp mặt tất cả các Cựu SVSQ đồng khóa tại San Jose, California. Buổi họp mặt được dự trù vào ngày thứ sáu 27 tháng 11 năm 1987. Thư mời chánh thức và mọi chi tiết liên quan sẽ được phổ biến sau đến địa chỉ của các CSVSQ.*

*Ngày họp mặt ngoài mục đích tạo cơ hội gặp lại nhau sau một khoảng thời gian dài xa cách, còn có ý nghĩa kỷ niệm 23 năm ngày rời trường mẹ.*

*Trân trọng kính mời các Cựu SVSQ khóa 19 và gia đình về tham dự ngày họp mặt và yêu cầu quý vị liên lạc về các số điện thoại và địa chỉ liệt kê dưới đây để ghi danh. Riêng các cựu SVSQ và gia đình trong nội địa nước Mỹ xa tiểu bang California cũng như ở hải ngoại cần phương tiện di chuyển về địa điểm họp mặt xin liên lạc sớm để ban tổ chức đủ thời giờ sắp xếp.*

*Chúng tôi cũng xin hoan nghênh mọi ý kiến xây dựng và các tài vật giúp cho ngân quỹ tổ chức ngày họp mặt. Ngày 31 tháng 10 năm 1987 là thời hạn chót để ghi danh tham dự.*

*Hẹn gặp mặt các bạn và gia đình vào ngày họp mặt.*

*T.M. Ban Tổ Chức  
Phạm Đình Thừa*

*Thư từ và chi phiếu xin gửi về:*

*Đoàn Phương Hải  
295 Tramway Dr.  
Milpitas, CA 95035*

*Điện thoại liên lạc:*

*Thua - (415) 458-5697, (415) 439-4991  
Ho - (408) 226-3085  
Hanh - (916) 344-3873*

## Giúp người Biển Đông

Để đáp lời kêu gọi của ỦY BAN BÁO NGUY GIÚP NGƯỜI VƯỢT BIỂN, Boat People S.O.S. Committee, 6970 Linda Vista, San Diego, CA 92111, Ban Chấp Hành sẽ tổ chức họp mặt KẾT HỢP, sẽ được tổ chức vào ngày 08 tháng 11 năm 1987, thời gian 5:00 pm - 9:00 pm, tại Winchester Seafood Restaurant, địa chỉ 1765 S. Winchester Blvd., Campbell, CA 95008 (Góc Winchester và Hamilton). Ban Chấp Hành sẽ gửi đến từng CSVSQ mỗi người hai thiệp mời để từng người đại diện cho ban chấp hành mời các thân hữu ủng hộ và tham dự buổi họp mặt kể trên.

Ghi chú: Kính xin các Niên trưởng cùng toàn thể Cựu SVSQ ghi tên thân hữu hoặc thân nhân trên thiệp mời và ký tên ở phần dưới để dễ dàng cho ban tiếp tân sắp xếp và đón tiếp khi đến tham dự.

Để có thể gây được số tiền khả quan, Ban Chấp Hành kêu gọi toàn thể Cựu SVSQ tiếp tay ỦNG HỘ và mời gọi thân hữu THAM DỰ ĐỒNG ĐÁO.

- Đóng góp: — Ủng hộ: \$20.00/1 phần  
— Danh dự: \$50.00/1 phần  
— Ân nhân: \$100.00/1 phần

**ĐỒNG TÂM HỢP LỰC CÙNG NHAU THAM GIA TÍCH CỰC ỦNG HỘ CHIẾN DỊCH TÌNH THƯƠNG CỨU NGUY GIÚP NGƯỜI VƯỢT BIỂN**

Nhớ ngày xưa, LÊNH ĐÊNHI BIỂN CÁ  
Kết hợp hôm nay, CỨU VỚT ĐỒNG BẢO

Trân trọng,

T.M. Ban Chấp Hành Chi Hội Bắc Cali  
NGUYỄN VĂN PHÉP

Chi phiếu xin đề: BAN TRAN

Thư từ liên lạc: Hội CSVSQ/TVBQGVN, Chi hội Bắc Cali,  
P.O. Box 361323, Milpitas, CA 95035

## CHI HỘI CSVSQ/TVBQGVN MINNESOTA

---

Minneapolis, ngày 25 tháng 8, 1987

Kính gửi: Niên Trưởng Chủ Tịch Hội  
Cụu SVSQ/TVBQGVN

Trích yếu: v/v Thành lập Chi Hội  
Cụu SVSQ/TVBQGVN Minnesota

Kính thưa Niên Trưởng Chủ Tịch,

Tham chiếu bản điều lệ nội quy của Hội Cụu SVSQ/TVBQGVN làm tại San Jose và tham chiếu buổi họp của các cụu SVSQ xuất thân trường Võ Bị Quốc Gia Việt Nam tại tiểu bang Minnesota, chúng tôi đồng thanh hưởng ứng thành lập Chi Hội Cụu SVSQ/TVBQGVN Minnesota với thành phần ban chấp hành như sau:

- Trần Hữu Hiếu K20: Chi Hội Trưởng
- Tô Thành Kiên K15: Chi Hội Phó
- Nguyễn Ngọc Thạch K20: Tổng Thư Ký, kiêm Thủ Quỹ
- Vũ Quang K6: Cố Vấn
- Lữ Mộng Chi Khóa Huế: Cố Vấn
- Nguyễn Cao Đàm K14: Cố Vấn
- Nguyễn Văn Thiệt K14: Cố Vấn
- Trần Xuân Quý K20: Hội Viên
- Nguyễn Kiên Hoa K23: Hội Viên

Trân trọng kính thông báo Niên Trưởng Chủ Tịch, kính xin Niên Trưởng ban chỉ thị cần thiết và gửi văn thư thừa nhận Chi Hội Cụu SVSQ/TVBQGVN tiểu bang Minnesota.

Trân trọng kính chúc Niên Trưởng và Ban Chấp Hành Hội Cựu SVSQ/TVBQGVN mạnh tiến trên đường phục vụ Hội, đoàn kết chặt chẽ tập thể Võ Bị tại Hải Ngoại ngõ hầu thực thi tình tương thân tương trợ trong hiện tại, đồng thời sẵn sàng phục vụ Tổ Quốc Việt Nam khi cần trong tương lai.

Nay Kính  
Trần Hữu Hiếu

Đính kèm:

- Biên bản buổi họp.
- Danh sách Cựu SVSQ/TVBQGVN tại Minnesota.



Cuộc họp mặt thành lập Chi Hội Gia Đình Võ Bị tại Minnesota ngày 21-8-87. Từ trái sang phải: Hiếu, Quý, Thạch, Kiêm, Quang, Chi, Hoa, Đàm và Thiết.





---

**CHI HỘI CỤU SVSQ/TVBQGVN**

**Paris và vùng Phụ Cận**

21 Rue de Verdun

94260 Fresnes, France.

Niên Trưởng Bùi Đình Đạm

Chủ Tịch Hội CSVSQ/TVBQGVN

c/o ĐA HIỆU MAGAZINE

P.O. BOX 28298

San Jose, CA 95159 USA.

Theo buổi họp ngày 30/08/1987 và sau khi tham khảo mục tiêu, tôn chỉ của Hội đăng trong tập san Đa Hiệu. Chúng tôi:

— Nguyễn Việt Ấn	A.24
— Trần Quang Diệu	I.26
— Nguyễn Hữu Xương	H.26
— Trần Hữu Hạnh	G.27
— Bùi Tiến Mạnh	K.27
— Thân Phi	K.27
— Nguyễn Huy Trọng	A.31
— Lã Anh Tuấn	F.31
— Phạm Huấn	B.31

Đồng thanh quyết định.

1. Cựu SVSQ Nguyễn Việt Ấn đại diện chi hội cựu SVSQ/TVBQGVN tại Paris và vùng phụ cận.

2. Kính xin N.T. Chủ Tịch chấp nhận cho chúng tôi gia nhập Hội cựu SVSQ/TVBQGVN.

Làm tại Paris ngày 30/08/1987

Đồng Ký Tên.

---

# TIN ĐỊA PHƯƠNG

## TÂN CHI HỘI TRƯỞNG BẮC CALI 1987-1988

Hàng năm vào đầu tháng 9, chi hội Bắc Cali lại tổ chức bầu lại Chi Hội Trưởng nhiệm kỳ một năm. Năm nay một buổi họp để bầu Tân Chi Hội Trưởng nhiệm kỳ thứ 11 (87-88) đã được Cựu Chi Hội Trưởng Cựu SVSQ Nguyễn Việt Hồ nhiệm kỳ 86-87 tổ chức vào lúc 2 giờ chiều ngày 4 tháng 8 năm 1987 tại Hội Quán Việt Nam San Jose.

Buổi họp hiện diện đông đủ đại diện các khóa, các cựu SVSQ vùng Bắc Cali. Đặc biệt có sự hiện diện của Niên trưởng Bùi Đình Đạm Hội Trưởng và Niên trưởng Đỗ Kiến Nhiều Hội Phó hội CSVSQ/TVBQGVN. Cựu SVSQ Nguyễn Văn Phép đã được bổ phiếu tín nhiệm chức vụ Chi Hội Trưởng Bắc Cali.

## BUỔI RA MẮT BAN CỦA TÂN BAN CHẤP HÀNH.

Để tiết kiệm thì giờ và tài chánh, Tân Chi Hội Trưởng đã tổ chức đơn giản buổi ra mắt Tân Ban Chấp Hành tại nhà riêng lúc 2 giờ chiều ngày 14 tháng 9 năm 1987. Trong buổi ra mắt có sự hiện diện của Niên trưởng Hội trưởng cùng có mặt đông đủ đại diện các khóa.

Tân Ban Chấp Hành gồm các thành viên sau:

Chi Hội Trưởng	: CSVSQ Nguyễn Văn Phép	K27
Chi Hội Phó	: CSVSQ Đỗ Văn Chấn	K21
Tổng Thư Ký	: CSVSQ Nguyễn Xuân Trường	K23
Thủ Quỹ	: CSVSQ Trần Duy Ban	K29
Trưởng Ban Điều Hành	: CSVSQ Hoàng Trọng Đức	K27
Trưởng Ban Kế Hoạch và Tổ Chức Picnic	: CSVSQ Nguyễn Thanh Đức	K20
Trưởng Ban Tổ Chức Lễ Tưởng Nhớ Trường Mẹ	: CSVSQ Nguyễn Phùng Gioanh	K25

Trưởng Ban Tổ Chức Tất Niên	: CSVSQ Vũ Đình Lâm	K23
Trưởng Ban Ngoại Vụ	: CSVSQ Nguyễn Văn Định	K24
Trưởng Ban Xã Hội	: CSVSQ Ngô Trí	K28
Trưởng Ban Văn Nghệ	: CSVSQ Dương Thế Hồng	K31
Trưởng Ban Thông Tin và Liên Lạc	: CSVSQ Phạm Văn Phò	K31
Trưởng Khối Quân Quốc Kỳ	: CSVSQ Nguyễn Văn Phép (Chi Hội Trưởng)	

Sau khi giới thiệu thành phần Ban Chấp Hành, Chi Hội Trưởng đã đưa ra ý kiến sau để đại diện các khóa về tham khảo ý kiến của khóa mình:

1. Về tài chánh: nhờ đại diện các khóa thu nguyệt liễm của khóa rồi gửi về cho Ban Chấp Hành (\$5.00 dollars một tháng). Kêu gọi các CSVSQ nên đóng một lần \$60.00 (niên liễm) để dễ dàng kế toán sổ sách.

2. Cố gắng tổ chức toán Quân Quốc Kỳ để tham dự các buổi lễ lớn trong năm.

3. Cố gắng mỗi CSVSQ thực hiện một Bộ Quân Phục bốn túi, loại vải màu xanh tác chiến, hai huy hiệu cờ Việt Nam và huy hiệu Quân Trường sẽ do chi hội thực hiện. Mục đích để có đồng phục mỗi khi tham dự các buổi lễ chung với các hội đoàn bạn.

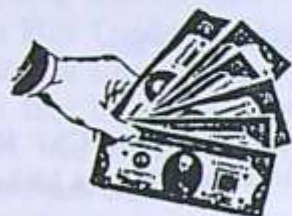
Đặc biệt trong buổi lễ ra mắt Tân Ban Chấp Hành, CSVSQ Trương Khương khóa 19 đã tặng cho chi hội một chi phiếu \$200.00 dollars. Thành thật cảm ơn Niên Trưởng Khương và Gia đình.



LUẬT PHÁP THƯỜNG THỨC.



## QUYỀN LỢI NGƯỜI TIÊU-THỤ CẦN BIẾT



NGUYỄN NGHIỆP & THU VÂN  
Sưu khảo

**K**hông như ở Việt-nam, quyền-lợi người tiêu-thụ chẳng được đếm xỉa gì cả. Hễ mình mua một món đồ, trả tiền xong, bước ra khỏi tiệm, mới khám phá là món đồ mình mua không như ý, thì việc yêu cầu hoàn lại tiền, hay đổi lại món khác rất là khó khăn. Nhiều khi tức quá, chửi thề là cùng! Chẳng có luật pháp gì bình-vực quyền-lợi người tiêu-thụ một cách rõ-ràng. Nhưng, ở xứ Mỹ này, quyền thượng-tôn luật-pháp là tối-đa, quyền lợi người tiêu-thụ được bảo-vệ như ông vua, được nhiều cơ-quan đặc-biệt chuyên làm "free" những việc ấy.

### VẤN-ĐỀ QUẢNG-CÁO:

Luật-pháp cho phép người bán có quyền có sáng-kiến bằng mọi phương cách để làm người tiêu-thụ chú-ý món hàng của mình, nhưng không có quyền đặt điều về chi-tiết mà phẩm-chất món hàng mình không có hoặc sai sự thật. Thí dụ: Món hàng cũ lại quảng-cáo nói là mới, món hàng được chế-tạo tại Đài-Loan, lại quảng-cáo dối là "Made in USA", phẩm-chất hạng nhì nói là hạng nhất.... Làm như vậy, người bán phải bồi hoàn lại còn có khi bị phạt nặng lắm. Tuy nhiên, hãy coi chừng điểm này, người bán rất khôn-ngoa, quảng-cáo lấp-lửng, đánh lộn con đen, gạt-gẫm được người tiêu-thụ hỏi-hỢt, "tưởng-bở". Trường hợp này, người tiêu-thụ có bị gạt thì ráng chịu vậy. Thí dụ: Có một chuyện, một nhà

thầu nọ bán đồ nữ trang giả. Y bèn dán tờ giấy có hàng chữ “vàng 14 cara”. Sau đó, y bị kiện tội bán đồ giả không nguyên chất như lời quảng cáo. Y biện-minh rằng y đã quảng cáo đúng sự thật, vì y quảng cáo nói rằng số nữ-trang này CÓ GHI là vàng 14 karat, chứ ĐÂU CÓ NÓI là vàng 14 karat. Toà-án Mỹ xử y thắng kiện.

Ngoài ra, người ta lợi dụng quảng-cáo bằng cách viết chữ lớn, chữ nhỏ, chỗ nhấn mạnh, hoặc viết tắt, hoặc lơ lửng. Luật-pháp đâu có bắt buộc phải dùng hình-thức nào cả cho vấn đề quảng cáo. Người tiêu thụ bị hiểu lầm là tại lỗi người tiêu-thụ vậy.

### CÁI TRỞ NGẠI CHÁNH CỦA CHÚNG TA:

Cái trở ngại chánh của đồng bào mình là vấn đề ngôn ngữ bất đồng, rồi mình đâm ra ngại nói, không muốn khiêu nại lỗi thôi, cứ bỏ qua, để rồi ngậm đắng nuốt cay, nhận thiệt thòi về mình. Như một bà nọ, ở San Diego, đem chiếc xe hơi đến một garage Mỹ nhờ thay nhớt transmission, thợ sửa bèn khuyên bà ấy nên thay một bộ phận đang đến hồi nguy ngập. Bà ấy chịu cho sửa với lời kết ước có bảo đảm 6 tháng. Nhưng rồi xe bà vừa chạy exit ra freeway, thì bị chết máy ngay. Thế là chịu tốn tiền kéo xe trở lại bắt đền thợ máy vậy. Nhưng chàng thợ máy này lại viện lẽ là có thêm phần khác mới hư, phải sửa tốn thêm 350 đồng. Trời ơi! Trước khi xe thay nhớt vẫn chạy bon bon, nhưng giờ lại bị hư thê thảm như vậy! Bà nhờ đứa con gái tiếp sức ngôn ngữ dạy cho chàng ta bài học. Chàng thợ máy nọ bèn đuổi mẹ con bà đi chỗ khác... chơi, nếu không, mẹ con bà sẽ bị truy tố tội làm mất an ninh trật-tự công-cộng.

Luật-pháp ở xứ nào cũng vậy, con có khóc, mẹ mới cho bú, mình phải đi thưa, nơi có thẩm-quyền mới xét xử cho. Nhưng, ở xứ Mỹ quá rộng và cơ-cấu xã-hội còn nhiều xa lạ với mình. Vậy mình bỏ cuộc để ôm hận, chịu thiệt thòi hoài ư!!

Không đâu, xứ Mỹ là xứ trọng pháp, luật pháp là trên hết, mọi người đều bình đẳng dưới ánh sáng công lý.

Thật sự, khi vào thực tế, nó không đòi hỏi nhiều thủ tục phiền phức như ta tưởng đâu.

Nếu mình gặp một trường hợp như mua phải một thức ăn hư, hay mua phải một món đồ hư, hay khác kiểu, xấu hơn cái mà mình đặt mua, hoặc người thợ uốn tóc làm hỏng mái tóc của mình. Xin hãy bình tĩnh, không cần phải cãi-vã, lớn tiếng nhau. Đây, hai phương cách sử-dụng đơn-giản, nhưng rất hữu hiệu:

- Nhắc máy điện-thoại lên, hoặc
- Dùng máy đánh chữ.

Có lần, tôi mua một tủ lạnh, đem về cất rất lâu mới khai ra xài, được vài hôm thì tủ lạnh lại hư. Giờ thì mới biết món hàng đã quá hạn bảo đảm hai tuần, tôi vẫn mang hóa đơn đến nơi đã mua khiếu nại. Người đứng bán hàng từ-khước sự đổi hay trả tiền lại và cho biết muốn sửa máy lại phải trả đủ tổn phí là 80 đồng. Tôi liền nói đến trực tiếp gặp người manager, trình bày tự sự. Thế là tôi được người manager hoan-hỉ chấp thuận cho đổi cái khác một cách dễ dàng.

Tại sao người manager lại thường rất dễ-dãi như vậy? Vì nhiều lý do:

- Hãng được đổi lại có hư-hao thì thường do nhà sản xuất phải chịu.
- Hoặc giả, trong mục giảm thuế, còn có thể khai phần tổn-thất về hàng hóa và nghiệp vụ.
- Tránh sự rắc rối lôi thôi với khách hàng và với sự chế tài của các cơ quan bảo vệ quyền lợi người tiêu thụ.



— Điều quan trọng nhất là các hiệu buôn có sự cạnh tranh nhau, nên luôn luôn có chính sách chiều khách hàng tối đa.

Do đó, dù bạn có để lâu, quá hạn bảo đảm, hay quá hạn đổi lại hàng, hay bạn bị bão lụt làm trôi hóa đơn ra biển chẳng hạn, bạn đừng ngần ngại, cứ chụp cơ-hội tốt nếu có, vì tâm-lý nhà sản xuất là muốn bảo vệ sản-phẩm mình phải được tiếng là tốt, nên đâu muốn khách hàng bêu ra nói là xấu, cũng như họ vốn muốn làm vừa lòng khách hàng.

Nhưng khi bạn muốn khiếu nại sao cho có kết quả, phải chuẩn bị một số đề-nghị như sau:

— **Tránh việc chính mình là người làm lẩn:** Chẳng hạn như bạn nhầm lẫn về model này thành cái nọ.

— **Phải xác định thái độ dứt khoát là mình muốn chọn cách giải quyết như thế nào?:** Chẳng hạn như muốn đổi lại lấy cái khác, hoặc muốn trả tiền lại, hoặc muốn được sửa chữa món hàng lại (?)

— **Trực tiếp mang món hàng đến tiệm nơi mình mua, hoặc điện thoại khiếu nại:** Trong mọi trường hợp, bạn cần ghi nhớ tên, ngày giờ, địa điểm nơi người có trách nhiệm, hay người manager mà bạn đã gặp. Bạn hãy nhỏ nhẹ trình-bày vấn-đề muốn khiếu nại, đưa ra giải pháp bạn chọn. Nếu có sự khước từ, bạn nên ôn tồn khuyên họ là đừng nên đi xa hơn, như đến các cơ quan có thẩm quyền can thiệp.

Nếu cửa hàng từ chối, bạn có thể viết thư đến hãng sản xuất (xem tên và địa chỉ trên nhãn hiệu món hàng). Nếu trên nhãn hiệu không có địa chỉ nơi sản xuất rõ ràng, bạn hãy đến thư viện tham khảo Library's Standard hay Poor's Register of Corporations, Directors & Executives, hay Thomas Register of American Manufacturers.

Thư bạn nên đánh máy:

- Làm 2 bản (1 gửi, 1 bản sao lưu).
- Đề tên Phòng cung cấp dịch vụ hay cho Giám-đốc xí-nghiệp.
- Bắt đầu thư, nên xã-giao bằng vài lời khen.
- Rồi nói rõ điều mình muốn khiếu nại (kể rõ món hàng, model, tên hiệu buôn, ngày tháng, kèm receipt) (nhớ là chỉ gửi bản

sao và luôn giữ các bản chánh).

— Sau cùng, vui vẻ mong đợi sự giải quyết tích cực của họ.

Theo lệ – thường là phải đợi sau 4 tuần lễ; nếu không được trả lời, bạn hãy viết thêm lần thứ hai, có kèm bản sao thứ nhất.

#### **KHÔNG NÊN BỎ CUỘC:**

Nếu bạn không được thư phúc đáp, hay không hài lòng về cách giải quyết của họ, bạn hãy nhờ cơ quan địa phương bảo vệ quyền lợi người tiêu thụ “The Better Business Bureau” giúp đỡ. Cơ quan này có thể giúp đỡ bạn liên lạc ngoài tiểu bang. Hãy gửi tất cả các bản sao bạn đã khiếu nại.

Nếu bạn thấy một sản phẩm có hại sức khỏe, hay có thể đe-dọa sự an-toàn, hãy cho cơ quan bảo vệ an toàn cho người tiêu thụ biết “The Consumer Product Safety Commision”, hoặc “Public Affair” ở Washington D.C. 20207, hoặc gọi đường dây miễn phí 1-800-638-2772.

Nếu bạn thấy có sự gian trá trong các hợp đồng bảo đảm, hợp đồng dịch-vụ, hay quảng-cáo, hãy liên lạc với Ủy ban Giao dịch Liên bang “Federal Trade Commission”; Chi nhánh Thư tín (Correspondence branch), địa chỉ 6th St & Pennsylvania Ave., N-W Washington D.C. 20580, hay gọi (202) 326-3128.

Muốn có các danh sách các cơ quan liên bang hay địa phương miễn phí bạn hãy gửi theo địa chỉ:

- \* Consumer’s Resource Handbook Dept 78.
- \* Consumer Information Center – Pueblo, Colo. 87009.

Cuối cùng, nếu tất cả những phương cách trên đều thất bại, thì đưa ra Tòa địa phương “Small Claim Court”... cho đã nư!

Trong một số trường hợp không nhỏ, như muốn khiếu nại chánh-quyền hay với cơ-quan tư-nhân đã làm bẽ tắc, hay bê-trẻ công việc của bạn, bạn có thể nhờ các **cơ quan dân cử** can thiệp dùm bạn. Chẳng hạn như hãng Bảo-hiểm bê trễ trong công việc thanh toán tiền bồi thường cho bạn, hay bạn bị để ngâm hồ sơ trong việc cấp license thương mại chẳng hạn, bạn cứ liên lạc đến văn phòng Congressman, hay Thị-trưởng nếu ở địa phương, hay



nhờ văn phòng Thượng Nghị sĩ nếu ở tầm vóc Liên-bang. Thí dụ: Vào cuối năm 1986, cơ quan quan thuế Hoa Kỳ chặn giữ những thùng quà gửi về Việt Nam, viện lẽ là giá trị số quà đã vượt quá mức luật định. Hăng vận tải hàng không, nhân danh quyền lợi người gửi quà, kêu cứu nhờ mấy ông Thượng nghị sĩ can thiệp. Số quà ấy cuối cùng được giải tỏa. Lý-do dễ hiểu là chính những ông Nghị này đã đề ra luật trước đây và cơ quan Quan-Thuế đã thi hành đúng đắn điều luật. Nhưng nay, chính những nhà làm luật này đã ra điều lệ mới, là cho thông qua, thì cơ quan thi hành luật pháp chỉ làm cái việc thông qua thôi.

Nhiều khi mất tiền đã sót ruột rồi, nhưng tiền mất mà tật mang lại càng làm mình tức bực dai dẳng hơn. Mong rằng quý vị độc giả nên ghi những địa chỉ hữu ích kể trên chắc cũng có lúc hữu sự vậy.

NGUYỄN NGHIỆP & THU VÂN

---

## ĐÍNH CHÍNH

Tòa soạn Đa Hiệu xin đính chính một vài sơ sót sau đây trong tờ Đa Hiệu số 11:

1. Trong phần "Danh sách ủng hộ Đa Hiệu": Cựu SVSQ Lê Nguyên Bình, K7 thay vì K8.
2. Trong phần "Lá Thư Chủ Tịch": Đoạn I thiếu đại diện khóa 19.
3. Phần "Nhắn Tin" của chi hội Dallas-Fort Worth trang 86, số điện thoại xin đọc thành (817) 244-6885.

Trân trọng cáo lỗi cùng thân hữu, độc giả và các CSVSQ.

Đa Hiệu



**Niên trưởng Trần Quang Tuấn K.26:**

Đã nhận được bài Niên Trưởng trích trong cuốn băng mãn khóa (đã đăng trong số này) và tiền ủng hộ Đa Hiệu. Thành thật cảm ơn Niên Trưởng, chúc Niên Trưởng và gia đình an mạnh. NT Hà Tấn Diên gửi lời thăm Niên Trưởng. Mong gặp ở ngày họp mặt khóa. Thân mến.

**Niên Trưởng Lê Văn Phương K.20, Indonesia:**

Hội đã nhận được thư NT viết từ đảo. Mọi người đều đồng ý là nên duy trì Chi hội ở Galang. NT Hội Trưởng đã có thư riêng. Mong NT giúp cho biết tất cả

danh sách các CSVSQ đang ở Indonesia để Hội thông báo ngay cho các đại diện khóa để tiện việc giúp đỡ. Kính chúc tất cả các NT an mạnh và sớm đi định cư.

**NT Trần Khắc Thuyền K.16:**

Đã nhận được tiền của NT chuyển giao từ CSVSQ Nguyễn Minh Ngọc K.30 và ông Huỳnh Thành Đức, cựu Giáo sư TVBQGVN. NT Đức K.20 phụ trách việc gửi báo đã thỏa mãn yêu cầu. Thành thật cảm ơn Niên Trưởng.

**NT Bùi Dương Thanh, Trưởng Gia Đình Võ Bị Úc Châu:**

Hội đã nhận được thư Niên Trưởng từ Úc Châu. Một số báo

và thư từ trước đây gửi về địa chỉ cũ như thế đã bị thất lạc. Đã gửi lại các số báo cũ và mới cho gia đình Võ Bị Úc Châu, luôn cả quân kỳ TVBQGVN, chắc NT đã nhận được. Mong gặp NT và anh em bên Úc trong kỳ đại hội Võ Bị vào tháng 5/1988 tại Hoa Kỳ. Thân chúc gia đình Võ Bị Úc Châu an mạnh, đoàn kết - Kính.

**NT Nguyễn Văn Thành K.28:**

Chúc mừng NT và gia đình đã đến được bến bờ tự do. Mong NT và gia đình sớm ổn định cuộc sống nơi đất khách quê người. Hội và tòa soạn Đa Hiệu mong mỗi sự tiếp tay của Niên Trưởng. Đã chuyển thư NT đến NT đại diện K.28 - Thân mến!

**NT Nguyễn Văn Thiệt K.14:**

Hội đã nhận được thư của Niên Trưởng. Chắc NT đã nhận được báo Đa Hiệu theo yêu cầu. Thành thật cảm ơn về lá thư, kính chúc NT và gia đình an mạnh. Kính.

**Ông Trần Quang Hồng, Tampa, Florida:**

Rất cảm động về lá thư của ông. Để nuôi dưỡng tờ báo cũng như ý chí quang phục quê hương, Hội Cựu SVSQ/TVBQGVN rất cần những tấm lòng vàng như ông. Chúng tôi sẽ cố gắng thực

hiện những điều ông và các thân hữu đặt kỳ vọng nhiều ở các Cựu SVSQ/TVBQGVN - Đa Hiệu thành thật cảm ơn các lời khuyến khích và hỗ trợ mạnh mẽ về tinh thần cũng như tấm chi phiếu ủng hộ. Mong Ông liên lạc và góp ý thường xuyên với Đa Hiệu. Kính chúc Ông và gia đình mọi sự an Khang. Kính.

**NT Huỳnh Bá Long K.26:**

Rất cảm động khi đọc lại đoạn văn NT viết nhân ngày mãn khóa. Đã từ lâu không nghe tin gì của NT? Hay đã gác tay treo bút rồi? Mong nhận được những sáng tác của NT cho Đa Hiệu. NT Diên gửi lời thăm NT. Thân mến.

**NT Nguyễn Văn Minh K.27:**

Đã lâu lắm mới thấy NT tái xuất giang hồ. Văn chương vẫn còn phong độ cũ - NT Diên rất cảm động về bài viết của Niên Trưởng và rất nhớ về những ngày còn làm báo Alpha đỏ - Gửi lời thăm NT an mạnh và nhớ gửi bài thương xuyên về Đa Hiệu. Mến.

**NT Hồ Đắc Trúc K.13 (Thuận Hóa):**

Đa Hiệu rất vui mừng khi nhận được thư Niên Trưởng. Bài đã đăng trong số này. Mong

nhận được sự cộng tác của NT thường xuyên. Kính chúc NT và gia đình an mạnh, hạnh phúc. Kính.

**Ông Phạm Trần Vũ (K.32½):**

Cùi 32 rất vui khi có một Cùi khác là K.32½ và kêu mình là Niên Trưởng. "Sorry" về việc gửi báo. NT Đức K.20 rất cẩn thận trong việc gửi báo cho các CSVSQ và thân hữu, có lẽ báo đã thất lạc chăng? Mong Cùi 32½ thông cảm. NT Đức sẽ gửi lại cho ông theo yêu cầu. Mong nhận được sự cộng tác thường xuyên. Thân.

**NT Nguyễn Văn Được K.31, Philippines:**

Đã nhận được thư của NT đề ngày 23/6/1987. Đã thông báo cho NT Dương Thế Hồng K.31 về việc NT đã nhận được giấy tờ Sponsor. Chúc NT may mắn trong vấn đề định cư và mong sớm gặp NT trên miền Cali nắng ấm này.

**NT Võ Tình K.17:**

Đã nhận được bài NT gửi cho Đa Hiệu. Sẽ đăng vào số Xuân. Thành thật cảm ơn NT và mong sự cộng tác thường xuyên của NT. Kính.

**Cụ Đào Hữu Dương, San Diego:**

Đa Hiệu đã nhận được đầy đủ bài của Cụ. Sẽ đăng từ từ trên các số kế tiếp. Thành thật cảm ơn tấm lòng ưu ái của Cụ đã cho Đa Hiệu. Kính chúc Cụ và gia đình an mạnh. Kính.

**NT Nguyễn Tấn Hoè K.22:**

Đã nhận được bài vở và các thư góp ý của NT đã cải tiến Đa Hiệu. NT Hội Trưởng đã có thư riêng cho NT. Mong nhận được những sáng tác của NT thường xuyên. Kính.

**Giáo sư Nguyễn Kế Nghiệp, San Diego:**

Đã nhận được bài của Giáo sư. Đang xem. Cảm ơn về lời khen của Giáo sư. Đa Hiệu luôn luôn cố gắng cải tiến không ngừng. Rất mong nhận được những bài viết từ Giáo sư. Kính.

**Các CSVSQ vừa đến bến bờ Tự Do:**

**\* Galang, Indonesia:**

- Phạm Văn Tài K.10 phụ
- Đào Mây K.11 phụ
- Nguyễn Văn Long K.19
- Lê Văn Phương K.20 (hiện là Chi hội trưởng)

Địa chỉ liên lạc:

Mr Lê Văn Phương

BR 32/II/I C1 2000

P.O. BOX 19 Tanjung Penang

29101 Riau, Indonesia.

\* **Philippines:**

- Tôn Thất Ban K.19
- Nguyễn Văn Lễ K.29
- Nguyễn Văn Được K.31
- Dương Minh Đức K?

Địa chỉ liên lạc:

Mr. Tôn Thất Ban  
Group 63 Lubang  
P.F.A.C. Palaway, Philippines

\* **Thái Lan:**

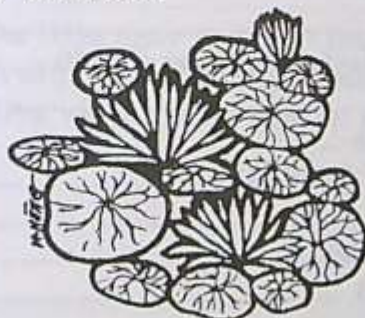
- Trần Văn Lưu K.12
- Nguyễn Nho K.19
- Trần Kim Bảng K.20
- CSVSQ Điền K.20
- Nguyễn Văn Huấn K.20
- Hòa Quốc Hùng K.25
- CSVSQ Lâm K.28
- Trịnh Xuân Ngọc K.29
- Nguyễn Xuân Quý K.31  
(cựu Thiếu Sinh Quân).

Địa chỉ liên lạc:

Mr. Trịnh Xuân Ngọc  
CB 400735, L369, YWAM  
P.O. Box 18, Panat Nikhom  
Chou Buri 20140, Thai Land

Đa Hiệu xin chào mừng tất cả các NT đã đến được vùng đất tự do bình an. Ban chấp hành Trung Ương Hội CSVSQ/ TVBQGVN đã thông báo đại diện của các khóa về tình trạng các NT để liên lạc và giúp đỡ theo khả năng. BCH/TU cũng đã làm giấy tờ chứng nhận đối với các SVSQ không có đủ giấy tờ để nạp vào hồ sơ xin định cư - Chúc các NT may mắn và sớm đi định cư tại đệ tam quốc gia.

\* **Đa Hiệu 12** rất vui mừng khi nhận được sự ủng hộ về tài chánh và bài vở của rất nhiều CSVSQ và thân hữu. Vì số trang có hạn nên chúng tôi không thể đăng vào một số. Mong quý vị thông cảm. Chúng tôi sẽ lần lượt chọn đăng vào các số tới. Thành thật cảm tạ tấm lòng ưu ái của quý vị đối với Đa Hiệu. Mong tiếp tục nhận được sự cộng tác thương xuyên của quý vị.



## DANH SÁCH CHI HỘI, KHÓA, CỤ U SVSQ VÀ THÂN HỮU ỦNG HỘ ĐA HIỆU (tiếp theo)

Gia đình Úc Châu .....	200.00
Trương Khương K19 .....	20.00
Nguyễn Văn Lượng K26 .....	1000.00
Phạm Hữu Tài K25 .....	20.00
Khóa 29 .....	50.00
Nguyễn Minh Ngọc K30 .....	20.00
Nguyễn Văn Úc K16 .....	20.00
Nguyễn Văn Phép K27 .....	20.00
Lê Văn Đáp K19 .....	20.00
Bác sĩ Lê Bá Khuê (thân hữu) .....	100.00
Lâm Hồng Sơn K13 .....	30.00
Nguyễn Văn Xuân K8 .....	20.00
Hoài Trần K30 .....	10.00
Trần Tương K28 .....	10.00
Nguyễn Văn Mạnh K2 .....	15.00
Lâm Văn Minh K19 .....	20.00
Trần Điền .....	20.00
Hoàng Xuân Lâm K3 .....	20.00
Bùi Văn Hồng K23 .....	50.00
Lê Thi K29 .....	100.00
Chi Hội Canada .....	100.00
Trần Xuân Thế (Mayfair Restaurant) K20 .....	60.00
Huỳnh Giai K19 .....	20.00
Lương Văn Ngộ K6 .....	20.00
Huỳnh Thành Đức (Giáo sư) .....	20.00
Khóa 16 .....	20.00
Trần Quang Tuấn K26 .....	20.00
Huỳnh Văn Tồn K3 .....	10.00

Trần Văn Thao K20 .....	20.00
Nguyễn Kiên Hoa K23 .....	20.00
Đào Thanh Nhã K30 .....	20.00
Lê Văn A K29 .....	10.00
Lê Bá Phước K11 .....	10.00
Donald Phạm K25 .....	20.00
Trần Ngọc Anh K30 .....	15.00
Tô Công Minh K23 .....	20.00
Lâm Văn K25 .....	20.00
Trần Văn Lưu K12 .....	30.00
Võ Lê Đình Nhân K30 .....	50.00
Lý Kim Vân K19 .....	100.00
Nguyễn Huệ K25 .....	20.00
Nguyễn Văn Hiến K25 .....	20.00
Trần Văn Giới K26 .....	20.00
Trần Hiệp K28' .....	20.00
Phạm Văn Hùng K26 .....	20.00
Bùi Văn Hùng K25 .....	20.00
Đặng Văn Lục K24 .....	20.00
Trịnh Văn Hơn K20 .....	20.00
Chi Hội Dallas - Fortworth .....	100.00
Phạm Minh Toàn K29 .....	20.00
Nguyễn Chất K11 .....	50.00
Chi Hội Washington .....	60.00
Nguyễn Văn Nhớ K30 .....	20.00
Bà Nguyễn Thị Chúc (thân hữu) .....	10.00
Chi Hội Paris .....	100.00
Buổi tiệc gây quỹ Đa Hiệu ngày 19-7-1987 thu được ...	1,500.00
Đa Hiệu chân thành cảm tạ các CSVSQ và thân hữu đã đến dự buổi tiệc gây quỹ Đa Hiệu và góp phần đem lại kết quả tốt đẹp cho chương trình.	

(còn tiếp)

## PHIẾU ỦNG HỘ ĐA HIỆU

CSVSQ: .....

Khóa: .....

Tiền ủng hộ Đa Hiệu: .....

Thư từ, ngân phiếu xin gửi cho:

**Đa Hiệu**

P.O. Box 610013

San Jose, CA 95161-0013

Để nuôi dưỡng Đa Hiệu, xin CSVSQ, Chi Hội,  
hay Khóa điền và cắt phiếu này gửi về Đa Hiệu

Đa Hiệu đang trông chờ sự đóng góp của tất cả  
các CSVSQ và thân hữu.

Thành thật cảm ơn

## PHÂN ƯU

Thân phụ của CSVSQ Lê Văn Mễ K18:

**CỤ LÊ VĂN CẤN**

mất tại Huế ngày 3/10/87

hưởng thọ 75 tuổi

Toàn thể CSVSQ Khóa 18 và Hội Cựu SVSQ/  
TVBQGVN thành kính phân ưu.



Văn Phòng Luật Sư Willis A. Kroffroth



**NGUYỄN NGHIỆP & THU VÂN**

**Legal Assistant - Tax Preparer & Consultant**

- Tai nạn xe cộ (P.I.), lao động...
- Di trú: Thẻ xanh, Quốc tịch, Passport, Đoàn tụ...
- Khai thuế, Đại diện Audit
- Giữ môn bài kế toán, lương bổng
- Xin môn bài, Thành lập & Cố vấn các loại Công Ty
- Soạn thảo, Giải thích kế ước.
- Thông dịch, Phiên dịch, Thị thực
- Cho vay địa ốc (Mortgage Loans)

3633-3635 Fairmount Ave.  
San Diego, CA 92105

Tel: (619) 280-6682  
(714) 531-9553

**Century 21**<sup>®</sup>



**GOLD MEDALLION REALTY, INC.**

298 S. Sunnyvale Ave., Suite 105  
Sunnyvale, California 94086  
Business (408) 730-0122  
Residence (408) 727-6775

**TIEN NGUYEN**  
Realtor  
Residential  
Income Properties

*Each Office is Independently Owned and Operated*

**TVBQGVN**

*Hà Trinh Tiet K29*

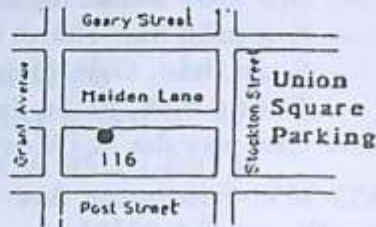
Welcome  
to

*The Mayfair*

Established 1937



*Nhà hàng Mayfair được khai trương vào năm 1937. Hiệu này trước tiên là một hiệu chuyên về "trà bánh"; nay khuếch trương thành một trong những nơi hò hẹn, ăn uống thanh lịch nhất của Union Square. Chúng tôi rất hân hạnh được cống hiến quý khách những món ăn khoái khẩu cùng sự tiếp đón nồng hậu của bốn hiệu.  
Đ.T.: (415) 421-1093.*



Trần Xuân Thế K20 kính mời

## ĐỒ THỊ CÚC HOÀNG

BÁC SĨ NHÂN KHOA

- Khám mắt, làm kính và đủ loại contact lens.
- Mở cửa Thứ Hai đến Thứ Bảy từ 9 giờ sáng đến 6 giờ chiều.

598 E. Santa Clara St., Suite 200

San Jose, CA 95112

(Góc đường 13 và E. Santa Clara St.)

**Tel: 408-993-2288**

TVBQGVN

*Hà Trinh Tiet K29*



# DUC-HOANG

INVESTMENTS AND FINANCIAL SERVICES REFERENCE.

2724 Britt Way, San Jose, CA95148. (408) 270-1350.

ĐẤT BÁN...ĐẤT BÁN...vùng PALMDALE/LANCASTER.

SALE BY OWNER. Giá rẻ hơn mọi nơi.

\* Chi' cần 20% down mã thối.

\* Tiền lãi 9% cho 10 năm.

size	area	price down	carry	payment	
- 15 mẫu	20E/E	\$60k	\$12k	\$48k	\$608.00
- 10 mẫu	50E/E8	\$50k	\$10k	\$40k	\$506.80
- 20 mẫu	110E/E4	\$50k	\$10k	\$40k	\$506.80

Xin liên lạc: DUC HOANG 408-270-1350

ĐA HIỆU  
P.O. Box 610013  
San Jose, CA 95161-0013



**TVBQGVN**

*Ha Trinh Tiet K29*